

Tuần Báo Xã Hội Văn Hóa Nghệ Thuật

ĐỜI MỚI

Wasn
AP 95
V6D644

SỐ 95

Từ 21 đến 28-1-54

NAM VIỆT. 5\$00
TRUNG, BẮC, MIỀN, LÀO..... 7\$00

TRONG TẬP NÀY :

- TRƯỚC THỜI CUỘC : THỬ HIỂU DANH TỪ DÂN CHỦ.
- HỘI NGHỊ TƯ CƯỜNG HỨA HẸN GÌ ?
- NHÂN LỰC VĂN NGHỆ
- PHÊ BÌNH PHIM : HAI THẾ GIỚI
- MỘT NHẬN XÉT VỀ KINH DỊCH
- MÀN ẢNH TRUNG HOA HIỆN TẠI
- PHÓNG SỰ : TRÁI CÂY MIỀN NAM

HÌNH BÌA

THIỆU NỮ VIỆT-HOA

Ảnh của Hà Di

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ — NHÀ IN

117 Đại-lộ Trần hưng Đạo — Chợ quăn

Điện thoại : 793—Chợ lán

Chủ nhiệm : TRẦN VĂN AN

Chủ bút : HOÀNG THU ĐỒNG

Quản lý : TRÁC ANH

Hộp thư 353 Saigon



Từ số đầu xuân Đời Mới sẽ bán lẻ mỗi số 6 đồng

SỐ XUÂN ĐỜI MỚI-TIN MỚI

Cùng bạn đọc xa gần

ĐẾN ngày cuối năm, tòa soạn ĐỜI MỚI có bốn phần phải tính sổ Văn Nghệ với bạn đọc thân mến, bằng SỐ XUÂN ĐỜI MỚI. Tính sổ về mọi mặt với sự góp sức của nhiều bạn văn nghệ.

VĂN CHƯƠNG : Tam Ích, Hồng Nam, Hồ Dzếnh, Lưu Nghi, Nguyễn Khánh, Huyền Vi, Bình nguyên Lộc, Hoàng thu Đồng.

HỌC THUẬT : Đặng tâm Thành.

HỘI HOA : Ngô đồng Thanh, Hiếu Đệ.

CA NHẠC : Phạm Duy, Duy Sinh, Dương Huy.

SÂN KHẤU : Hà Việt Phương, Hoàng Thơ.

ĐIỆN ANH : Lê Dân, Thanh Lương.

THI CA : Hoàng Cầm, Quang Dũng, Kiên Giang, Giang Tân, Viên Lăng, Vĩnh Lộc.

NHIỆP ANH : Hà Di, Nguyễn cao Đàm, Tchen Fouli.

PHỤ NỮ : Thị Hồng Phúc, Hồ xuân Lan.

THANH THIẾU NHI : Kinh Thành Thị, Hiền Sinh.

CHÍNH TRỊ : Trần Văn Ân, Văn Lang, Dương bá Dương.

Tính sổ để bạn đọc cùng chúng tôi biết rõ là chúng ta đã làm được những việc gì ? Đã đi được tới đâu ? Trong năm 1953.

Có thể thi sang Xuân 1954, bạn đọc cùng chúng tôi mới có thể định được xem chúng ta sẽ còn phải làm những gì ? Sẽ còn phải đi tới đâu ? Trong năm 1954.

Đọc SỐ XUÂN ĐỜI MỚI như vậy đã góp phần vào việc kiểm điểm mục độ phát triển của một phần Văn Hóa nước nhà, và sẽ có cơ hội thu lượm một phần tài liệu để dự thảo kế hoạch xây dựng Văn Hóa đất nước trong 1954.

Đọc SỐ XUÂN ĐỜI MỚI tức là tham gia vào công cuộc thực hiện chương trình kiến thiết cơ sở cho nền Văn Hóa dân tộc và cho nền Nhân Bản thế giới.

Tin Mới cùng góp vui trong Số Xuân ĐỜI MỚI.

Tòa soạn ĐỜI MỚI

CÙNG BẠN ĐỌC

Chung quanh vấn đề giá báo

Nhiều bạn đọc xa gần hoặc gởi thơ đến quản lý, hoặc nói với các bạn tiếp xúc tòa soạn và quản lý, ngỏ ý muốn cho giá báo tăng lên ít nhiều. Các bạn ấy sợ rằng sự cố gắng của số anh em có phần sự làm cho tờ báo sống lâu dài, không kéo dài mãi được.

Thật ra thì từ ngày giá giấy lên gần gấp đôi, lương thầy thợ đều lên, ty quản lý nghĩ đủ phương châm tiết kiệm cốt giữ giá báo hầu được một số đông người đọc. Quả có thêm số độc giả, nhưng chưa theo kịp sự tăng cao số phí. Vì thế mà gần đây chúng tôi kêu gọi các bạn xa gần, mỗi người ráng cho thêm một bạn đọc.

Đề các bạn nhận chơn tình thế khó khăn của nhà báo xin mời bạn nào có thể dừng bước lại nhà báo, xem qua việc làm ở các bộ phận, như là : quản lý, biên tập, nhà in, xếp cắt đóng, phát hành. Các bạn sẽ tin rằng tất cả nhân viên ĐỜI MỚI đều một lòng nỗ lực làm việc trong vòng tiết kiệm.

Chúng tôi chờ đến ra Tết, nếu số bạn đọc không lên đúng nhịp đề gây thăng bằng giữa hai số tiền thu và xuất, thì chừng ấy chúng tôi sẽ cho lên giá báo. Nhưng quyết không có ý nào lợi dụng lòng tin tưởng của bạn đọc.

Tuy là sẽ lên giá đi nữa, giá ấy sẽ lên đối với các bạn mua lẻ. Còn đối với các bạn mua dài hạn trả tiền trước thì có phần chắc là giá báo sẽ giữ nguyên.

Xin các bạn xa gần để ý cho ĐỜI MỚI

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn 417 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán. Điện thoại 793 Chợ Lớn

-- Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.
-- Bài viết về Tòa Soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.
-- Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

Giá báo ĐỜI MỚI dài hạn
(cả tiền cước phí)
TRUNG BẮC, MIỀN, LẠO

1 tháng....	28\$00
3 tháng....	84,00
6 tháng....	168,00
1 năm.....	336,00

Bắt đầu từ ĐỜI MỚI số 72.
Bưu phiếu xin đề tên :
ông TRÁC ANH
96 Colonel Grimaud - Saigon

VIỆC THẾ GIỚI

Hội nghị tứ cường và chánh sách đối ngoại của Mỹ

GẦN đây, không việc nào làm cho Mỹ lo nghĩ hơn hiệp ước cộng đồng phòng vệ Âu châu (C.E.D.) Nếu Pháp không phê chuẩn hiệp ước C.E.D. thì lập trường ngoại giao và chiến lược phòng thủ Âu châu của Mỹ sẽ thay đổi ngay.

Ông Hanson Baldwin, một nhà bình luận thời cuộc quốc tế có tiếng, vừa viết trên báo New York Times một loạt bài nhận xét rất chu đáo lập trường của Mỹ trước ngày nhóm hội nghị tứ cường.

Theo Ông Baldwin thì nếu C. E. D. bị Pháp làm hỏng, thì Mỹ phải thay đổi chiến lược phòng thủ Âu châu ngay vì bấy lâu nay chiến lược của Mỹ dựa vào nước Pháp vững và mạnh.

Hiện nay thì có đủ triệu chứng rằng quốc hội Pháp khó mà phê nhận hiệp ước C. E. D. Trong trường hợp C. E. D. không thành, Mỹ chỉ còn cách phòng thủ Âu châu bằng cách chiến hạm và phi cơ, nghĩa là từ ngoài Âu châu tiến vào lục địa. Thật là một chiến lược không hay, nhưng theo ý ông Baldwin thì Mỹ không có phương thế nào khác. Tức là giữa Pháp và Tây Đức, Mỹ sẽ không giúp riêng bên nào cả, mặc dầu biết rằng như thế là không tin.

Theo ông Baldwin thì người Mỹ rất có thể đi với Nga.

Thì rồi đây, tại Hội nghị tứ cường Berlin các xu hướng sẽ bộc lộ rõ. Rất có thể Anh Mỹ đứng một bên, Nga đứng một bên. Chưa biết từ nay tới Hội nghị tứ cường sự trù tính của Nga Pháp sẽ có kết quả cụ thể chỉ khi quyết bằng hòa bình, bằng sự hiểu nhau. Mới biết rằng và sự dàn xếp giữa Pháp Mỹ có hình dáng gì ? Chắc một việc là có thay đổi quan trọng trong các sách ngoại giao của cường quốc.

Sự thay đổi ấy sẽ có ảnh hưởng đến cuộc điện thế giới, các nước cũng bị ảnh hưởng nặng.

Nga sẽ hy sinh một mở chiến lược được Pháp và tách Pháp ra khỏi Mỹ. Do đó pháp sẽ giữ vững thế mình ở nhiều nơi.

Các nước lớn đi tới sự nhượng bộ thì các « con chốt » trên bàn cờ sẽ dễ bị « thí » lắm.

Lúc này hơn lúc nào cả, người bình tĩnh trông xét tương lai, mặc không bỏ qua hiện tại.

VĂN LÁ

7 NGÀY QUA C-TẾ

Ông Le Troquer lên chức chủ tịch quốc hội

Ông André Le Troquer (xã hội) đã đắc cử chủ tịch quốc hội Pháp trong công phiếu thứ ba.

Với 300 thăm, tức là hơn đa số tuyệt đối.

Sau khi vị chủ tịch phiên nhậm là ông Marcel Cachin tuyên bố rằng ông Le Troquer là tân chủ tịch quốc hội Pháp, tất cả các nghị sĩ trong mọi phái đều vỗ tay hoan nghinh.

Cựu Ngoại trưởng R. Schuman nói về vấn đề Cộng đồng phòng thủ Âu châu

Trong một buổi hội tại Toulouse, cựu ngoại trưởng Pháp R. Schuman đã tuyên bố rằng : « Hiệp ước Cộng đồng phòng thủ Âu châu không cho nước Đức có quyền có một xưởng chế tạo phi cơ hay sản xuất những vũ khí nguyên tử và các vũ khí vô tuyến điều khiển, là những vũ khí cốt yếu tấn công » nói về tổ chức Cộng đồng phòng thủ Âu châu, như người ta tru liệu, cựu ngoại trưởng Schuman đã đưa ra câu hỏi này : « Trong quá khứ, có hiệu đính nào đã làm cho chúng ta sống hạnh phúc với đời này ? »

R. SCHUMAN



lan theo một chánh sách đối ngoại mới chủ trương cải thiện cuộc bang giao với các xứ lân cận.

Thái-lan công bố lệnh giới nghiêm

Thị hành các quyền hành đặc biệt từ tháng Decembre, chánh phủ Thái lan vừa quyết định công bố lệnh giới nghiêm trong hai tỉnh vùng Đông Bắc xứ Thái và ở gần sông Cửu long là : Nong khai và Nakorn Panom, đối diện với thành phố Vientiane.

Lệnh giới nghiêm sẽ thi hành từ nửa đêm đến 5 giờ sáng.

Đồng thời, chánh phủ Thái lan cũng đã quyết định cấm tổ chức mọi cuộc hội họp trên năm người tại các tỉnh này.

Hơn nữa, chánh phủ cũng cấm các ngoại kiều ở hai tỉnh này quyền tiền bạc, đồ vật, xin vô khí hay tìm nơi trú hoặc thông tri những tin tức về những quyết định của nhà cầm quyền.

Các biện pháp này áp dụng đối với Việt kiều, tổng số là 50.000 tại vùng này và chánh phủ Thái lan lo sợ các Việt kiều giúp đỡ cho các lực lượng Việt minh.

Chánh phủ Anh đối với vấn đề Cao ly

Phát ngôn viên của bộ ngoại giao Anh đã tuyên bố : « Chúng tôi mong rằng những cuộc đàm phán ở Bản môn điếm sẽ tiếp diễn. Tất cả công việc vận động của chúng tôi hiện nay đều nhằm vào mục đích ấy ».

Phát ngôn viên đã được mời cho biết quan điểm của Anh về những lời mà thủ tướng Trung cộng Châu án Lai đã tuyên bố về vấn đề Cao ly và về việc có thể mở hội nghị với đời này hay không.

ời thường chúc nhau « phúc » và « lợi ». Mà người « phi tại chúc nhau khác. Năm nay họ chúc nhau « Hòa Bình ». khát hòa bình chăng ? Bá Dương tôi vẫn thấy trái, bạn ạ.

ười « phi thường » là các ông cầm đầu : cầm đầu quốc gia, quốc hội, cầm đầu những « liên và hiệp ». tuyên qua bức màn sắt, dài bá âm Moscou chúc nhân dân Mỹ tới Hội nghị tứ cường sự trù tính « im lạnh », và hy vọng rằng các vấn đề lòng thông thế giới sẽ Nga Pháp sẽ có kết quả cụ thể chỉ khi quyết bằng hòa bình, bằng sự hiểu nhau. Mới biết rằng và sự dàn xếp giữa Pháp Mỹ có hình dáng gì ? Chắc một việc là có thay đổi quan trọng trong các sách ngoại giao của cường quốc.

Sự thay đổi ấy sẽ có ảnh hưởng đến cuộc điện thế giới, các nước cũng bị ảnh hưởng nặng.

Nga sẽ hy sinh một mở chiến lược được Pháp và tách Pháp ra khỏi Mỹ. Do đó pháp sẽ giữ vững thế mình ở nhiều nơi.

Các nước lớn đi tới sự nhượng bộ thì các « con chốt » trên bàn cờ sẽ dễ bị « thí » lắm.

Lúc này hơn lúc nào cả, người bình tĩnh trông xét tương lai, mặc không bỏ qua hiện tại.

DƯƠNG BÁ DƯƠNG



HỘP THƯ TÒA SOẠN

Bạn Lô Canh Chuyên :

Đã nhận được cuốn sách ấy. Thư và sách đã đưa lại bạn V.O. Rân dịch cuốn « Viên viên khước ». Mong đợi tác phẩm ấy hoàn thành vào khoảng đầu năm âm lịch.

Bạn N.M. :

Đã nhận được lá thư bạn gửi về Tòa soạn. Bạn Minh Châu, Trọng Huân : Đã chuyển câu hỏi các bạn cho bạn B.V.T. Bạn ấy sẽ trả lời hai bạn rõ.

Bạn Lê an Sơn :

Đã nhận được « Trần đường sương gió ». Khá đầy ! Gắng lên ! Gửi tiếp cho những văn thơ tương tự.

Các bạn Văn Anh, Nguyễn vịnh Thu, Thế Viên, Minh Toàn, Thế Phương, Việt Tử, Ngô Hoàng, Văn Khấu, Phùng quốc Thụy, Lê bá Được, Mộng Sinh :

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

Bạn Thái trọng Vinh :

Đã tập ĐỜI MỚI xem kỹ lại. ĐỜI MỚI luôn luôn mở rộng cửa tiếp nạp tất cả những loại văn thơ tiên bộ. Gửi cho xem.

Bạn Lê Chương :

Chờ xem xong đã. Chỉ có thể giúp bạn ý kiến sửa chữa, theo luật nhà báo không có văn đề gửi trả lại bản thảo mỗi khi bài không đáng được.

Bạn Như Bạn :

Đừng nhìn đời một cách bi quan như thế. Nên tìm một lối thoát trong đời để lập lại cuộc đời. Đời những tác phẩm mới của bạn.

Bạn Văn Mỹ Duy :

Trong vở kịch thơ ấy có nhiều câu sáo lăm. Truyện ngắn đang xem.

Các bạn Bác con Bồn, Hồ Thỉnh, Đặng Hiền, Nguyễn huyền Không :

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

Bạn Ngô hữu Giả :

Nhận đủ bài của bạn. Yên tâm.

Bạn Đoàn thế Đôn :

Yếu tố chính là yếu tố của văn nghệ nó chung rồi.

Bạn Trần quý Duy :

Cảm ơn bạn đã góp ý kiến cho nhà báo. Tòa soạn đang nghiên cứu.

Bạn Giang Thơ :

Bài Xuân gửi chậm rồi. Đang xem nếu được, sẽ đăng số đầu năm.

Bạn Nguyễn duy Hùng :

Lòng con người có thể thay đổi như tờ bìa tay thì bạn cũng chờ nên cho việc ấy là lạ.

Tuần lễ trong nước

VIỆC NƯỚC NHÀ

Tân chánh phủ đã thành lập xong

HOÀNG thân Bửu Lộc đã lập xong chánh phủ.

Căn cứ ở bản danh sách, người ta phải nhìn nhận nội các Bửu Lộc là một nội các sáng lạn.

Hần phen này không ai có thể nói đó là một chánh phủ « sơ học ». Nhưng, nhìn kỹ vào mỗi phần tử, với những cấp bằng đại học, với những thành tích « nhiều phen làm bộ trưởng » (chúng tôi chỉ biết có danh từ bộ trưởng, chứ không hiểu nghĩa danh từ tổng trưởng), người ta nhận ra ngay tánh chất và chủ hướng của tân chánh phủ.

Tánh chất của chánh phủ Bửu Lộc là tánh chất « trí thức và kỹ thuật », và chủ hướng là ngoại giao. Có điều rõ rệt là đảng Đại Việt đóng vai « trục » trong chánh phủ với hai bộ cực kỳ quan trọng trong hiện tình nước nhà, là bộ Quốc Phòng và bộ Tuyên Truyền.

Một chánh phủ « kỹ thuật » nhằm hướng ngoại giao thì quả là qui định sứ mạng và giai đoạn của tân chánh phủ một cách rõ ràng. Sứ mạng ấy không thể khác hơn « hoàn thành độc lập », và giai đoạn mới là đặt nền móng cho một nước tiến tới sự nắm lấy vận mạng.

HỢP THƯ TÒA SOẠN

Bạn Lô Canh Chuyên :

Đã nhận được cuốn sách ấy. Thư và sách đã đưa lại bạn V.O. Rán dịch cuốn « Viên viên khước ». Mong đợi tác phẩm ấy hoàn thành vào khoảng đầu năm âm lịch.

Bạn N.M. :

Đã nhận được lá thư bạn gửi về Tòa soạn.

Bạn Minh Châu, Trọng Huân :

Đã chuyển câu hỏi các bạn cho bạn B.V.T. Bạn ấy sẽ trả lời hai bạn rõ.

Bạn Lê an Sơn :

Đã nhận được « Trán đường sương gió ». Khả đây ! Gắng lên ! Gửi tiếp cho những văn thơ tương tự.

Các bạn Văn Anh, Nguyễn Vĩnh Thu, Thế Viên, Minh Toàn, Thế Phương, Việt Từ, Ngô Hoàng, Văn Khấu, Phùng Quốc Thụy, Lê Bá Được, Mộng Sinh :

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

Bạn Thái Trọng Vinh :

Đã tập Đới Mới xem kỹ lại. Đới Mới luôn luôn mở rộng cửa tiếp nạp tất cả những loại văn thơ tiến bộ. Gửi cho xem.

Lễ tấn phong tân nội-các sẽ cử hành vào ngày 16-1-54

Đây là danh sách nhơn viên Chánh phủ mới : Ông Bửu Lộc, Thủ tướng kiêm Tổng trưởng bộ Nội vụ.

Ông Nguyễn Trung Vinh, Phó Thủ tướng, kiêm Tổng trưởng bộ Canh Nông và Cải cách điền địa.

Ông Nguyễn Đệ, Quốc vụ khanh, không giữ bộ nào.

Ông Nguyễn Đắc Khê, Tổng trưởng, trực tiếp với Phủ Thủ tướng, phụ trách công cuộc dân chủ hóa quốc gia.

Ông Phan Huy Quát, Tổng trưởng bộ Quốc Phòng.

Ông Nguyễn Quốc Định, Tổng trưởng bộ Ngoại Giao.

Ông Dương Tấn Tài, Tổng trưởng bộ Tài Chánh.

Ông Nguyễn Văn Ty, Tổng trưởng bộ Kinh tế Quốc gia và Kế hoạch.

Ông Nguyễn Văn Đàm, Tổng trưởng bộ Tư Pháp.

Ông Lê Thăng, Tổng trưởng bộ Thông tin.

Ông Lê Quang Huy, Tổng trưởng bộ Giao Thông và Công Chánh.

Ông Tân Hàm Nghiệp, Tổng trưởng bộ Y tế, Cựu Chiến binh và nạn nhân chiến tranh.

Ông Phạm Văn Huyền, Tổng trưởng bộ Xã Lao.

Ông Đinh Xuân Quảng, Phó Tổng trưởng bộ Nội vụ.

ae gửi trả lại bản thảo mới của bạn không được.

Bạn Như Bận :

Đừng nhìn đời một cách bi quan như thế. Nên tìm một lối thoát trong đời để lập lại cuộc đời. Đời những tác phẩm mới của bạn.

Bạn Văn Mỹ Duyệt :

Trong vở kịch thơ ấy có nhiều câu sáo lăm. Truyện ngắn đang xem.

Các bạn Bác con Bồn, Hồ Thính, Đặng Hiến, Nguyễn Huyền Không :

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

Bạn Ngô Hữu Giả :

Nhận đủ bài của bạn. Yên tâm.

Bạn Đoàn Thế Đôn :

Yếu tố chính là yếu tố của văn nghệ nó chung rồi.

Bạn Trần Quý Duy :

Cảm ơn bạn đã góp ý kiến cho nhà báo. Tòa soạn đang nghiên cứu.

Bạn Giang Thơ :

Bài Xuân gửi chậm rồi. Đang xem nếu được, sẽ đăng số đầu năm.

Bạn Nguyễn duy Hùng :

Lòng con người có thể thay đổi như trời biển. Tuy thì bạn cũng chờ nên cho việc ấy là lạ.

Tin chiến sự

Trong tuần này, nhìn các trận đánh khắp toàn lãnh thổ có thể nói rằng Việt Minh đã mở chiến dịch thu đông. Một đợt từ lâu, chiến trường Nam Việt tương đối im lìm nay bắt đầu hoạt động đều. Việt Minh tiếp tục mở các cuộc tấn công vào các trục giao thông.

Đáng kể có cuộc phục kích của nhiều lực lượng quan trọng của Việt Minh trong khu Giồng Riềng vào một đội tuần tiểu Pháp Việt và cuộc phục kích trong khu Long Xuyên vào một đội quân mở đường của Liên quân. Đồn Tân Phú bị 3 đội đội tấn công, bị thất thủ nhưng đến sáng, quân đội Pháp Việt chiếm đóng lại được. Vài tháp canh bị tấn công.

Một trận Trung Việt, đáng kể có trận đột kích dữ dội trên quốc lộ số 9 (Quảng Trị) cách Đồng Hà 8 cây số. Ngoài ra, các vùng Huế, Tourane, Phan Thiết cũng xảy ra nhiều trận đụng độ.

Nhưng quyết liệt và sôi nổi nhất vẫn là mặt trận Lào và mặt trận Bắc Việt.

Thượng Lào cũng như Trung Lào ngày đêm không ngớt tiếng súng. Theo tờ báo J. E. O. trong đầu tuần vừa rồi đã xảy ra một trận ác chiến giữa hai bên suốt 3 ngày, thật là một trận hỗn chiến vì chiến trường là một vùng rừng rú rộng mênh mông. Có 4 tiểu đoàn nhảy dù bị vây, lập tức được không quân và trọng pháo yểm hộ. Nhưng theo các binh gia, trận Sèno vừa rồi cũng chưa phải là trận quyết định. Hiện Việt Minh vượt qua sông Senoi vào ẩn trú trong các hốc núi đá vùng y Hén để chuẩn bị những cuộc tấn công khác.

Thống kê của Việt Minh vào Điện Biên lên mỗi ngày mỗi chặt thêm. Hai bên tiếp tục chờ viện binh và chờ khi riên lợi. Vừa rồi, không quân Pháp đã rải bom vào một vụ oanh tạc lớn nhất từ trước.

y. Tất cả phi cơ oanh tạc đều huy động ra trận để tấn công xuống giám. Mục đích cuộc dội bom này là để làm chậm cuộc tiếp viện của nh về Điện Biên Phủ.

g ngoài giới bình gia, các nhà Pháp và Việt ở Hanoi cho rằng các ng trong các trung tâm kháng chiến 4 tịchống lại được một cách thắng lợi 3 the của những đơn vị Việt Minh vì 6 thg tiến trên đường sá chính.

4 ngườ của chiến lũy vào loại chiến Bấ San đã được chứng tỏ nhiều lần

90 lính hoạt động mạnh chung quanh rung Châu, nhiều ở phục kích đã quân mở đường nhất là tại con liên tỉnh số 48 trong khu Đông à Quảng Yên.



Chúc nhau muôn thuở thái bình !

TẾT Tây ! Người ta chúc nhau. Không biết bao nhiêu là chữ với nghĩa. Các nhà « thơ và giấy thép » bị thiệp chúc đầu năm tràn ngập. Chỉ ở một nước Mỹ có đến 250 triệu thiệp chúc Tết. Nếu có số thống kê nào tính gộp hết các thơ và thiệp thiên hạ chúc nhau trong dịp đầu năm, con số tổng hợp có khi hơn số người trên quả địa cầu rất nhiều. Bạn chỉ tính mỗi tấm thiệp chỉ tốn giấy, in, và bưu phí, lỗi 2 đồng bạc ta thôi. Thì ra nhân loại chúc nhau trong dịp Tết Tây tốn trên 4 tỷ bạc Việt Nam.

Chúc nhau những gì ?

Chúc nhau : Heureuse Année — Happy New Year. Năm đầy hạnh phúc.

Chỉ hai tiếng hạnh phúc ấy mà nhân loại đã hơn hồ tiêu xài một số tiền trên bốn tỷ đồng (4 Milliards). Nếu các ông Do Thái tính tới, chắc là các ông sẽ tìm cách thầu kiếm lợi.

Nhưng, bạn ơi ! Người ta chúc nhau hạnh phúc mà người ta không thích kẻ khác có phúc, có lợi hơn mình. Bạn thử dò la xung quanh bạn, coi có phải như vậy không ? Chúc nhau cho dễ coi đó mà. Thiên hạ sống vì cái dễ coi, chứ nào phải sống vì phúc lợi chung !

Đời ngược ngạo lắm ai ơi !

Cho nên Bá Đương tin rằng mình sống hạnh phúc với đời nay lắm. Trối kệ ai không tin.

Người thường chúc nhau « phúc » và « lợi ». Mà người « phi thường » lại chúc nhau khác. Năm nay họ chúc nhau « Hòa Bình ». Họ khao khát hòa bình chẳng ? Bá Đương tôi vẫn thấy trái, bạn ạ.

Người « phi thường » là các ông cầm đầu : cầm đầu quốc gia, cầm đầu quốc hội, cầm đầu những « liên và hiệp ».

Xuyên qua bức màn sắt, dài bá âm Mescou chúc nhân dân Mỹ « một năm lành », và hy vọng rằng các vấn đề lòng thông thế giới sẽ được giải quyết bằng hòa bình, bằng sự hiểu biết nhau. Mới biết rằng người ta muốn hiểu biết nhau lắm, vì người ta cho rằng không ai hiểu biết ai. Té ra từ có loài người và giữa loài người có luôn vấn đề hiểu biết nhau.

Thậm chí, các ông đầu to, như Tổng thống Tây Đức, Tổng thống Đông Đức, tướng Franco, thống chế Vorochilov, chủ tịch hội đồng tối cao Xô Viết, vua Paul nước hy lạp, văn văn và văn văn, đều cao giọng chúc tụng nhân loại, chúc hòa bình.

Dựa theo lời hoan chúc của các « vĩ nhân » thì năm 1954 chắc là năm hòa bình. Mà năm qua rồi và các năm trước là năm gì ? Hề ta căn cứ ở lời nói « vĩ nhân » thì cũng là năm hòa bình.

Hòa bình ! Hòa bình ! Không biết người có đức hấp dẫn thế nào, mà miệng ai cũng hô tên mi vậy ?

Mà, găm lại, thiệt là tội nghiệp cho người ! Bởi vì người ta mượn tên của mi mà đánh nhau. Thế mới đảo ngược. Và con người là thứ đảo ngược đa mưu túc trí.

DƯƠNG BÁ ĐƯƠNG

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợđũi) Saigon

Bác sĩ **HỒ-TRUNG-DUNG**

Chuyên trị: Bệnh đàn bà và con nít
Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khán bệnh: Chiều từ 4 đến 7 giờ

**Đại diện Đời Mới - Tin Mới
tại Paris**

Ông Nguyễn bảo Toàn, một nhà viết
báo kỳ cựu, cựu Giám đốc tờ Dân Mới
trước chiến tranh. Địa chỉ: 82-84,
Boulevard de Belleville Paris.

Các bạn ở Pháp muốn liên lạc với nhà
báo xin do nơi ông Toàn và muốn mua
báo, cứ đóng tiền nơi:

Banque Franco-Chinoise pour le
Commerce et l'Industrie
74, rue Saint-Lazare Paris

Tran van An compte N° 48.198
Có thể mua mandat carte gởi đến.

Giá báo tại Pháp quốc có cả tiền cước
ph: :

ĐỜI MỚI

3 tháng 2.250 frs (1)
6 tháng 4.450 frs
1 năm 8.800 frs

TIN MỚI trào phúng văn nghệ:

3 tháng 1.200 frs
6 tháng 2.350 frs
1 năm 4.650 frs (2)

(1) Giá cước phí gởi máy bay mỗi tập Đời
Mới 11\$40 (144 frs) nên giá báo tại Pháp trở
nên quá cao.

(2) Giá này sẽ bị thay đổi, nếu đồng bạc
bị sụt giá đối với đồng quan.

Sau khi gởi tiền về banque, lấy biên lai
gởi đến quản lý Trác Anh, hộp thư 353-
SAIGON.

**Thẻ lệ đăng quảng cáo
trong tập Xuân Đời Mới**

Tập XUÂN ĐỜI MỚI kể gộp là ba
số. Những quảng cáo đã đăng trong
Đời Mới từ trước vẫn được hưởng
giả thưởng là ba số. Những quảng
cáo mới, chỉ đăng trong tập XUÂN
ĐỜI MỚI, phải chịu một giá cao hơn
là kể như đăng bốn kỳ.

QUẢN LÝ ĐỜI MỚI

ĐỌC

THẦN CHUNG

Nhật báo thông tin

4-6-8 đường d'Ormay - SAIGON

**Xuất bản nhiều nhứt ở
Việt-Nam**

CẦN MUA ĐẤT

Cần mua độ một mẫu Tây đất để
làm nghĩa địa, ở ngoại ô Saigon, hoặc
Gia định hay Cholon.

Hội ông kinh lý Dương, số 274
đường d'Arras Saigon.

ĐỜI MỚI số 95

THỜI TIỀN

VẤN là câu chuyện thương thuyết điều đình để cứu vãn hòa bình Việt Nam.
Đến lượt tổng trưởng Quân lực Pháp tuyên bố: « Tuy cần phải lạc quan, song
cũng vẫn nên ken chặt hàng ngũ để mà phòng thủ ». Rồi, ông chủ trương phải đem
đặt vấn đề Đông Dương ở Hội nghị tứ cường sắp họp ở Bà Linh.

THÔNG chủ De Lattre de Tassigny, sớm mất đã đứng hai năm rồi. Nếu
còn sống đến nay chắc ông cũng chủ trương như các ông chính khách Pháp khác: « Đánh
mạnh để lấy thế nói chuyện với đối phương ».

ÔNG Marc Jacquet, tổng trưởng các Quốc gia liên kết, trong khi dự tiệc ở
câu lạc bộ Pháp quốc hải ngoại, có đáp lại lời tuyên bố: « Chúng ta hy vọng rằng:
quyền lợi văn hóa, kinh tế và pháp chính của người Pháp sẽ phải được tôn trọng »,
lời tuyên bố quá to xa đọa của một vị thượng nghị sĩ đã được đáp lại rằng: « Công việc
ở Đông Dương đã nêu lên ở trong hàng ngũ bạn và thù của chúng ta rất nhiều mẫu
thuần và cuộc tiến triển của thế sự đã đưa tới chỗ bắt người ta phải đoạn tuyệt với
những tập truyền của một thứ chính trị theo hình thức chủ nghĩa xưa nay vẫn trôi
bước chúng ta vào Đông Dương ».

Rồi ông kết luận: « Ảnh hưởng của Pháp ở Việt Nam chỉ có thể tăng gia được
thời ».

CHẮC chắn là những lời tuyên bố trên đây phải dựa lên nhiều sự thực chính
trị ở giữa trường ngoại giao quốc tế. Vì hôm 14-1 vừa rồi có tin khá chắc chắn là
Pháp sẽ không ưng chuẩn việc tham gia Cộng đồng phòng thủ Châu Âu. Như vậy, có
nghĩa là Pháp sẽ ngã về phía Nga, mặc dầu là Mỹ đã công khai hăm dọa Pháp nhiều
chuyến rồi.

Hội Nghị Tứ cường chắc chắn là sẽ dành cho thế giới nhiều điều ngạc nhiên.

THÊM một triệu chứng nữa về việc « tấn công » Hòa bình, là cuộc hội đàm
Bàn Môn Diếm lại tái diễn hồi 11 giờ 13-1 vừa rồi, với một sự « khố khổ » do cả hai
bên gây ra để bắt bí nhau.

LẠI thêm một triệu chứng nữa là một trận Việt-Lào-Pháp càng thêm lan rộng
(ở Điện Biên phủ, ở Sê-nô, ở trung châu Bắc Việt, ở Trung Việt, ở Nam Việt, ở Tây
Việt) và càng thêm gay go bao nhiêu.

thì cả chính giới tân cựu dân chủ đều càng thêm lạc quan, vững tin
vào sự thành công của cuộc vận động hòa bình Việt Pháp sắp tới.

HAI triệu chứng cuối cùng là:

1) Ở Pháp đảng Cộng Sản dồn hết phiếu lại để bầu cho ứng cử viên Le Tro-
quer, đảng viên Xã Hội chiếm được ghế Chủ tịch Quốc Hội;

2) Ở Việt Nam, thành phần tân Nội Các Bưu Lộc được chính giới Pháp tán
dương là « cán mạng và sản lạn ».

GIỮA lúc Việt Pháp tranh nhau giữ thế « đánh để hòa » thì tình hình Ai cập
(chịu ảnh hưởng của mối mâu thuẫn Anh Mỹ) lại trở nên nghiêm trọng: tướng
Neguib thì hành biện pháp khủng bố đối với hai phe cực hữu (Hội Hồi Hồi) và cực tả
(đảng Cộng sản)

RÚT lại, THỜI THẾ đang qua một tuần xáo động cao độ để báo hiệu một
tuần hòa hoãn chăng?

Thiên hạ thức thời đang bình tĩnh chờ đợi.

THẾ NHÂN

15-1-54

**THÁI BÌNH
DIỄN LINH CƠ**

Nhãn hiệu «TAU BUỒN»

Là một phương thuốc đại bổ
cho Nam, Phụ, Lão, Ấu, làm cho
khí huyết điều hòa, đầy đủ, tươi
nhuộm, cơ thể tráng kiện, lại
chuyên trị các bệnh hư lao, tổn
thương, bồi bổ não óc, đường
tâm huyết, nhuận phế kim, kiện
tỳ vị, mạnh gân cốt.

Các nhà, SĨ, NÔNG, CÔNG,
THƯƠNG, BÌNH nên dùng thuốc
này vì là một phương thuốc diễn
linh ích thọ, đại bổ ngũ tạng lục
phủ, công hiệu vi đại, chắc chắn
không có thứ nào sánh bằng.

«Thái bình DIỄN LINH CƠ»
rất cần cho giới tri thức đề bồi
bổ tinh thần, mở mang não óc,
và cũng cho giới cần lao để thêm
sức khỏe, và bền dẻo hầu tất cả
công việc đang trôi chảy.

Tổng phát hành:

Nhà thuốc
THÁI BÌNH DƯƠNG

25, Rue des Artisans - Cholon
Có bán khắp nơi

NHÂN BẠN XA GẦN

Ăn cái Tết tây rồi thì đến cái Tết ta. Trải qua
một mùa mưa ẩm ướt. Mọi người đều bị phong thấp
oải gân. Ăn không tiêu ngủ không yên. Nhức mỏi
mình mảy mót bồn thần. Chỉ có một phương thuốc
rượu 39 Nguyễn an Cư là cho huyết dịch lưu thông
mạnh mẽ. Thay đổi máu xấu ra tốt. Con người trở
nên tươi, nhuận hồng hào. Trường phục thuốc rượu
39 Nguyễn an Cư tránh khỏi bệnh liệt bại thũng và
hay đau yếu. Sống lâu và sống mạnh.

Và dùng làm quà biếu Tết thì quý hơn vàng.

Khắp nơi đều có bán ở các đại lý thuốc ta và tàu.

ĐỌC KHẮP CÁC BÁO NGOẠI QUỐC

Báo chí Anh chọn những vị anh hùng trong năm.

Thường thường vào khoảng cuối năm, báo chí Anh lại tham gia vào trò chơi nhỏ drol đầy hứng cách trả lời một câu hỏi như sau:

— Người nào, em bé nào, con vật nào, khối óc nào, nên sắp vào hạng anh hùng trong năm 1953.

Tờ Daily Mirror có hơn 4 triệu độc giả. Nhân vật đầu vào hàng đầu trong nước lễ đi nhien phải là nữ hoàng Elizabeth II. Con người của năm 1953, câu ấy cũng dễ trả lời vì con người ấy phải là thủ tướng Churchill. Tờ Daily Express phát hành 4, 2 triệu số trưng cầu dân ý kết quả như sau: 25, 5% bầu cho Churchill, kế đó nhà thám hiểm núi Everest rồi đến quận công Edimbourg. Eisenhower đứng vào hàng thứ 4 được 3% bỏ phiếu, Tenzing được 1%. Malenkov dưới 1%.

Tờ Daily Sketch trưng cầu ý kiến bạn đọc về người đàn bà nào xứng đáng là anh hùng, nữ hoàng Elizabeth cũng được sắp hàng đầu, tờ Daily Mirror lại nêu cô gái Anne Henson, 11 tuổi đã lao mình vào chiếc xe lửa để cứu bạn là vị nữ anh hùng của năm 1953. Còn khối óc của năm 1953 không ai khác William Penney (bộ óc tìm tòi nguyên tử khá nhất thế giới).

Em bé trong năm: Em Wartoko, sinh đời ở miền N-giê-ta đã mất chỉ lúc đưa lên bàn mổ.

Con con vật của năm: Con ngựa Gracie kéo xe su t 21 năm, mỗi ngày chở đến 3 tấn la ve, đến một ngày anh đánh xe ngựa bị bất tỉnh trên chiếc ghế ngồi của anh thì Gracie vờ trở về sở của mình, biết tuân luật lệ đi đường và đã không xảy ra một chuyện gì đáng tiếc cả.

Còn cuốn sách trong năm, người Anh đã chọn cuốn: Biên ác hại (La mer cruelle) phát hành năm 1951, đến cuốn Cuộc khởi hành của đoàn Kon-Tiki. Hồi ký của Churchill và Trên cao gió lộng đã xuất bản cách đây 100 năm.

Con người của năm 1953 có nhiều câu trả lời nhất. Có tờ nêu William Vanarat Shradach Tubman, tổng thống thứ 13 xứ Liberia, có tờ nêu tên José Ferrier, vừa tác giả, diễn viên, đạo diễn, vừa sản xuất phim, vừa họa sĩ... Có tờ lại nêu một người thợ ở

Đông Đức đã làm rung chuyển điện Kremlin nhưng out nhất là một độc giả ở Nữu ước lại nêu tên ông nghị Mac Carthy, lập tức có một phóng viên liên lạc chính: « Ai thì ai, nhưng xin trừ tên ông nghị Mac Carthy ra! »

Bị một khúc sắt đâm vào tim nhưng vẫn làm việc như thường

Trong thống Aquit vừa qua có một người da đen đã bị thương nơi ngực trong một vụ xô xát. Vào dịp này, người da đen đã bị một khúc sắt nhọn đâm thấu vào trái tim, nhưng không ai hay biết và người ta chỉ cho rằng anh bị thương bên ngoài mà thôi.

Sau khi được săn sóc, người da đen đã lãnh vết thương và đã tiếp tục làm việc như bình thường trong vòng bốn tháng. Sau đó, người thợ này cảm thấy nhức nhối nơi ngực và sau khi được đem đi rọi kiếng, người ta biết rằng người da đen bị một khúc sắt đâm trong trái tim. Mặc dầu trái tim bị đâm thấu hai bên, nhưng các nhà giải phẫu vẫn quyết định mổ xẻ. Và bây giờ người da đen nói trên đã sẵn sàng làm việc trở lại.

Theo các nhà chuyên môn, đây là lần đầu tiên mà một vụ mổ xẻ như thế này đã có kết quả.

Nam Hàn mở cuộc tổng đầu phiếu để chọn báo chủ dân?

Chỉ hủ Nam Hàn có ý định giảm bớt số báo hiện phát hành ở Nam Hàn. Riêng Hán Thành đã đến 16 tờ nhật báo.

Tổng thống Lý Thừa Vãn trong tuần rồi đã hội họp các nhà báo và cho họ biết sẽ đề cho dân chúng mở một cuộc tổng đầu phiếu để chọn lấy 3 hoặc 4 tờ hợp với dân chúng.

Trước ý định ấy của chánh phủ, nghe đâu có nhiều chủ báo rất lo ngại cho số phận tờ báo của họ.

Luân Đôn đang lo lập một đạo quân cảnh sát để bảo vệ bí mật nguyên tử

Tờ Sunday Dispatch đăng tin chính phủ Anh đang lo lập một đạo quân Cảnh sát đặc biệt để bảo vệ bí mật nguyên tử.

Số nhân viên ở trong tổ chức ấy kể có hàng ngàn và sẽ được chọn lọc cẩn thận. It nhất cũng có 200 sĩ quan cao cấp điều khiển về tổ chức này sẽ hoàn toàn lệ thuộc ở bộ nội vụ và quốc phòng.

Tiểu hạm đội Nga vượt kênh Suez

Một tiểu hạm đội Nga gồm 15 chiếc tàu nhỏ vượt kênh Suez thẳng đường ra Hồng Hải. Tiểu hạm đội này sẽ đi đến Vladivostok.

Lần này là lần thứ hai có 1 tiểu hạm đội của Nga vượt kênh Suez.

Mỹ chờ đại bác nguyên tử qua Nhật?

Ký giả Robert Allen viết trong tờ New York Post là Mỹ dự tính sẽ gửi qua Nhật Bản bắt đầu vào đầu năm nay loại đại bác nguyên tử. Allen còn nói thêm thứ khi giới này sẽ được chờ sang Triều Tiên một khi ở đó tiếng súng nổ lại.

Việc gửi đại bác nguyên tử sang Triều Tiên cũng nằm ở trong chương trình quan trọng của Mỹ ở Viễn đông trong năm 1954. Trái lại, việc triệt thoái một hay 2 sư đoàn Mỹ cũng nằm trong chương trình đó.

Sau chiến tranh, Nga có thêm triệu phú

Trong một buổi tiếp do phòng thương mại tổ chức, ông chủ tịch phòng thương mại Mạc tư khoa có cho biết trước chiến tranh chỉ có hai công dân ở Nga là triệu phú: một thi sĩ và một nhà chế tạo tạc đạn.

« Chiến tranh thế giới đã đảo lộn cả tình thế. Ông chủ tịch vừa cười, vừa nói. Nhờ sự tiến bộ về mặt kinh tế và xã hội, trong nước chúng ta hiện có 780 nhà triệu phú. Người giàu nhất trong số người giàu đó là thống chế nổi danh Boudienny. Lương của thống chế là 400.000 roubles (32 triệu quan tiền Pháp).

Số tiền đó chỉ là một giọt nước cạnh số tiền lời về ngựa đua, và súc vật do ông chăm nuôi.

(Soldaten Zeitung Munich)

Bá Linh chiếm kỷ lục về việc phát hành báo chí

Bá Linh có 2.100.000 dân có 800.000 số báo của 10 tờ nhật báo khác nhau.

Đức khác lạ

Salvador Dalí, một họa sĩ trừu tượng Tây ban Nha hiện ở Pháp có tuyên bố là họa sĩ hết sức ca tụng tài năng của Picasso.

Picasso là một thiên tài cộng sản, tôi là một thiên tài không cộng sản. Hai chúng tôi cùng chế tạo một thứ bánh, cùng lấy thứ bột ở một cái cối xay ra, cùng nhồi bột với một thứ men nhưng không cùng nắn bánh trong một cái lò.

Ý VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

Độc giả độc nhất đọc tê tê tê

MỘT thiếu nữ tuổi vừa năm mươi bảy cái xuân xanh bán trời Mỹ đã chiếm giữ quán quân thế giới về hạng độc giả đọc tiểu thuyết tình. Trong suốt ba mươi năm trời « cụ » gái này chỉ chuyên đọc tiểu thuyết tình, và chỉ đọc những sách có tựa mang chữ « tình ». Tổng cộng số tiểu thuyết tình « nàng » đọc cho đến năm xấp xỉ lục tuần là 7.400 cuốn.

Thế là những con chiến độ từ ở Saigon bảy lâu trung thành với các thư tiểu thuyết tình cao su ở vài tờ báo làng ngày cũng còn xa lắm mới đạt tới kỷ lục của độc giả tê tê tê số 1 ở Chicago.



Lại tiên tri

QUA đầu năm tây đến giờ, các nhà bói toán thế giới, nhất là ở Tây phương đưa nhau về ngực nói chuyện tiên tri.

Nào là năm nay thế này... năm nay thế nọ... các ông và bà thầy mu rùa bấm quẻ lung tung cả lên. Có người « rùa » Sốt Sốt như trước Anh năm nay coi chừng là năm... tuổi già quá, sợ gần đất xa trời.

Một ông thầy người Ý tiên đoán rằng Mal-lan-côp nhất định trong năm này sẽ bị một người đàn bà đẹp tuyệt trần đang quanh quẩn bên điện Cẩm Lĩnh mê hoặc.

Và lại quả quyết rằng Hit-le đang còn sống, lần núp trong một hầm rọu ở Đông Đức. Ý thấy rõ thêm nữa là nhà độc tài chứ Vạn đã

gạo mất bộ râu cá chốt, và đeo tóc giả nhuộm vàng.

Không nghe ông thầy bói này nói chính ông gặp Hit-le nguyên rùa bốn tiên tri đã xui khôn xui dại ông làm bậy để đến nỗi mất mạng, mất cả nước.



Thế còn đàn bà, thì nước nào?

ĐÔNG cung thái tử Akihito sau cuộc du lịch vòng quanh thế giới về có gặp các kỹ giả đề bày tỏ cảm tưởng của mình. Hoàng tử Nhật cho rằng nữ hoàng Anh Elizabeth, tổng thống Eisenhower và thủ tướng Churchill đều là « những người tốt ». Còn tổng thống Pháp thì không biết nói thế nào, vì ông Aurioi nổi tiếng Anh không nghe rõ.

Những nước đã làm cho hoàng tử chú ý nhất, là Hạ uy đi, Ý đại lợi, Pháp và Huê kỳ.

— Thế còn đàn bà nước nào hoàng tử thấy thích nhất?

Đáp lại câu hỏi trên đây của một nhà báo Mỹ, Akihito đỏ mặt, không trả lời. Có lẽ hoàng tử sợ phụ nữ Nhật bản trách mình chăng?



Thầy nào trò ấy

MỘT tờ báo ở Paris sau khi đăng một loạt bài về những mối tình trư xìn cả có-lêch-xông đó. Bức thư yêu cầu này là của bí thư cựu hoàng Pha-Rúc.

Phế đế Ai cập đã mất ngại vàng vì gái, đến nay trên đường lưu vong, bí thư ngãi cũng lại gái vì quý. Thầy nào trò ấy, thảo nào!



Đòi bồi thường nguyên tử

CÁC giới luật sư Nhật vừa xúm nhau lại đề kiện về vụ bom nguyên tử của Mỹ đã ném xuống Hiroshima giết hại hàng chục vạn con người cùng một lúc. Theo các ông thầy kiện Nhật thì bom nguyên tử không phải là khí giới chiến tranh và các ông đòi Mỹ phải bồi thường về khoản giết hàng trăm ngàn sinh mạng, làm thiệt hại hàng triệu đồng trên đầu trên cơ dân Nhật.

Chắc chú Sam sẽ hỏi lại chú Lùn rằng:

— Bom nguyên tử không phải là khí giới chiến tranh thì người ta tranh nhau chế tạo ra nó để làm gì?

Rõ khéo đùa nhau thế!

Đời Mới số đầu năm

Sau số 95 này, Đời Mới sẽ phát hành số mùa Xuân (gồm 3 số 96, 97 và 98) đúng vào ngày 23 tháng chạp âm lịch.

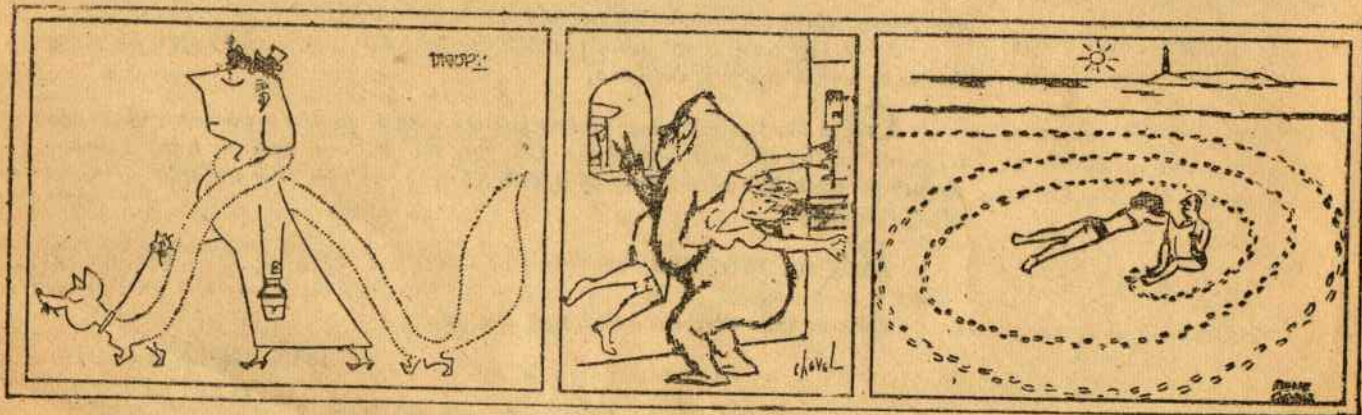
Số đầu năm sẽ xuất bản vào ngày 11-2-54 (tức là mùng 9 tháng giêng âm lịch).

Cũng bắt đầu từ số đầu năm mới, Đời Mới sẽ thêm mới, về nội dung lẫn hình thức, với tất cả sự cố gắng của ban biên tập, gồm có thêm những cây viết mới.

Đời Mới số đầu năm (gồm 2 số 99 và 100) bắt đầu một giai đoạn của NHÂN BẢN MỚI.

Vì giá giấy nhô lên và mực sinh hoạt chung lên cao, nên bắt đầu ra năm, Đời Mới sẽ bán lẻ mỗi số giá 6 đồng.

Bạn đọc dài hạn vẫn được hưởng giá cũ.



Theo tạp chí Mỹ (tờ New-Week), trên đây là 3 bức tranh hài hước khá nhất của Pháp trong năm 1953. Cũng theo tạp chí ấy, người Pháp có một khía cạnh đặc biệt trong việc đưa tình yêu vào nụ cười.

NGÀY XUÂN ĐỌC GÌ ?

ĐỜI MỚI MỖI SỐ XUÂN

là một tập sách dày trên 80 trang khổ lớn

SÁNG TÁC, NGHIÊN CỨU, BÌNH LUẬN
về mọi ngành sinh hoạt dân tộc

Đúc lại thành ý thức hệ của thời đại

gồm 40 giai phẩm Văn-Hóa do 33 kỹ-giả và văn-ngệ-sĩ
cùng 3 họa sĩ và 3 nhiếp ảnh trình bày với

MỘT LẬP TRƯỜNG TIẾN BỘ

để góp phần vào việc xây dựng

MỘT NỀN VĂN NGHỆ
VĂN HÓA
NHÂN BẢN MỚI



BÌA « MỸ THUẬT MỚI »

với một bản nhạc chưa hề in của Phạm Duy

RUỘT IN 8 MÀU với trên 100 tranh ảnh mới, lạ đẹp

ĐỜI MỚI VÀ TIN MỚI SỐ XUÂN 1954 PHẢI LÀ
TẬP SAN CHỌN LỌC CỦA LỚP NGƯỜI CẦU TIẾN

PHÁT HÀNH NGÀY 23 THÁNG CHẠP ÂM LỊCH (27 JANVIER 1954)

PHIM « HAI THẾ GIỚI » hay là NHỮNG KẺ MẮT GỐC



ĐẦU năm âm lịch vừa rồi, cuốn phim ngắn « Một trang nhật ký » do nhóm Ly Tao bên Pháp thực hiện đã làm cho người xem ở Việt Nam thất vọng. Nhưng vì đây chỉ là một đoạn tài tử, dài lối 25 phút) nói về một mẫu đời du học sinh, và là bước đầu của điện ảnh, nên khán giả cũng dễ dãi ủng hộ.

Cuối năm nay, nhà sản xuất Phạm văn Nhận cho ra phim « Hai Thế Giới », cũng nói về đời du học sinh Việt ở Pháp. Phim chiếu ra ngót một tiếng đồng hồ, quay bằng phim 35 ly, và nhờ có kỹ thuật giá tại Pháp, nên hình ảnh khá rõ, âm thanh đủ. Mặc dầu đạo diễn còn tỏ ra rất lúng túng.

Chuyện phim do đạo diễn Phạm văn Nhận sáng tác. Có lẽ ý tác giả là muốn kể lại đời sống của một thanh niên du học sinh nghèo ở Pháp, phải vừa làm việc vừa đi học, đến mức lao phổi, rồi nhờ người yêu nâng đỡ, khỏi bệnh, trở về với cuộc đời. Nhưng trên màn ảnh, phim « Hai thế giới » đã gieo vào đầu óc người xem những cảm tưởng không tốt đối với sinh viên bên Pháp.

Người ta chỉ thấy hầu hết là những cảnh « vui vẻ trẻ trung », tán tỉnh, tình tứ, của nam nữ sinh viên, và nhân vật thì lãng mạn, bệnh hoạn, lời lẽ chỉ quanh quẩn chuyện yêu đương này nọ.

Phải chăng đây là dụng ý của nhà đạo diễn kiểm soạn giả định đưa lên màn ảnh một lũ con hoang mắt gốc, và lớp du học sinh — mà còn có người tin là những hy vọng của tương lai đất nước — chỉ là các cô, cậu tài hoa sơn trẻ chạy qua Pháp để ăn chơi, dú dỗ, — mặc cho gia đình ở quê nhà tin tưởng, mặc tuốt cả xứ sở, đồng bào đang đau khổ vì chiến tranh.

Nếu quả thâm ý của ông Phạm văn Nhận là thế thì ông đã đạt tới kết quả một phần nào trong việc phổ bày đời sống « trên không chân, dưới không rễ » của cái đám người lêu bêu mang danh là sinh viên hải ngoại kia.

Tiếc thay trong phim « Hai thế giới », ông Nhận lại không có dụng ý ấy,

thành thử nhà đạo diễn là ông đã phần lại soạn giả cũng là ông. Người xem không thấy đâu là sự tưng thiêu, tranh đấu chắt vật với cuộc sống của du học sinh ở Pháp, mà trái lại, các nhân vật đưa ra đều thuộc một thế giới sa ngã tình thần và thể xác,

Phải chăng đời sống của du học sinh chỉ loanh quanh trong ăn chơi, trai gái, nên đã ảnh hưởng lớn đến « Hai thế giới », phần ảnh thực tại của sinh viên Việt nam hiện giờ ở Pháp ?

Tình thần « Hai thế giới » hoang mang, vong bản như thế lại lồng trong một chuyện phim thiếu kịch tính, phần cảnh vụng, và yếu, khiến toàn bộ cuốn phim có tính cách một phim tài liệu pha vào một chuyện tình rẻ tiền.

Nội dung cuốn phim tẻ nhạt, kéo dài nặng nề, mà nhà đạo diễn còn sơ đẳng nên không cứu vãn nổi. Về diễn viên, vai chính Phùng thị Nghiệp thì cứ chỉ cứng cổ, động nói như trả bài thuộc lòng, về mặt rất ít khi thay đổi — Lê Hùng, bề ngoài bảnh bao, nhưng trong lối đóng phim các chỗ cảm động lại có vẻ « cái lương » — mấy nhân vật khác, không có gì đáng kể.

Nhạc đệm của Đan Trường ít nói lên được cái gì cho hòa hợp với hình ảnh. Phần tiếng nói của các diễn viên, hầu hết đều theo một chiều đọc bài nghe dễ chán tai.

Về hình ảnh, so với Một trang nhật ký (cũng quay tại Pháp), và các phim Việt Nam gần đây thì « Hai thế giới » trội hơn hẳn, dù có chỗ ánh sáng đặt hồng, hoặc góc cạnh không có gì đặc sắc.

Ưu điểm của « Hai thế giới » là hình ảnh và âm thanh rõ, nhưng một cuốn phim gồm có nhiều yếu tố quan trọng, nhất là tình thần câu chuyện mà « Hai thế giới » lại gây dở ở đây, nên đã làm cho người xem phải thất vọng.

Thực hiện phim Việt ở Việt Nam, ở Hongkong, Paris hoặc ở đâu chăng nữa, mà người chủ trương thiếu ý thức về nghệ thuật, xa cách dân chúng, thì sản phẩm cũng không đứng vững được.

TRƯỚC THỰC TẠI XỨ SỞ

GÂY THỰC LỰC

KINH nghiệm tranh đấu cho ta thấy rằng: có Mạnh thì mới Thắng được.

Kinh nghiệm lịch sử cho ta thấy có hai phương sách làm cho mình Mạnh được: Một là dùng mọi thủ đoạn tàn bạo, phi nhân, TÁ ĐẠO. Đó là hạ sách của phường bá đạo. Tên chúng là Tần Thủy Hoàng, là Né rông, là Hủ le. Chúng đã có lúc THẮNH. Nhưng không bao giờ chúng ĐẠT được « Ngọt bấu » của chúng đã chôn sống sự nghiệp và thanh danh của chúng đời đời. Chúng không hề gom góp được mấy may gì công lao vào di sản chung của nền văn minh nhân loại: chúng đã nư, rồi kéo lùi bánh xe lịch sử lại. Thì bánh xe đó đã nghiền nát thân thể và sự nghiệp chúng. Nát ra như cám vụn.

Còn phương sách thứ nhì là phương sách CHÍNH ĐẠO: dựa vào căn bản của nhân loại, là lòng ham sống trong cảnh thanh bình, no ấm, tự do, công lý, để gây lấy cái THỂ LẤU DÀI, tức là gây thực lực, tức là vun đắp cho nền NHÂN BẢN cổ hữu của loài người. Đó là thượng sách của những vị lãnh đạo: khởi thủy từ Nghiêu Thuấn, qua Péticles (Cổ Hy Lạp), qua Acoğa (cổ Ấn Độ), qua Vương An Thạch đến Hồ quý Ly, Lê Thánh Tôn, Nguyễn Huệ. Họ đã ĐẠT, ở cả trong thời gian (uy danh còn lưu lại đời đời), ở cả trong không gian (thành tích còn truyền lại mãi mãi).

Việc lớn của cả loài người đã thế thì việc nhỏ của từng dân tộc, của từng xã hội cũng vậy:

Muốn gây thực lực ở một quốc gia nào thì phải dựa vào cái GỐC CỦA DÂN CHÚNG (dân vi bản). Chứ quyết là không thể dựa vào cái ngọn. Không thể bám vào lớp vầng. Mà cần phải hòa mình vào trong lòng của xã hội, quốc gia, của đoàn thể để chia vui, sẻ buồn với nhân dân.

Mà cái GỐC CỦA DÂN là những gì: nếu không phải LÀ CƠM, LÀ ÁO, LÀ TỰ DO, HÒA BÌNH và CÔNG LÝ?

Vậy muốn gây được thực lực, nghĩa là muốn Mạnh để mà Thắng, thì phải gây dựng sao cái gốc của dân thêm vững d.

Bằng không thì bao nhiêu lời cao rao đều chỉ là lời suông, bao nhiêu công cuộc đều chỉ là công... cốc.

Vì đều dựa lên hư lực cả.

ĐỜI MỚI

« Hai thế giới » ghi thêm một bước thất bại trong loạt phim đầu của điện ảnh Việt Nam năm 1953. Mong rằng các bài học đắt giá trong thời kỳ thử thách sẽ giúp cho các nhà sản xuất Việt Nam ý thức rõ về đường lối làm việc của ngành kỹ nghệ và nghệ thuật thứ bảy.

HOÀNG THU ĐỒNG

CHỦ NGHĨA dân chủ đã được các dân tộc trên thế giới áp dụng. Thời chiến hậu, với sự thắng trận của Đồng Minh dân chủ là thời chánh trị dân chủ thành hành; đầu đầu người ta cũng nói dân chủ; nên hư cũng do chánh trị dân chủ; đánh nhau cũng vì dân chủ.

Nếu ta thành thật với ta, ta thử đặt câu hỏi: Có bao nhiêu người nhận thức dân chủ? Và cái lợi cái hại của dân chủ ở chỗ nào?

Chúng ta sẽ không tránh được bối rối nếu phải trả lời. Và khi ta chịu khó nhìn chung quanh ta, nghe người thuộc các giới, kể cả người hữu học, nói chuyện, bàn bạc về dân chủ, ta không khỏi kinh ngạc. Ta sẽ kinh ngạc vì phần đông cho rằng chỉ áp dụng chánh trị dân chủ là có thể giải quyết các vấn đề rắc rối trong xã hội, đến cả vấn đề độc lập.

Thông thường người ta tin một cách ngây thơ rằng nếu có quyền mở hội nghị, họp nhau nói chuyện là có thể tìm ra đủ thứ chìa khóa để mở những cánh cửa đóng chặt những gian phòng chứa bèn trong đầy phúc lợi.

Thực ra thì chủ nghĩa dân chủ nào có phải dễ hiểu, dễ có và dễ áp dụng như thế ấy. Đánh rằng trong các chủ nghĩa đem ra thí nghiệm từ xưa tới nay, dân chủ đứng vững hơn hết vì ít hại. Nhưng chưa ai dám nói một cách tuyệt đối rằng chủ nghĩa dân chủ là tốt đẹp nhất, dễ áp dụng nhất, có hiệu quả nhất.

Ở đời không việc nào khó hơn là hợp ý chí đa số; và không có thái độ nào của chánh sự gia (homme d'Etat) khó có hơn thái độ trung thật với nhân dân, để nói sự thực với nhân dân, những sự thực đau đớn, khó cho người nghe tiêu khiển được.

Một tư cách cao quý nhất của chánh trị gia là tư cách trung thật với nhân dân, dù có lúc phải bị nhân dân không hiểu. Và không có tư cách nào nguy hiểm cho nhân dân hơn là tư cách dối dân, nói với dân rằng những việc dễ nghe, dễ tiêu, đầy hứa hẹn mà chỉ hứa hẹn suông, để cho nhân dân phải bị thất vọng, phải chịu đau khổ hơn.

Cũng như các bạn, tôi là phần tử của nhân dân, tất nhiên tôi ham muốn chánh trị dân chủ. Có điều khác chăng là tôi muốn cùng bạn nghĩ rộng, thấy xa, nhìn về kết quả, để tiến tới sự xây dựng phúc lợi bền bỉ, chứ

TRƯỚC THỜI CUỘC

Thủ hiệu danh từ

DÂN CHỦ

Chủ nghĩa xã-hội không thực hiện trong sự khốn cùng. Chủ nghĩa dân chủ cũng không áp dụng được trong hỗn loạn và sợ sệt.

TRẦN VĂN AN viết

không dừng bước trước danh từ kêu rên mà vô hiệu quả.

Phạm nói dân chủ, thì trước tiên phải hiểu thế nào là dân, thế nào là chủ. Có người hiểu danh từ « dân » chỉ bao gồm một hạng người hưởng thụ, hay một giai cấp thao túng xã hội chứ không nghĩ rằng « dân » là số đông có những đặc tánh cá thể, tiêu biểu cho cả một dân tộc. Vì sự hiểu sai lầm cho nên mới có thứ « chánh trị dân chủ » dành cho thiểu số có quyền thế trong xã hội.

Có người hiểu « chủ » trong dân chủ, là sự tự do của một ông chủ, như ông chủ nhà hay ông chủ hãng. Do đó mới sanh ra thứ tự do lưu manh, mà người thực thời gọi là « phóng đảng » (licence, libertinage). Tôi xin kể ra một câu chuyện như dưới đây, bạn càng thấy rõ: ba người cỡi xe đạp chạy trên công lộ, chạy ngang nhau choán mất một phần lớn đường đi, một chiếc xe taxi họ chạy qua, bóp còi 5, 7 phen mới được nhường chỗ, xe taxi chạy qua, thì trong 3 người ngồi xe đạp có người ré lên chưởi: « Đồ thực dân, bóp còi làm rộn, độc lập mà còn thực dân! » Đó cũng là một cách hiểu danh từ tự do, và dân chủ.

ít ai rõ rằng « dân chủ » nhìn nhận người dân có quyền lợi, thì cũng bắt buộc có nghĩa vụ; cho người dân có tự do cá nhân và tự do xã hội cũng bắt buộc không được chạm đến tự do của kẻ khác, và tự do chung. Dưới chế độ dân chủ cái « riêng tư » phải nằm trong « công cộng », chặt chẽ dính liú với công cộng.

Có điều này ít ai nghĩ tới, là nói dân chủ tất phải có ý thức dân trước,

nhất là ý thức « công dân ». Có ý thức công dân mới có thể quan niệm một cách chính đáng chánh trị dân chủ. Vì lẽ thiếu ý thức công dân cho nên có bao nhiêu người ngộ nhận danh từ dân chủ, cho rằng dân chủ có nghĩa là tự do cực độ. Không hiểu thế nào là tự do thì không thể hiểu thế nào là dân chủ.

Ở đây, tôi sẽ không bàn rộng với bạn về cái lợi hại của chánh trị dân chủ, cũng không bàn qua các tự do dân

chủ, hay các hình thức dân chủ. Tôi chỉ thử đặt vấn đề trong hoàn cảnh nước ta ngày nay, chỉ xét một khía cạnh của dân chủ. Khía

cạnh mà tôi muốn xem là khía cạnh « dân quyền và pháp trị ».

Phạm nói chánh trị dân chủ phải nghĩ vấn đề vận dụng quyền công dân (dân quyền) trong sự che chở của pháp luật (pháp trị).

Trong chế độ dân chủ, mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, và pháp luật là do nhân dân tuyển cử đại biểu làm ra; mọi người sẽ được pháp luật che chở, và những người phạm pháp nước sẽ bị trừng trị theo luật pháp.

Trong hiện tình nước ta, nếu hẳn ta áp dụng chánh trị dân chủ thì ít ra ta phải làm hai việc:

- 1.— Đặt ra pháp luật.
- 2.— Lấy pháp luật dân chủ mà trị dân, tức là pháp trị.

ĐẶT RA PHÁP LUẬT

NẾU muốn pháp luật ấy có tánh cách dân chủ, thì nó phải phản ánh ý chí lành mạnh của nhân dân. Tuyển cử đại biểu vào hội nghị lập pháp chỉ là phương tiện chứ không phải cứu cánh, cứu cánh là lập pháp. Một nhóm người không đại diện ai cũng có thể lập pháp; một số đông người nhóm họp trong một bầu không khí hỗn loạn với sự phân tán nhân tâm, và sự chỉ phối của nhiều thế lực, cũng có thể lập pháp. Nhưng lập pháp trong hai trường hợp ấy có phần chiếu ý chí và ý nguyện lành mạnh của nhân dân được chăng?

Nguyên vọng chánh của nhân dân ngày nay là độc lập và hòa bình, bởi vậy, với sự phân chia lãnh thổ ra nhiều khu vực đặt dưới nhiều quyền oai khác nhau, với sự sống trong sợ hãi, sống bất an bất trị, ta có thể nào nhờ một hội nghị mà thực hiện

(xem tiếp trang 37)

ĐỜI MỚI số 95

Bảo vệ Hòa bình Thế Giới

ĐANH rằng: Lịch sử không phải là sự lặp lại « nguyên văn » cái đã qua (l'Histoire n'est qu'un éternel recommencement), đành rằng: Vì không phải là Lý (Comparaison n'est pas raison), song, ôn cố tri tân, cho đến tận giây phút này cũng chỉ mới có một phương sách nhiệm mầu nhất để dự đoán tương lai là: bằng vào quá khứ để tính tới cái lẽ diễn tiến tất yếu của thế sự, mà tính đến bước đường phải có, bước đường bắt buộc phải tới của việc đời thời.

Vậy thì, dựa vào quá khứ, xét cái đang xảy ra trước mắt thiên hạ, ta thấy gì để có thể quyết đoán là:

HÒA BÌNH THẾ GIỚI VẪN CÒN CÓ CƠ CỨU VẪN ĐƯỢC?

Hay nói khác đi là sẽ chưa xảy ra thế chiến thứ ba, trong một ngày gần đây. Hay nói khác đi, hơn nữa, là Hội nghị tứ cường sẽ có kết quả mỹ mãn là:

BẢO VỆ NỘI HÒA BÌNH THẾ GIỚI.
ít nhất cũng được năm bảy năm nữa.

Vi sao vậy?
Hãy lật trang sử cũ ra mà xem sẽ thấy rõ ngay:

Trước tiên là phe phát xít, vào khoảng 1933 trở đi, đã thay phiên nhau, hết Ý đại lợi của Mút, đến Đức của Hít, đến Nhật của Kiết (Kiết điền), đến Tây ban nha của Phờ ràn cô, liên miên tấn công phe dân chủ Anh Mỹ Pháp bằng chiến tranh lạnh, đúng như từ 1946 đến giờ phe dân chủ mới cũng thay phiên nhau tấn công hòa bình phe dân chủ cũ Anh Mỹ Pháp.

Dĩ nhiên là trong thời kỳ « hơ nóng, đúng lạnh » lẫn nhau như vậy, thì xảy ra những cuộc đồ mầu địa phương (trước thì ở Á bit xi ni, Tây ban nha 1936, giờ thì ở Việt Nam Triều Tiên 1946).

Rồi bùng lên một việc phi thường để báo hiệu một cuộc thỏa hiệp giữa hai phe đối thủ: đó là việc Nga Xô tham gia hội Quốc liên (Hội Vạn Quốc, tọa độ của hòa ước Véc xây) vào khoảng 1935.

Nga xô tham gia Quốc liên trong khi Đức và Nhật tây chạy cơ quan, được gọi là trọng tài quốc tế đó. Như vậy, là căn cứ ngăn về phe đồng minh Anh,

ĐỜI MỚI số 95



Hội nghị Tứ cường hứa hẹn những gì?

★ ĐẶNG THÁI BÌNH viết ★

Mỹ, Pháp: phe Trục chưa dám giở trò khôi lửa.

Nhưng Nga xô khuynh về phía tư bản như vậy tất trong nước có nhiều cán bộ trung kiên ngoan cố mặc xít nổi lên phản đối. Thì mới xảy ra vụ Án Mốt-Cu, trong đó một số cán bộ cao cấp cộng sản bị xử tử, vào năm 1935.

Thì ngày nay cũng vậy, Nga Xô từ ngày Sít ta lin mất đi, vẫn nằng nặc đòi cho Trung Cộng tham gia Liên Hiệp quốc (sản phẩm của hòa ước 1945), nghĩa là cốt để tăng cường cuộc vận động thỏa hiệp Nga Mỹ, theo đúng chủ trương của Sít ta lin: Cộng sản và Tư bản có thể song song tồn tại.

Song phe Mỹ nhất định làm cao đặt điều kiện hạn chế sức phát triển của chủ nghĩa Cộng sản, sức phát triển của phong trào xích hóa Đông Nam Á. Dĩ nhiên là Ma lăng cốp phải chứng tỏ ý chí hòa bình của phái mình bằng sự hy sinh chừng phần tử « gọi là quá khích » vì chủ trương tấn công thế giới dân chủ cũ bằng chính sách cán bộ quân sự, chứ không phải bằng chính sách cán bộ chính trị: Bê ri-a cùng đồng hội, trong vụ Án 1954, cũng chịu chung số phận của Bu kha rin cùng đồng hội, trong vụ Án 1935, mà đem sinh mạng đảm bảo cho lòng ham hòa bình của phái Ma lăng cốp vậy.

Vụ án 1935 đã mở đường hòa bình cho châu Âu và cho thế giới được ít năm.

Thì vụ án 1954 cũng phải mở đường hòa bình cho nhân loại được một giai đoạn, lâu-chóng là tùy ở chỗ giác ngộ quyền lợi của hai phe dân chủ cũ và mới.

Vậy thì, hội nghị Tứ Cường sẽ họp ngày 24 sắp tới đây, đã có hai đảm bảo chắc chắn và rất cụ thể, là:

1) Mỹ chịu hy sinh Lý Thừa Vãn ở Nam Hàn;

2) Nga chịu hy sinh phe Bê-ri-a.

Cả hai bên đều « đặt tên cuộc » rồi. Thì khả dĩ tin được nhau về lòng thành thực ưa chuộng hòa bình của mình.

Do đó, nhân dân thế giới, miễn cưỡng vẫn còn đành phận giữ vai trò

bằng quan, thì chỉ còn cách là vững tin vào hai điểm lãnh rợn người trên đây, mà tiên đoán rằng:

Hội nghị tứ cường hứa hẹn rất nhiều.

Mà đầu tiên là phe Tam Anh (Mỹ Pháp Anh) sẽ cố kết lực lượng để đang rộng hai tay chào đón Lã Bô (Nga). Đó là hiệp thư nhất. Tất nhiên cuộc giao phong cũng sẽ chẳng kém phần gay go, nảy lửa.

Đến hiệp nhì, sau khi hai bên tạm dục trống thu quân, để gặp nhau trên chiến trường, thì Lã Bô sẽ ngừng đầu kiếm, mà dùng ba tấc lưỡi yêu cầu mở hội nghị Ngũ cường (để mong tiến cử Mao... tôn cường, không! Mao Trạch Đông). Rồi tiệc rượu hầu lán mà phe Tam Anh cũng chưa có thể thỏa đáp nổi mỹ ý của đối phương.

Sang hiệp ba, Tam Anh sẽ tìm ra diệu kế là giới thiệu A-do-nô-ơ (Đức) cùng Lã Bô để biến cái thế Ngũ cường ra cái thế Lục quốc...

Rồi cứ thế, Nga đề nghị thêm một chư hầu thì Mỹ lại giới thiệu thêm một « nước bạn » cuộc tỷ thí sẽ kéo dài ra đến vô cùng tận... giữa lúc các tiêu yếu, như mây « liệt quốc » (liệt, đây hiểu là liệt liệt) nhược tiểu, cứ việc tiếp tục gây những cuộc xung sát địa phương, để làm « có » thương thuyết, điều đình cho « mấy ông lớn ».

Tuy vậy, đại cục thế giới cũng vẫn giữ nổi trạng thái ôn hòa, thỏa hiệp, nhượng bộ giữa mấy con trâu con bò lớn, để cho lũ muỗi tép hy vọng ở một ngày thanh bình toàn diện có thể tới được, nếu quảng đại nhân dân hoàn vũ sớm giác ngộ về sự phi lý của chiến tranh.

(0-54)



Nhận xét về phim « NHẬT XUẤT »

MÀN ẢNH TRUNG HOA HIỆN TẠI

II

VỚI nội dung xã hội dồi dào ý nghĩa của *Nhật Xuất*, nhà thực hiện phim Trung Hoa có diễn tả được trung thành với tinh thần kịch phẩm của Tào Ngụ không?

Phần lớn những phim Trung Hoa sản xuất tại Hương Cảng, Đài Loan gửi sang chiếu ở Chợ lớn rất ít phim đem giá trị đến cho nền điện ảnh đã có một dĩ vãng gần nửa thế kỷ nay. Nói chung thì màn ảnh Trung Hoa quốc dân đang không hứa hẹn gì mấy, nhưng phim *Nhật Xuất* đã không làm cho người xem thất vọng.

Độ trước, dịch giả *Lôi Vũ và Nhật Xuất*, ông Đặng Thái Mai, trong khi cùng bàn đến việc đưa *Nhật Xuất* lên sân khấu, nghĩ ý với kẻ viết bài này về nỗi khó khăn nhất là việc chọn nhân vật trong vở kịch. Nỗi khó khăn đó, phim *Nhật Xuất* đã thành công một cách rõ ràng. Có thể nói rằng nhờ diễn viên mà phim *Nhật Xuất* đã nổi bật, làm cho người xem có thể quên lối dàn cảnh lảm nhảm nặng nề hoặc phân cảnh kéo dài, lối lấy góc cạnh hoặc dùng ánh sáng chưa được khéo léo.

Mặc dù các khuyết điểm đó, đối với một kẻ đã thông thuộc vở kịch *Nhật*

Xuất cuốn phim gây cho tôi được nhiều hứng thú, và đem lại cho tôi nhiều cảm tình nghệ thuật đối với các diễn viên.

Ngô sở Phàm trong vai Phan nguyệt Đình, đã diễn tả xuất sắc tâm trạng của tay mại bản qua các biến chuyển sụp đổ của tầng lớp y trước thế lực vô hình của tư bản ngoại quốc.

Hình ảnh của viên giám đốc Đại phong ngân hàng làm cho khán giả liên tưởng đến Trương giới Thạch ở trên sân khấu chính trị Trung Quốc. Vì không khi nào là sự thất bại của *Nhật Xuất* phải chăng là sự thất bại đi đến chỗ sụp đổ của chế độ Trương giới Thạch hồi còn ở lục địa? Còn Bất Kim, chỉ hiện lên màn bạc bằng một bàn tay to lớn, hoặc cái bóng lù lù đen tối với giọng cười sang sảng đặc chỉ, tiếng nói ở đầu giây điện thoại, là hình bóng của tư bản đế quốc đi chi phối Trung Hoa?

Nữ diễn viên chính, Mai Ý (Bạch Lỗ) với hình sắc thanh tân, dáng điệu tự nhiên, đã « sống » vai cô gái ăn chơi thượng lưu một cách vững vàng, cũng như Dung tiểu Ý trong nhân vật cô gái quê lạc loài (Tiểu Thúy).

Dù có khó tính đến đâu, cũng phải nhìn nhận rằng nhà đạo diễn đã thành công trong việc chọn lựa diễn

viên — Ng o à i mấy nhân vật trên đây, các vai quần lý ngân hàng, anh thơ ký khổ, chàng thanh niên ngay thẳng lữ đồng ruộng lên tỉnh (Trương Anh trong vai Phương đạt Sinh) đều có một bề ngoài rất thích hợp, và một tài nghệ diễn xuất cân xứng Cho đến bọn lưu manh Ba Đen với vợ, cùng các vai rất phụ, cũng điều hòa theo lối đóng của toàn thể.



Mai Ý, một ngôi sao sáng của màn ảnh Hong-kong hiện thời

Nhấn mạnh về phần diễn viên, vì phim *Nhật Xuất* đã thành công lớn là cũng nhờ ở diễn viên ngoài, nội dung sâu sắc.

Hình ảnh sáng, âm thanh rõ, lối thực hiện đúng với văn phạm điện ảnh, cuốn phim của hãng *Tinh Liên* đã cứu vãn cho thanh danh các nhà kỹ thuật điện ảnh Hồng Kông, sau khi các phim Việt Nam quây ở bên ấy làm cho khán giả Việt thất vọng và dăm ra nghi ngờ.

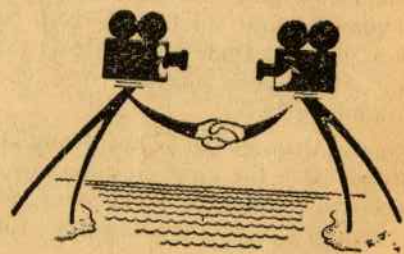
NGOÀI phần diễn viên và kỹ thuật thực hiện của cuốn phim, giá trị *Nhật Xuất* đã lôi cuốn đông đảo các giới Hoà Kiều Chợ lớn, phải chăng là nhờ danh tiếng của Tào Ngụ? Hẳn ai cũng phải nhìn nhận rằng *Nhật Xuất* đã phản ánh được khá rõ một bộ mặt của xã hội Trung Hoa đương thời. Và sự thành công của cuốn phim là đã đưa lên màn ảnh được cái thực tại đã được Tào Ngụ nghệ thuật hóa.

Nhật xuất là một bài học kinh nghiệm về sự cộng tác giữa điện ảnh và văn nghệ.

Bên những phương tiện vật chất, (máy móc, tiền bạc), tinh thần cốt chuyện là yếu tố quyết định sự thành công của cuốn phim, ngoài các giá trị cần thiết cần bản về người (đạo diễn, diễn viên...)

Bước tiến của màn ảnh nước láng giềng trong phim *Nhật xuất* đáng để cho các nhà làm phim Việt Nam suy gẫm.

HOÀNG THU ĐÔNG



ĐỜI MỚI số 95

ĐẶT LẠI VẤN ĐỀ THỐNG NHẤT

ĐÈN KHÊU ĐÔI NGỌN

● HÀ VIỆT PHƯƠNG viết ●

GIỜ trang sử cũ mà xem thì thấy rằng: không có phải mãi đến năm 1954 này, cũng không phải tới 1947-48, nước mình mới nổi lên phong trào thống nhất sơn hà, mới có các mặt anh hùng muốn tranh bá đồ vương để thu cả giang sơn về một mối. Và, chẳng cần phải ngược dòng thời gian lên tận thời tiền sử, mới biết chuyện phân chia ranh giới giữa Sơn tinh (giống người ở núi) và Thủy tinh (giống người ở ven bờ biển), mới dò ra dấu tích của 50 người con của Âu Cơ kéo nhau lên mạn ngược, còn 50 người nữa kéo nhau xuống đồng xuôi...

Biết thế, dò ra như thế để hiểu rõ là thuở xưa, xưa lắm, sức phát triển của Hán tộc đã xua đuổi giống Bách Việt — trong đó có nòi Việt Thường, là tiên tổ chúng ta — chạy (nghĩa đen chữ Việt là chạy) từ lưu vực, sông Dương Tử, chạy mãi, chạy hoài tới triền sông Cái (cái nghĩa là mẹ, vì dân cổ sơ coi sông nước như là Mẹ mình nuôi sống mình, nên dân Thái gọi Mẹ Nước là Mẹ Khoong tức là Mekong; Mẹ Nậm tức là Mênam).

Rồi, bắt đầu từ thế kỷ thứ 9, thứ 10, sức thúc đẩy của nhà Đường, nhà Tống đã bắt buộc lớp dân phân tán dưới triều họ Khúc, họ Ngô và 12 Sứ quân phải đoàn kết lại dưới triều đình, Lê, Lý mà vừa thu sơn hà về một mối vừa mở cuộc tiến phát về phương Nam.

Nhất định là Nam Tiến. Nam tiến là lẽ sống tất yếu của dân Việt rồi.

Không sức nào cản nổi. Dù là sức của dân Chăm, đương thời là một giống người khỏe, khéo và khôn.

Mặc! Dân Việt cứ tiến vì Hán tộc phải tiến về phương Nam.

Nên Hán tộc, qua thời nguyên, Minh càng dồn Việt tộc bao nhiêu thì Việt tộc, qua triều Trần, Lê càng dồn Chăm tộc về... đất Thủy Chân Lạp.

Do đó mới nảy ra nhà Nguyễn đề bắt đầu từ sơ điệp thế kỷ 17 cho tới khoảng cuối thế kỷ 18, gây lên cái thế Nam, Bắc triều, lấy Sông Gianh làm... ranh giới, và dĩ nhiên là thôn tính xứ Chăm.

Dư đồ nước Việt vẽ ra thế tam phân

ngũ liệt: Bắc hà có Lê, Trịnh; Nam hà có Nguyễn Phước và Tây Sơn.

Cuộc tranh chấp kéo dài ra đến ngoài hai thế kỷ, dựng lên biết mấy đê đò, đốt đi biết mấy kinh kỳ, vạch xã tắc ra hai manh, rạch san hà ra làm đôi, ngàn nhân dân ra thành mây khói, để cho ai ai thương nhớ ai ai mà thốt ra cả một nguồn thơ thấm thiết:

« Sáng trăng suông vắng vạc cái đêm
hôm rằm,
Nửa đêm là đêm về sáng thế mới cao
bằng tre ngọn cây tre...
Trót yêu nhau cho nó trọn có bên
một bề,
Đề em thơ thẩn thế mới ngồi kể dưới
bóng ông trăng.

Sự tình này ai có thấu cho chăng?
Đề em mà em thơ thẩn dưới cái bóng
ông trăng, em chịu sầu.

Mối tương tư một dịp chữ đôi ba câu,
Bắc Nam là Nam đôi ba ngã, thế mới em
chịu sầu nơi đôi ba nơi.

Con chim khôn chết một vì mối,
Nó kêu là kêu eo oét gọi người nhân
tinh nhân...

Ba bốn năm nay vắng vẻ Châu Trần...
Phải, không phải đợi đến 1946 — 54
mới có cảnh « mối tương tư một dịp
chữ đôi ba câu », mới ra tình thế

« Bắc Nam là non đôi ba ngã » để cho ai « chịu sầu nơi đôi ba nơi », và mới có những « con chim khôn chết một vì mối » rồi « kêu là kêu eo oét gọi người nhân tinh nhân » để cùng nhau than thở « Tám chín năm nay vắng vẻ Châu Trần ».

Đã nội loạn thì tất có ngoại xâm, nên bên cạnh cái họa tương tranh lại còn kẻ kẻ cái nạn « công rắn... rước voi », khiến cho nhân nhân bị hãm vào bước:

« Con sông sâu, nước chảy đôi dòng,
Đèn khêu là khêu đôi ngọn, em biết trông
là trông ngọn nào ?

Muốn tầm mắt thì lên ngọn con sông
đào (1),
Muốn ăn là ăn sim chín, thì vào rừng
Thanh.

Hai tay em vùi hai cánh.
Quả chín thì lấy, quả xanh thì đừng...

Ba bốn năm nay, ăn ở trên rừng.
Ve kêu là kêu vượn hót, nửa mừng nửa lo.
Trót sa chân lỡ bước xuống đò,

(1) Sông do quân binh Lê Lợi (và sau này Quang Trung) đào ra để vận lương.



Lăn mình xuống sông, những lo cùng
phiên... »

Đúng thế, xưa cũng đã có « nước chảy đôi dòng », có « đèn khêu đôi ngọn », có « em biết trông ngọn nào »,

Và, đau đớn hơn nữa, là cũng có cái trò:

« Tô vò mây nuôi con nhện,
Ấy đến ngày sau con nhện rồi nó nhón
nó bông rồi nó bế, bông bề là quyền quyền
nhau đi à đi.

Xong mây khốc tí tí, vò ngồi vò thốc tí tí...
Nhện hời! là cái con nhện hời! công
mây đi, đi cái phương lai, lai nào?
Song vò chẳng, chẳng có con! Vô chẳng,
chẳng có con!

Vò tròn rồi đắp đất cũng mây thương
cái con, con nhện cùng!

Ấy đến ngày sau, con nhện rồi nó nhón,
nó bỏ nó đi giăng mùng.

Vò già vò thốc! Xác vò mắc phải cái
mối tơ vương...

Bội bạc lắm là cái con nhện, nhện ơi!
Hết cả là cái con tò vò rồi.

Quả có là như thế. Giờ tập Hoàng Lê
nhất thống chỉ mà xem sự tích Nam Bắc
phân tranh, sẽ thấy biết bao nhiêu con
tò vò, và biết mấy mươi con nhện
nhện đã sinh ra câu chuyện:

« Tô vò mà nuôi con nhện!
Ngày sau nó nhón, nó mới quyền quyền
nhau đi.

Vò ngồi, khốc tí tí tí tí...
« Nhện ơi! nhện hời! mây đi đường
nào? ».

Nghĩa là đã xảy ra biết bao cảnh
oái oăm, biết bao trò ngang trái, song,
mặc! vì dân Hán đã muốn sống mà
phải tràn về phương Nam thì dân Việt
cũng vì PHẢI sống mà MUỐN tràn về
phương Nam.

Nên mãi rồi cũng hết nạn tương
tàn, hết thời phân tán để cho cái nam
huy hoàng 1820, toàn cõi dư đồ đất
Việt được thu về một mối, từ cửa ải
Nam Quan, ngựa chúa Nguyễn hỏa
tốc chạy tới mồm Cà Mau, và từ đảo
Phủ Quốc thuyền Chúa Nguyễn dong
buồm dưới làn gió Nồm mà lao về
đảo Cát Bà.

(Xem tiếp trang 37)



MỘT CẢNH TRONG NHẬT XUẤT

Từ phải sang trái: cá: diễn viên Ngô sở Phàm (vai Lý nguyệt), Đình Mai Ý (Bạch Lỗ) và Trương Anh (Phương đạt Sinh).

Đạo diễn

NẾU cốt truyện là chất bột mà cuốn phim là chất hồ, thì cái người gột bột nên hồ thừa, là viên Đạo Diễn.

— Đạo diễn là tất cả, ở trong nghề Điện ảnh.

Câu nói đó không có phải là câu nói ngoa vi, lại cần một cách vi von cụ thể hơn nữa mới hiểu được vai trò của người đạo diễn, ở trong một cuốn phim. Vì von đó là như thế này :

Cuốn phim là nếp nhà; vở phim là dư đồ (thì dĩ nhiên tác giả của vở là kiến trúc viên rồi), diễn viên là vật liệu, mà người thợ ngỗng, bài trí gia, là ai, nếu không phải là người đạo diễn — trước đây được gọi là người dàn cảnh ?

Như vậy thì dư đồ có thật là « đúng kiểu », vật liệu có thật là « tố hảo » đi nữa, mà người thợ nề không ra thợ thì phòng cô xây nổi một ngôi nhà cho ra hồn trò không ?

Nhất định là không.

Thế cho nên, động viên ra vốn liếng để thuê kiến trúc viên vẽ nên dư đồ, để sắm được vật liệu đầy đủ rồi, mà không kiểm tra thợ ngỗng lãnh nghề thì tốt hơn hết là đừng xây nhà vội kẻo tốn công, tốn của, đã vô ích lại còn nguy hiểm nữa là đằng khác : vì sẽ đổ lên đầu... chủ hãng.

Như cái cảnh của mấy cuốn phim mới ra đời gần đây đây.

Đạo diễn ngoại quốc

NGƯỜI thợ ngỗng dựng ngôi nhà Kiếp Hoa tuy về mặt kiến trúc thì thật là lãnh nghề nên tường vách thẳng thắn, móng ra móng, nóc ra nóc, nghĩa là trông bề ngoài thì ra mẽ biệt thự, lầu đài, hàng hoàng lẫm, song đi sâu vào bề trong thì, bởi nổi thợ ngỗng này là người Tàu, nên cái khiếu bài trí, sắp đặt buồng the tất nhiên phải là « đặc Tàu » đi rồi, bởi vậy, cuốn phim quả là có vẻ cân đối, song về bố cục thì thật là loạn : phòng ăn lẫn với phòng ngủ, bếp chạy lên phòng khách với những cảnh tấn cư kiêu cao bồi, đánh nhau kiểu Thiếu lâm (chứ chưa phải Tiểu lâm), tổng tình kiêu... Hươu cang, khóc mẹ kiêu Phúc kiến, khiêu vũ kiêu Sáng đá, và chết kiêu... Hồ-lầy-vút ! Nghĩa là không ra đầu vào đầu cả : hầu lốn, tạp pi lộn ; khiến cho khách (thưa là khán giả) đi xem ngôi nhà đó không còn biết cửa nào để mà lọt vào ngôi nhà khá mỹ miều ấy nữa, rồi có nhay qua cửa sổ mà vào được rồi thì cũng chẳng biết đứng đầu, ngồi đầu cho đúng chỗ nữa ?

Vấn đề điện ảnh

NHÂN LỰC VĂN NGHỆ

.....NGÔ ĐỒNG THANH.....

Thật tội nghiệp cho cái . Kiếp.. nhà đó.

Lỗi là ở như chỗ thợ nề bài trí kém. Bài trí kém vì không hiểu sở thích của chủ nhà vì thợ bài trí là khách xa lạ, ở tận Hồng Kông cơ mà !

Hiềm nào !

Vậy thì phải trông mong ở

Đạo diễn... thờ ngời

Từ đây, ngôi nhà Bến Cũ, vì kiến trúc viên thất học nên dư đồ vẽ bày vẽ bạ, cửa sổ to hơn cửa ra vào (toàn cảnh bị cái tiệm Cầu Vồng chen át hết), ngoài ngõ tô điểm hoa hoét hơn phòng khách (vai phụ, là mấy ả tặc-xi-góc, lẫn vai chính), nên thợ nề, dù tài giỏi mấy cũng còn lúng túng, huống chi lại là tay thợ bạn : loay hoay phung phí uống mất bao nhiêu vật liệu tốt, là Bích Ngà, Liên Hương, Vinh Lộc, v.v..

Ngôi nhà Nghệ Thuật và Hạnh Phúc thì miễn bàn đến kiến trúc (vì làm gì có kiến trúc ?) nên thợ nề « cải lương » đã bồi hồ phát giấy, chấp nối lên cả một nếp nhà... táng, với những « chàng kim » dán lên các tấm áo của những chàng trai đã du và những cô nàng... du côn — được mệnh danh là nghệ sĩ !

Còn ngôi nhà Ngày Vẽ, tuy đã chép dư đồ của ngoại nhân — cái đó không sao, vì đại giai phạm kiệt tác của nước mình, là cuốn Kim Vân Kiều cũng là một văn phẩm phóng tác, ấy thế mà bóng đã vượt cả hình thì sao ? — nhưng lại gặp phải thợ vụng, nên để cho ngổ lẩn cả nhà (đoạn giới thiệu khung cảnh của cuốn phim quá dài, so với bề dài của cuốn phim), cho hành lang át cả phòng khách (đoạn đi chơi Thủ Đức quá dài, so

với đoạn thất nút màu thuần : lúc người chồng về).

Rút lại thì chỉ bởi nổi thiếu đạo diễn lãnh nghề nên cốt truyện dù hay (như ở Kiếp Hoa, ở Ngày Vẽ), diễn viên dù tài (như ở Bến Cũ, Ngày Vẽ, và cả ở Nghệ Thuật và Hạnh Phúc nữa) mà bao nhiêu công phu đều hóa công... cốc cả, đem lại mỗi thất vọng cho đương sự (từ chủ hãng đến người chạy giấy), và gieo mỗi ngờ vực vào lòng ngoại nhân, đã sẵn mỗi phức-cảm cao đối với người mình, khiến cho một nhân viên ở lãnh sự quán nọ, phong kỳ thanh, đã « dám » hạ một câu sau này, khi bỏ dở một buổi chiếu thử phim của hãng X... ra về : — Thật là phát khóc được !

« Người ta » khóc, hay chúng ta khóc ?

Cái đó xin nhường các ông chủ hãng trả lời. Không nhường các ông phải trả lời khách xem, « bản xứ » hay ngoại nhân cái đó không sao, nhưng rồi đây các ông sẽ trả lời Lịch sử, cái đó mới quan hệ.

Các ông phải trả lời Lịch sử vì đích các ông đã hoàn toàn chịu trách nhiệm, trong khi chọn vở, chọn diễn viên và chọn đạo diễn.

Nói là chọn cho nó sang đây thôi. Chứ kỳ thực thì chính là các ông đã vơ bèo vật tẹp : các ông khinh thường đạo diễn ngang với sự khinh thường tác giả.

Các ông chỉ cần diễn viên thôi !

Mà một khi diễn viên đã là... người nhà rồi (như ở ba trong bốn cuốn phim) thì tha hồ cho các ông muốn xử dụng ra sao thì xử dụng chứ gì ? Nền các ông tưởng là bỏ ăn lắm !

Thì sự thực đã rành rành ra đó : vở có hay, diễn viên có tài mà thiếu đạo diễn là vứt đi hết !

Lý do thất bại

Đã sờ sờ ra đó rồi.

Nguyên nhân là ở như cái thói « cải lương », cái thói cậu thả coi « ông thầy tuồng » là một thứ người nhắc vở, một thứ phù thủy cứ « mớ mớ » cho khéo, cứ « thôi hơi » cho giỏi, cứ « úm ba la » cho nhậy là... thành cuốn phim rồi, không cần nghiên cứu gì cả.

Đó là nguyên nhân chủ quan.

Còn nguyên nhân khách quan là vì... ít vốn, lại sẵn thói bủn xỉn, nên có đoạn nào thừa « một tý », thiếu « một tý », hỏng « một tẹo » thì... « cũng không sao ! »

— Cũng không sao !

Đó là khâu hiệu của các vị chủ hãng bất chấp đạo diễn, bất chấp khán giả, bất chấp Văn chương Nghệ thuật, bất chấp cả Danh dự tổ quốc nữa.

(Xem tiếp trang 32)

BỜ MỜI số 95

ĐỌC

Một nhận xét về

KINH DỊCH

của Nguyễn uyển Diễm

HÀ VIỆT PHƯƠNG viết

CẦN nói ngay rằng đây là một cử chỉ của một chiến sĩ văn hóa, hơn là một công trình kẻ khảo của một học giả.

Tập tiểu bình này, tuy mỏng manh nhưng là một hành động có nhiều ý nghĩa. Một hành động đề tỏ thái độ. Thái độ của một kẻ sĩ, đứng trước một giai đoạn mới trong quá trình tiến phát của tư tưởng nhân loại.

Tác giả đã nêu ở điểm này : tổ cáo tinh thần ý lại, tinh thần cầu an, tinh thần trốn tránh trách nhiệm của «..... một số người lui về quá khứ, sống lại với những cái đẹp tàn héo xưa. Thật lạ lùng biết bao khi người đương thời lại phải nghe nói : « Mấy ngàn năm trước ở Đông phương ta đã có biện chứng pháp rồi ! KINH DỊCH gồm đủ cả ! ». (trang : 7 và 8).

Đúng thế. Thật là lạ lùng biết bao « khi người đương thời lại phải nghe nói » : Đức Khổng Phu tử cũng đã chủ trương Đại đồng (?) ; Hy Lạp cổ xưa cũng đã thiết lập chính thể Cộng hòa (?) !

Vì, nếu « người đương thời » của Nguyễn Uyển Diễm mà chịu khó tìm hiểu thì tất phải biết là chế độ Đại đồng của Khổng Khâu đã chỉ là thứ Đại đồng giữa mấy ông Chúa thái ấp phong kiến với nhau, và chính thể Cộng hòa của Cổ Hy Lạp là cộng hòa giữa mấy ông công dân thành Nhả diên với nhau, cũng như thể chế Tự do, Bình đẳng, Bác Ái của mọi cuộc Cách Mạng tư sản đã chỉ Bác Ái, Tự do và Bình đẳng giữa mấy ông tư bản lớn nhỏ với nhau thôi, chứ ai người ta thêm Đại đồng với tội nông nô ? ai người ta thêm Cộng hòa với phường nô lệ ? ai người ta thêm Tự do, Bình đẳng, Bác Ái với lũ khổ rách áo ôm ?

Thì Kinh Dịch cũng vậy. Nguyễn uyển Diễm đã căn cứ vào nhiều tài liệu xác đáng (kê khai ở trang 51 và 52) để can đảm nhận rằng :

«... ta có thể nói KINH DỊCH từ xưa đã bị dùng để bôi nhọ những việc cát, hung, họa, phúc.

« Nếu có biện chứng thì đó chỉ là một thứ biện chứng mới này mồm non đã ngừng dứt ngay, thứ biện chứng thời kỳ nông nghiệp » (trang 38).

«... Biện chứng trong KINH DỊCH lại càng xa với biện chứng pháp của Marx là thứ biện chứng của thời kỳ kỹ nghệ. Thứ biện chứng này khác với thứ biện chứng xưa vì bây giờ người ta đã nói tới nhiệm vụ xã hội học, nhiệm vụ triết lý học và nhiệm vụ xã hội của biện chứng » (trang 40).

Nhận định thế, để kết luận rằng :

«... Nhận thức thần bí càng tăng, tinh cách duy trì càng nhiều, người nghiên cứu càng ít, KINH DỊCH từ địa vị một cuốn sách trình bày lý lẽ biến hóa (!) trong trời đất, trở thành một cuốn sách Bói mà đời chuyên dùng để đoán những việc cát, hung, họa phúc.

« Thế là đối với phái trí thức thì KINH DỊCH càng ngày càng đi sâu vào cõi siêu hình, và ngược lại, đối với phái bình dân KINH DỊCH càng ngày càng trở nên máy móc (2) và vô dụng ».

Quả có là như vậy.

Đề nổi lời tác giả, bạn đọc thứ thời có thể mạnh dạn liệt Kinh Dịch vào loại đồ cổ, cần đem kỹ thác vào viện Bảo tàng của Lịch sử làm tài liệu nghiên cứu bói toán, còn đối với hạng « người đương thời » nào đó đang uống công dụng những xác chết kia đây thì chúng ta xin hãy nhớ lại lời răn của Chúa Cơ đốc :

« Khá mặc cho bọn quá cố chôn cất bọn quá cố ! Lasisons les morts ensevelir les morts ! »

Vài ý kiến sơ sài này gọi là đề hưởng ứng với tiếng gọi bạn của một công trình tranh đấu văn hóa, tuy giấy ngắn nhưng tinh và ý rất là dài.

SAIGON, 10-1-54

(1) Tiểu bình, khổ nhỏ, dày 66 trang, giá 14 đồng, nhà xuất bản VỞ ĐẤT, Hanoi 1953, tác giả : Nguyễn uyển Diễm.

(2) Trình bày một cách cực kỳ mơ hồ, mung lung (lời người đọc).

(3) Trở nên « công thức » thì có lẽ đúng hơn (lời người đọc).



Phần thưởng cao quý nhất của sự làm việc không phải là sự làm việc đã khiến ta kiếm được tiền để sinh sống mà chính sự làm việc, chúng ta mới trở nên người.

Theo RUSKIN

Đừng nên đánh người nào ngã xuống đất bao giờ vì lúc nào người ta cũng sợ thấy người ấy trỗi dậy.

S.K.

Càng già người ta không tốt hơn và cũng không xấu hơn. Người ta chỉ càng ngày càng gần mình hơn.

N.B.

Lễ kết hôn là cuốn tiểu thuyết trong đó người anh hùng trong truyện bị chết từ chương thứ nhất.

H.L. MENCKEN

Một việc có thể bảo là tốt được khi nó đem lại cho mình một người bạn.

ADVENTURES IN BUSINESS

Nước mắt mà không biết là bất tri.

Biết mà không lo liệu, là bất trung.

Lo liệu mà không liều chết là bất dũng.

KHÔNG PHU TỬ

Giới thiệu sách mới

Chúng tôi vừa nhận được cuốn Một nhận xét về kinh dịch, của Nguyễn uyển Diễm do nhà xuất bản Vở Đất gửi tặng.

Vậy xin cảm ơn nhà xuất bản và trân trọng giới thiệu tác phẩm trên cùng bạn đọc.

BỜ MỜI

NÉN HƯƠNG TÀN

(Kỷ niệm một lần đi qua một ngôi cổ miếu ở Bắc Việt và đề tặng tất cả các tác giả của các bài thơ Đường luật đã gửi tới tòa soạn ĐỜI MỚI.)

CÂY vờn mặt nước, nước in cây

Ngất tịt trời cao, tít khỉ dầy
Khúc khúc mây trắng sa thủy lượn
Song song đôi đỉnh điện dài xây
Tang thương chẳng bận, trơ gan đá
Đỉnh lợi không màng, thoáng bóng mây
Bồng chèo lướt trời vang tiếng quạ
Ba trăm năm cũ chuyện còn đây

Nơi đây, một nước một non
Một vùng quanh quất, mấy hòn lô nhỏ
Thanh thanh vịnh cổ cơ đồ
Thuyền sông gập lữa, liên hồ đưa

Sơn thương thương, thủy ương ương
Quay cheo Nhị thủy thẳng đường Nàng
Kê triều, phượng vũ nhơn nhơn
Kỷ sơn xa mã, cầm sơn tỉnh tỉnh
Xưa đây, bao chuyện lũy đình



TÔI VIẾT TÊN ANH

LƯA chiều bát sát
Đồng mực chảy đều
Thao thao bất tuyệt
« TÔI VIẾT TÊN ANH »

Trên trang giấy trắng
Trên một lá cây
Khắp nơi xa vắng
Ngay cả nơi đây

Trên cánh đồng xanh
Trên nhành lúa mới
Một chiều sớm dỗi
Sắc nắng hoe vàng
Trên mảnh lụa điều
Trên hàng gấm quý
Siết bao muôn ý
Sắc thắm long lanh

Trên bao viên gạch
Trên những lớp vôi
Vạch vào lòng đất
Theo thời gian trôi
Trên vạt nẻo đường
Trên dòng suối bạc

Mà nay hoang vắng một mình buồn tanh

Ngoảnh một lại, cỗi thành rêu phủ
Đưa mắt nhìn cỗi thủy mây bao
Giương sừng ấy theo hoa nào ?
Ba trăm năm lẽ có bao nhiêu ngày !

Kính phảo hiệu, ngàn cây còn động
Nhịp phù kiều ngọn sóng chưa êm
Một vầng quan tái như nêm
Quan quán thuở nọ ngày đêm đâu là ?

Tay thư kiếm, gươm xa vang động
Thuở tung hoành cở trống xông xao
Máu đào nhuộm lá cờ đào
Vượt sang giang ngàn tiến vào Hà trung

Trận oanh liệt đã dùng thuở nọ
Kể từ khu ngấp nghé năm xưa
Mà nay chuyện đã bao giờ
Bằng khuôn đúc ngẫm cuộc cờ trần

Đời trôi như nế hương tàn...
HỒ HÁN SƠN

HỒ HÁN SƠN

Vào trong đêm tối
Hòa vui nhịp đời

Trên những sắc mây
Trên mạch nước chảy
Rào rạt tình đời

Gieo nguồn hương sống
Trên ngọn núi cao
Trên bao rừng thẳm

Khúc ca êm lành
Trong mùa hoang lạnh
Dưới ánh Triều dương

Dưới vầng trăng sáng
Thơ anh TỰ DO
Là con đường sáng

Là lớp đi riêng
Đang triều lãnh mạnh
Sáng như ánh sao

Đỏ như hòn lửa
Vàng vạc soi đường
Say sưa mãi viết tên anh

Trong mùa hoang lạnh, ý lành
xót thương.

SONG HỒ

Tiếng Việt đáng yêu

Vì cái nổi nước mình nó chưa được độc lập thực sự nên, trước đây, cái gì quý báu của mình là in như phải đeo nhãn hiệu Tàu vào, rồi, gần đây, thì cái gì cũng là Nhật, rồi là Tây, là Mỹ, để mai kia, vô phúc rồi có lẽ đến là... Ước đại lợi mất ! Chứ, thực tình, chẳng cần nói gì tới cái đời quốc của mình nó phù hợp cho tất cả bốn mùa, cho tiết khô cũng như tiết ẩm, nói tới cái quần của mình nó mới thoải mái làm sao, và nó « quay tròn » sau ra trước, trước ra sau, tiện biết mấy ; nói tới cái chết thuốc lều của mình, hút nó lên thì được hưởng cả sáng khoái của ngũ hành : kim, mộc, thủy, hỏa, thổ... chẳng cần phải cao tụng mọi thứ tinh hoa đất nước ấy làm gì vội (vì chóng chầy, hể mình mà độc lập thực sự, thì rồi Âu Mỹ sẽ... hút thuốc lều, sẽ vận quần sa đũng, sẽ lê guốc cho mà xem), ở đây chỉ cần bàn đến một đặc tính điển hình của tiếng nói nước mình, là :

MỖI ÂM THANH LÀ MỘT NHẠC ĐIỆU,
MỖI ÂM THANH LÀ MỘT HÌNH ẢNH

Xin nhắc : đây là mỗi âm thanh (mỗi tiếng) chứ không có phải là một chữ, kéo lại làm với đặc tính của văn tự Trung Hoa đến cũng có đặc tính tượng hình (nhưng ở chữ thôi).

Đang này, của mình là từ ngữ có tính chất nhạc và tính chất họa.

Tỷ dụ : tất cả các thành phần của tự mẫu (alphabet) và của vận mẫu (syllabaire) tiếng Việt, từ tiếng A cho chí tiếng Z, qua các nguyên âm, từ âm, trung âm, đến vận bằng, vận trắc, hể độc lên (theo kiểu i tờ) thì tiếng nào cũng có ý nghĩa cả. Mà đã có ý nghĩa là có chất Nhạc và chất Hình rồi (tức là có chất sống).

Chứng cứ điển hình :

I.— Văn bằng

NHƯ tiếng á (viết là ã), đã thành một nguyên âm có chất sống. Thêm từ âm n (đọc là ã) vào thành văn ãn, cũng có chất sống để chỉ một sự trạng, là việc ăn. Rồi thêm một từ âm « đọc là gờ » nữa vào thì thành một văn dài (trường âm) chỉ một sự việc : ãng, định rõ khái niệm thời gian vào cho khái niệm không gian ãng (sửa thành âm thanh, tạo thành chất nhạc, rồi tạo thành chất hình, thì lúc đó là ãng ãng).

Một khi đã có âm gốc, ãng, rồi thì,

ĐỜI MỚI 35

muốn tạo thành từ ngữ mới, sẽ theo hai phép cổ hữu :

Là đệm tiếng, mà ghép một từ âm

đơn và kép của tự mẫu vào, thì thành :

BĂNG ; có lạng băng ;

CĂNG (càng dây) ;

DĂNG (dang dây), có dung dăng, dung dể ;

ĐĂNG ; dang tên, dang quảng cáo ;

GĂNG có găng gổ ;

HĂNG ; có hăng hưng, hăng hái ;

KHĂNG ; có khăng khăng, khăng khít ;

LĂNG có Lăng băng, lăng loàn, lăng mọ,

MĂNG, có măng tơ ;

NĂNG, có năng nổ ;

NGĂNG, (chưa được dùng),

NHĂNG, có nhung nhang ;

PHĂNG, có phăng phăng ;

QUĂNG, có loăng quăng ;

RĂNG, có răng rắc ;

SĂNG có lạng xăng ;

TĂNG, có tung tăng ;

THĂNG,

VĂNG, có vung văng ;

XĂNG,

2) Là ngân tiếng, mà ghi mực độ âm thanh lại bằng các dấu, thì thành :

a) ẶNG, có :

ẶNG (ặng ợc) ;

ẶNG ;

ẶNG (ặng ặng) ;

ẶNG (chưa được dùng) ;

ẶNG (chưa được dùng).

b) BẶNG, có :

BẶNG (bặng phặng) ;

BẶNG (bặng nhặng) ;

BẶNG (chưa được dùng) ;

BẶNG ;

BẶNG (bặng nhặng)...

Và, cứ thế, sẽ có dặng dặng, hặng hặng, lặng lặng, lo lặng, lặng lơ, lặng lửng, bặng nhặng, lặng nhặng, lặng nhặng, bặng nhặng. v.v. v.v.

Tất cả đều để bộc lộ ý niệm : Kéo dài một cách không dứt khoát, ở trong cả thời gian lẫn không gian, của cái sự trạng đối tên của âm gốc ẶNG, và mọi biến thái của âm đó.

Cho nên cái tiếng ẶNG của Việt-nam, hể nói ra là nó dựng đứng ngay lên một khái niệm, có ý nghĩa là lặng bằng, lặng nhặng, dai dẳng rồi, tức là nó nêu lên một nhạc thái rừng rậm ở trong thời gian, một hình thái rừng rậm ở trong không gian : nó là một chất sống vậy.

II.— Văn trắc

NHƯ âm gốc ết, theo văn trắc có tiếng ết (biến thể thành ết, ết, ết),

ĐỜI MỚI 35

Ý NGHĨA CỦA ÂM THANH

ĐẶNG TÂM THANH viết



rồi muốn tạo thành từ ngữ mới thì :

1) Theo phép đệm thanh, sẽ có : BẾT (bết nhẽ, bết bết) ; KẾT (kết kết, ken kết) ; ĐẾT (đết đết) ; ĐẾT (đơn đết, đết đơn đết)... và, cứ thế, có GHẾT (ghen ghét) ; HẾT (hò hết) ; KHẾT (khen khết) ; LẾT (len lét, lăm la lăm lét) v.v., và loe loét, toe toét, nhão nhoét, toe toét, v.v...

2) Theo phép ngân thanh, sẽ có. BỆT (lết bết) ; KỆT (cột kệt) ; ĐỆT (dèn đết) ; ĐỆT (đết dề dề) ; GHỆT, HỆT, KHỆT (chưa được dùng) ; LỆT (lên lết), v.v... và lờ lợt, nhê nhợt, xoèn xoẹt) v.v...

Tất cả đều bộc lộ ý niệm : mở rộng một cách không gọn ghẽ, ở trong cả không gian lẫn thời gian, của cái sự trạng đối tên của âm gốc ẾT, và mọi biến thái của nó, để nêu lên một nhạc thái vươn tung tóe ra (hết, thết) và một hình thái vung vãi trong khi lờ ra (lên lét, loe loét, toe toét).

Nhận xét chung

THÌ thấy rõ rằng : theo luật bất chước tiếng động thiên nhiên, một đặc tính cơ bản của cách cấu tạo tiếng Việt, thì người Việt đã lấy ngay các âm mẫu để biểu thị chất Nhạc và chất Hình của mọi sự trạng. Do đó mà âm thanh nào cũng tiếng Việt (dù là chưa được dùng đến nên chưa có ý nghĩa) cũng bao hàm Nhạc thái và Hình thái để có thể đem ra sử dụng, vào việc biểu thị một sự trạng.

Như OẶNG, OẶNG, OẶNG, NẶNG, tuy chưa được dùng, vì là biến thái của oang (nói oang oang, hàm ý toang toang, nên vô hình trung đã mớm ngay cho ta có một ý niệm về cái gì rộng mà không chặt, do đó mới tạo ra mấy từ ngữ : quặng (quỳnh quặng, quặng nắng) toang (nói toang lên), đoang (duyên đoang), loang, loang, quờ quạng. Như ỰT, tuy chưa được dùng, song, vì

là biến thái của út (có vút, hút, cút, thút v.v. hàm ý bốc lên) và là ở âm độ thấp nhất, nên đã làm cơ sở

cho những từ ngữ có ý niệm lún xuống (lút lút, chụt chụt, khụt khụt, lút, hụt, thụt lút).

Kết luận

RÚT lại thì có thể kết luận rằng :

Tiếng Việt đã được cấu tạo lên, theo ba phép : hải thanh, hội ý và tượng hình, rồi đứng trên hai cách : ngân tiếng và đệm thanh, mà có đủ khả năng cực kỳ linh động để phát triển hoài hoài.

CẢI THIỆN.— Bởi vậy, muốn sửa đổi nó hay muốn làm giàu cho nó, thiết tưởng phải căn cứ vào mấy phép tắc và cách thức trên kia, nếu không thì tất sẽ sa vào bước vô đoán hay lập dị, tổn công vô ích.

SỬ DỤNG.— Và, nhạc sĩ, thi nhân nếu không chịu tìm hiểu đến luật lệ cấu tạo ngôn ngữ của đất nước thì đời nào rung cảm nổi với tinh hoa của dân tộc mà hồng sáng tác ra nổi những vần thơ, những điệu nhạc đậm đà màu sắc, âm áp thanh âm, như câu :

« Bến Tầm dương đêm khuya đưa khách »
trong đó, hai vần trắc : ến (vút dài lên) và ách (vút quặt lại) có thể hình dung ra là phần mũi và phần lái, nhỏ lên đề ôm lấy khoang thuyền, được hình dung bằng năm văn bằng : ăm, ương, êm, ưa, ưa. Thử vẽ « con thuyền của sông Bến » đó ra, theo âm giai thì sẽ thấy ngay, câu thơ nọ không những là một bức họa mà lại còn là một khúc nhạc nữa.

Khởi phải phân tách câu thơ thứ hai tiếp sau « bức họa » nọ :

« Quạnh hơi thu lau lách đưu huu ».
Có cần phải nhắc đến chất nhạc cầu đảo (musique incantatoire) và chất nhạc đờm mẫu HỘI HỌA (musique picturale) ở trong hai tấm tranh biết nói này chăng ? Bức thứ nhất là :
Tà tà bóng NGẮ về tây.

Chị em thơ thần ĐANG tay ra về...
Bước LẦN theo ngọn tiêu khe.

Nhìn xem phong cảnh có bề thanh thanh.
Nao nao GIÒNG nước UỐN quanh,
NHỊP CẦU nhỏ nhỏ CUỐI ghềnh bắc NGANG.

Sẽ sẽ NẮM đất bên ĐÀNG.
Rầu rầu ngọn CỎ, nửa VẮNG nửa XANH.

Thì với chất nhạc và chất họa,
(xem tiếp trang 32)

Em Hàn Giang thân mến,

HÀN cho Hương lời phép gọi lại tiếng chị, em, như hồi chúng ta gặp nhau còn trẻ, điều ấy chị muốn cho em nhớ lại những ngày xưa.

Bức thư của em đến với chị vào một buổi trưa hè được màu gay gắt, dầu sao bức thư của em cũng làm cho chị nhớ đến một người em cũ mà năm tháng thời gian đã quên lãng. Thật ra cái giấy liên lạc giữa chị và em không bao giờ ai có thể chia rẽ được. Chúng ta tuy chỉ cách nhau có mấy lần đèo

mây phủ, mấy đồng cỏ xanh, nhưng tình mặn mà và đậm thắm chung một mẹ lại nằm trên một dãy đất thân yêu.

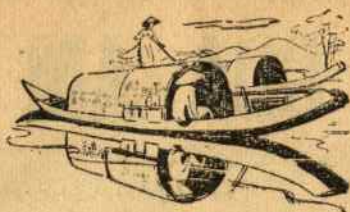
Phượng ở đây rụng đã non một mùa rồi, những ngày vui tươi như các cô nữ sinh xứ Huế cũng đã qua, chị muốn để cho lòng mình trầm tư mãi mãi, phẳng lặng muôn đời. Người ta đã quấy lòng chị tên những lớp bản đục bao giờ cũng nằm ở dưới, thế mà lòng người không cho phép và cứ làm cho nó bồn bồn thêm là người, dám thử hỏi ai lại không có tự ái, đã bao lần chị cau lại vì sự xung đột với những lời châm biếm, chê bai. Nhưng sống theo dư luận thì cũng khổ, mà yên lặng cũng chỉ gây thêm đau buồn. Chị muốn nói nhiều lắm, muốn cho người ta hiểu rõ lòng mình lắm. Kể như bản bước lên mình chị, chứ chị có phải là kẻ nhơ bản đâu. Chị cứ uất ức mãi và chẳng biết nó gì hơn nữa là chị tự biết cho lòng mình mà thôi.

Giòng nước tự nguồn về qua bao làng mạc đã gây nên sự tàn phá không cùng, và làm đục thêm lòng nước chị, đang đau khổ vì hát hủi thì bức thư em đến với chị ngọt ngào như một trái Nam Trân xứ Quảng. Vẫn biết em thổ lộ tâm can chứ không phải để an ủi chị một phần nào trong cuộc đời đau khổ. Hôm nay cái đau khổ ấy đã qua và giờ đây chị hớn hở mà nói chuyện cùng em.

Em ạ! Chắc em cũng phải tự suy nghĩ mà biết rằng người ta sống ra ở đời là phải biết chịu đựng, biết nhẫn nhục. Hơn nữa hiện giờ chúng ta phải cần có những đức tính ấy.

Là giếng sông chị cũng như em đã từng uốn mình qua không biết bao nhiêu là bến là bờ thì giờ đây phải dẻo dăng trong mọi trường hợp. Em mơ ngày sung sướng ư, em mong ngày thanh bình ư? Em phải sống xứng đáng, mới được chứ!

Em đã nói nhiều đến những đứa con đã ngồi trên bờ em vào những đêm ngửa là những đứa con đã ngồi trên bờ em vào những đêm trăng, mà thế thôi, mà yêu đương. Thì ở đâu lại không có. Chị Cửu Long Giang, Hồng Hà đều phải chịu cảnh như thế. Trong những lớp người biết sống, ai lại thế. Nhưng trong xã hội lại thiếu gì người không biết sống. Thân van mãi cũng vô ích,



NÀNG BÊN SÔNG

Tùy bút của Huy-Pương

minh chị, đây là một bài học làm cho chị vui, phải chăng đây là bước đầu của Xây Dựng. Bao chuyến đò đã đi qua lòng chị vào những sớm sương mù trắng xóa, hay là những buổi chiều vàng nhạt, đó chính là những hình bóng chị để cảm mến nhất. Súng vẫn còn nổ đầu đây — đầu phải là điều chị không biết.

Định Mệnh chỉ là trái chảnh chưa, thì đường xứ Quảng thơm ngon đấy em hãy làm lại cho ngọt đi.

Ái lại đi vui trong một mùa tang tóc em nhỉ? Nhưng cái bồn phận của ta là phải làm vui cho bao người chung quanh ta. Em có muốn chăng, cô lái kia phải có một nét mặt buồn như liễu vũ, nàng nữ sinh tóc buông áo trắng kia phải có một dáng điệu u trầm, bác nông phu nọ phải có hình dung uể oải. Tất cả đều vì thương. Nhưng mà không! Tất cả phải vui mà làm phận sự cũng như chúng ta hiện giờ đây.

Có tiếng chèo khua nhẹ trên mặt nước của lòng chị, không phải là để khuấy đục bùn lên, để đưa con thuyền.

Và... vào những đêm trăng chị không cảm thấy nhớ bản nữa, vì chị chỉ còn bận ngửa mặt lên trời ngắm các vì sao, xung quanh chị, chị quên tất cả em ạ!

Chị phải thôi nói ở đây, không phải là ham vui, mà để cho em suy nghĩ. Có tiếng cười của ai sang sông nghe yêu đời lạ! Thuyền đi rồi thuyền về, lòng chị vẫn nghe âm ấm, như nàng thiếu nữ giữa lúc Xuân sang. Đôi tà áo trắng và nón Huế làm lấp lánh cả giếng nước em ạ.

Một con thuyền nữa cặp bến, đoàn trẻ đến trường tung tăng nhảy giữa bờ cây xanh.

Em ơi, Năng vẫn tung bùng làm sóng chói lên bức thành cũ kỹ. Giòng nước lại xanh thêm.

Chị của em,
Sông Hương
HUY PHƯƠNG

chị chỉ chép miệng mà bảo: «Đời là thế!»
Chị đã bảo bao giờ chúng ta cũng phải chịu đựng cơ mà.

Đọc thư của em chị thấy buồn buồn thế nào ấy, và em chỉ chú trọng đến những con người ấy làm chị phát thẹn như một cô Đồng Khánh gặp một anh chàng phải Định trên chuyến đò qua sông chị. Sao em lại thắc mắc đến thế! Những lời chị đã nói chị

muốn em nhớ mãi. Phượng tàn nhưng rồi phượng sẽ nở mùa khác, nước đục nhưng rồi nước sẽ trong,

Người ta đang sửa lại chiếc cầu Tràng Tiền bị đổ nát qua

KHÔNG gian bỗng thơm hương phấn đánh mặt đàn bà. Tôi biết rồi, hình ảnh cô bạn nhỏ lên sáu đang hiện về đây. Ngày xưa bỗng hòa cùng ngày nay, lẫn lộn.

Tôi mỉm cười đón Hương, tôi, ngoài hai mươi tuổi đang nhìn thấy gần cạnh, một cô bé sáu tuổi, không hơn thêm được năm tháng nào nữa vì Hương đã chết. Mà không, Hương nào có chết. Nhưng, nếu ngày nhỏ, khi gia đình Hương bỗng biến mất trong một sáng, bất ngờ, làm tôi buồn, tôi cho rằng Hương đã chết thì đến bây giờ cái ý đó cũng chẳng nên thay đổi làm chi.

Trẻ nhỏ vô lý, nhưng người lớn khổ sở vì không vô lý một chút.

Ngày nay thỉnh thoảng tôi có lại sự vô lý đó: tôi vừa tự biến làm một đứa bé sáu tuổi chạy nhảy ngoài đường, dưới nắng đẹp.

Trước một ngôi nhà nhỏ, tôi dừng lại để nhìn một cô bé đang ngồi chơi với con búp bê nhỏ. Hồi lâu, cô bé lại nâng búp bê lên môi và hôn lấy hôn để.

Tôi đứng ngắm cảnh đó và thấy cô bé dễ thương làm sao, tôi muốn làm quen ngay. Những đứa nhỏ trên đường tôi ở đều đáng ghét, chúng ồn ào và thích đánh nhau. Tôi muốn sự yên tĩnh, tôi muốn hái hoa, dón lá hay nghe chuyện cổ tích. Tâm hồn tôi giản dị là thế cho nên tôi muốn có một cô bé dễ vui đùa.

Khi cô bé ngẩng đầu lên thì gặp tôi, cô bé vẫy tay và tôi đến.

Đấy là buổi gặp gỡ đầu tiên, thật là đẹp.

Cô bé hỏi tôi:

— Đó tên gì?

— Dương, đó tên gì?

— Hương.

— Hương là sao?

— Không biết, thế Dương là chi?

— Không biết.

Chúng tôi cười, riêng tôi, tôi cho tên cô bé đẹp lắm và tôi tập gọi:

— Hương!

Hương nhìn tôi thân mến, tôi nghĩ rằng bộ áo quần linh thủy của tôi đã làm cho cô bé thích.

Hương nói:

— Hương cũng có một bộ áo quần đó, nhưng em không mặc, để mai em sẽ mặc rồi hai đứa mình sẽ giống nhau.

Đấy là Hương nghĩ thế, nhưng tôi lại cho rằng chẳng bao giờ Hương và tôi giống nhau được.

Đấy này, tóc Hương tuy đen nhưng không đậm bằng tóc tôi, tóc Hương lại mềm và dài. Điều đáng để ý là là mắt Hương tròn và sáng quá.

TRUYỆN NGẮN

NGƯỜI BẠN NHỎ

KIEM MINH

Sự thật, chúng tôi khác nhau nhiều lắm: tôi bước mạnh bạo hơn Hương, tôi ít khóc hơn Hương. Hương lại dễ giận hơn nữa. Bao lần tôi đã dỗ dành Hương làm cho Hương quên ngay một vài nỗi bực tức. Tôi kiêu hãnh lắm về điều này.

— Hương mấy tuổi rồi mà hay khóc thế?



— Sáu tuổi

— Thế thì cả hai cùng một tuổi

Chúng tôi vui vẻ khi nhận thấy hai đứa cùng một tuổi.

Nhưng Hương bỗng nói:

— Sang năm Hương sẽ không lớn nữa cho mà xem! Hương sẽ cứ mãi mãi sáu tuổi.

— Đây cũng bắt chước Hương

Thế là Hương chịu thua.

Nhưng tôi có một ý nghĩ khác: nếu sang năm tôi lớn lên thì Hương có cùng tôi lớn lên chăng.

Tôi có hỏi mẹ tôi về điều đó, mẹ tôi cười, mắng tôi là đồ ngu.

Thật khó hiểu về sự lớn lên cho nên chúng tôi cũng hẹn nhau cùng không lớn nữa.

Đề tổ nổi vui mừng đó, Hương hứa sẽ dành cấp mẹ một cái hộp đẹp để tặng tôi.

Đấy là một hộp phấn đánh mặt của mẹ Hương thơm quá là thơm.

Còn tôi, tôi tặng Hương một vật biết bay.

Đó Hương vật biết bay là cái gì?

Hương thông minh quá, trả lời không cần suy nghĩ:

— Chim.

— Ừ đúng đấy.

Tôi vừa bắt được một con chim nhỏ hôm qua sa xuống đúng ngay trên đầu tôi. Tôi cho Hương con chim, cả cái lồng tre nhốt nó nữa.

Nhưng Hương đã thả cho chim bay mất. Chúng tôi đứng nhìn chim bay lên cây.

Hương nói:

— Nuôi chim, ác lắm.

Tôi nhớ lại tôi đã làm đám sáu con chim, càng cho Hương có lý khi nghĩ đến nỗi ghê sợ của tôi lúc cầm trong tay một con chim chết cứng đờ, lạnh ngắt.

Bỗng tôi hỏi Hương:

— Ba Hương đâu?

— Chết rồi.

Và Hương đem tôi vào nhà, chỉ ảnh ba cho tôi xem.

Tôi nhớ mãi nụ cười của người trong ảnh, tự hỏi người ta chết thì nụ cười có còn lại được không.

Lúc đó, mẹ Hương đi qua, dừng lại nhìn hai đứa chúng tôi cùng mặc áo quần linh thủy, bà cười và nói:

— Thiếu một chiếc tàu nữa nhỉ! Một chiếc tàu để đi cho thật xa. Bởi vì bà đang vui tính nên tôi bạo dạn hỏi ngay một câu:

— Thưa bà, người ta chết thì còn cười được không?

Mẹ Hương bỗng nhìn tôi, tôi thấy mẹ Hương khóc, nhưng sau cùng, bà nói:

— Sao lại không? Người chết vẫn cười được nếu người còn sống không quên người đã chết.

Tôi chẳng hiểu gì cả, nhưng tôi biết người lớn họ có cách nói của họ mà con nít chẳng thể nào hiểu thấu.

Bởi vậy, tôi ít tìm hiểu về chuyện người lớn, hơn nữa không để ý mấy đến cách họ làm cho con cái họ có những bữa ăn ngon hay vài chiếc áo đẹp.

Tôi chỉ nhìn mẹ Hương và thấy bà là mẹ Hương, như thế đủ cho tôi làm rồi.

Cũng như khi, vào một hôm nào đó, trong lúc Hương đang ru em bé búp bê và tôi ngồi gần Hương, bà hiện lên ở bậc cửa, tay cầm một chiếc tàu thủy, gọi chúng tôi đến và dụ dỗ nói:

— Cho các con cái này đây, cho cả hai một chiếc, chơi chung nhè!

Cần gì bà phải dặn thế, Hương và tôi không bao giờ muốn giành một vật nào riêng cho mình cả. Nhưng chính con nít hay giành nhau nên bà tưởng chúng tôi có tính đó.

Cũng như khi ấy, chúng tôi không tự hỏi: chiếc tàu này mua bao nhiêu

(xem tiếp trang 37)

TRƯỜNG ĐIỆN ẢNH NHÀ NGHỀ

☆ ECOLE PROFESSIONNELLE DE CINÉMA — PARIS ☆

- LỚP HỌC DO CÁC NHÀ CHUYÊN NGHIỆP NGOẠI QUỐC PHỤ TRÁCH
- CỘNG TÁC VỚI CHUYÊN VIÊN VIỆT NAM DẠY VỀ ĐỦ CÁC NGÀNH

LỚP HỌC ĐIỆN ẢNH giúp những bạn xa gần muốn làm việc cho nghệ thuật thứ bảy có thể theo đuổi ý nguyện của mình một cách dễ dàng. Học viên phải ghi tên và biết rõ điều kiện nhập học xin viết thư về:

Ô. HOÀNG-TRỌNG-MIÊN
117, Đại lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán

BÓN MÙA NẮNG

✧ TẬP VĂN của TẠ TỴ ✧

Họa sĩ kiêm thi sĩ Tạ Tỵ hiện thời là một quán nhân. Theo lời anh, « Con người văn nghệ không thể chết nổi, dù phải chịu đựng nhất thời những tình trạng phức tạp của xã hội » và anh đã « cố gắng, dấy dục trong tâm khảm nỗi đau của người Nghệ sĩ ». Thiên tập bút này là một trạng thái tâm tư của nghệ sĩ. Phải chăng « bốn mùa nắng cháy » là cuộc đời ngang trái mà con người anh đang phải sống, và tâm hồn nghệ sĩ ở anh khát khao đến thế giới tươi mát của màu sắc đã phải bỏ dở dang ?

LỜI TÒA SOẠN

GIỜ này chắc Hà-nội mưa đang rơi !

Ôi ! trời mưa, mưa rơi trên những mái ngói phai tàn. Từng đợt mưa lại rơi xuống như không bao giờ dứt. Trời bằng bạc, màu chì xám nặng nề lên muôn bộ xương cây khô lá, mầm xanh đang ngăm trời dậy trong thơ thớt thì thẳng cánh sau lớp vỏ già.

Mưa ơi ! biết nói gì qua thông cảm triền miên như sông chảy ủa ra biển cả. Có những ngày mưa dầm dề, bùn lầy ngưng đọng trên 5 cửa Ồ Hà-nội. Bao nhiêu bàn chân thô kệch cây xuống mặt đường như những nhát dao rạch nát lòng ĐẤT.

Về đâu, về đâu bao giòng đời, đến rồi đi theo nhịp sống ? Đường phố mền thân, qua bao mùa mưa nắng, lê gót giày xiết mạnh vào thân cát sỏi, để thấy nổi hờn đau của lòng Hà-nội.

Hà-nội, Hà-nội ơi ! Mưa có về chăng lối mòn nhỏ bé của Ngoại ô cũ kỹ ? Gió có lùa chàng qua tấm liếp che nửa chừng mong đợi ?...

A, nào ai có nghĩ gì đến một mùa xưa, gió Thu về làm sống lại con người, ngựa mặt đi trong ánh sáng !

Lại mưa rồi. Mưa là thế đến thế !

Màu tang tóc có ai chờ mong trong lúc mộng đời vừa hé mở, nhựa sống tràn trề trên sống tóc cô gái dậy thì.

Mưa trên không gian đượm màu thương Nhớ.

Mưa trong thời gian, tiếc cho một mùa sắp giả từ Thế Hệ.

Không không, còn NGƯỜI bao giờ cũng muốn vươn lên lối vô cùng, vì đã trót nhận của Thượng Đế sứ mệnh làm NGƯỜI. Làm NGƯỜI, a ha, tâm hồn chưa cải tạo, bờ ngõ trước muôn vàn màu sắc chói chang của SỨC SỐNG dâng lên, mà ác thay ! trời mưa đã sầm sập giăng tấm màn đục màu chưa xốt qua vầng trăng.

Nhớ mãi mùa hoa, tâm tư gửi về Hà-nội. Hà-nội có 36 phố phường dầm nước mưa, hay nước mắt ? nào ai hiểu nổi, lòng Hà-nội nghĩ gì trong mùa mưa giá lạnh ?

Mưa cuối năm báo mùa xuân sắp ra đời. Ồ, lại mùa xuân ? Mùa xuân của thiên hạ, của lòng, hay của những tiếng cười ghê rợn tựa tiếng kêu rên của Địa Ngục. Nhưng, dù mùa xuân nào đi nữa, vui hay buồn, nắng hay mưa, Hà-nội ơi ! nỗi nhớ thương của người trai Hà-nội vẫn thấy lắng xuống chất men cay đắng của ly rượu Tận thế.

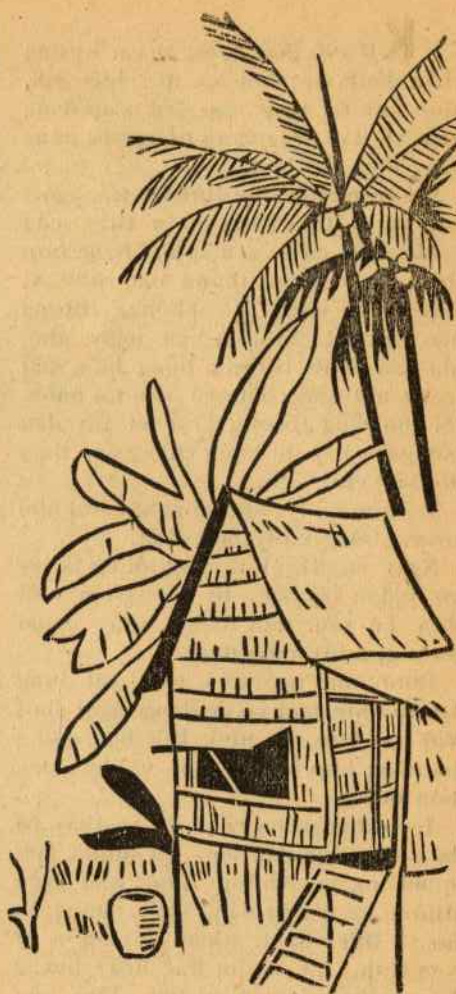
Mưa rơi lúc này chắc đẹp lắm. Có gái miền Bắc xa xôi, choàng muôn màu sắc trên da thịt ấm nồng. Tóc quấn tròn rủ xuống đôi vai thuần thục như chiếc bình sứ. Mắt sáng lên chờ đợi ! nhưng sao đôi môi Người Đẹp không đỏ ánh hoa đào lại tái tẻ màu tim đại ?...

Nếu có khi nào đi nhìn mưa rây trên mặt nước Hồ Gươm xanh biếc, xin em chờ buồn ! Hãy lặng lẽ để cho đôi bàn chân thon nhỏ dẫm trên bao xác lá vàng làm thành khúc nhạc tiền hành đôi mùa gió mới.

Hà-nội đẹp, có phải Hà-nội đẹp vì có nhiều người đẹp ? không, Hà-nội đâu tâm thường như vậy ! Hương gió trao duyên, lòng người muôn vạn hướng đi, đổi theo màu áo lạ.

Hãy về đây, tất cả những xấu xa của Hà-nội. Trong cái ngõ tối tăm lầy lội nào, bao cô gái diêm đang ca lên điệu nhạc điên rồ của khoái lạc ! Từng vết xe nghiêng trên nhớ nhớp, mà vẫn tưởng rằng cao quý ! Nay đây, hình ảnh của đau thương đương trở về vực thẳm :

Con người ốm đau, rên siết, dầy dụa vì nghèo đói. Những kẻ hành khất ghé lở dầy mình, tro trụi như cành cây khô trước gió, đang lang thang như những bóng ma trên lề đường nhưng găm đề lẩn về cõi CHẾT im lìm, không than tiếc !



CHIỀU nay chắc có người đẹp nhìn mưa rơi qua cửa sổ. Mái tóc bay rung theo hơi thở. Mắt thần thơ nhìn ra chân trời lộng gió. Tay tỳ vào má ưu tư, thâm nín như pho tượng cầm thạch. Người đẹp nghĩ gì khi mưa rơi trên kính thành Hà-nội ?

— « Có bao giờ em đếm bước chân của người chinh phu đang lẩn theo chuỗi ngày mòn mỏi ? ».

Chắc chẳng bao giờ cả. Người đẹp ơi ! luống cây năm xưa đã lên hương mầm cũ. Bao nhiêu bàn tay XÂY DỰNG cúi sâu vào lòng Nhân Loại những nhát thép sáng ngời để làm sống lại NGÀY MAI. Thế mà tại sao người đẹp lại lạnh lùng ngồi giữa Hà-nội để nhìn mưa bay trên kính thành diêm lệ !

— Có thể thế được không ? Ồ hay, tại sao em không nói ? Em chỉ nhìn lên và cần nạt lần môi để cho giòng

Giữ cho giày quý Bà mới mãi
Phấn HẢI QUANG
trắng, mịn không dính quần áo.

ĐỜI MỚI số 95

máu chảy ước đầm ngực áo !

Đêm xuống rồi. Không gian tím ngắt. Ánh đèn vàng vọt dọi qua ô kính đặc ngần. Từng tiếng chân, từng tiếng lê chậm chậm theo lối mòn trên đường về Nam Phố Tiếng ca nhi vô theo sênh phách, nằm tênh bênh giữa Cửa Ồ Hà-nội. Những cánh chim đen ngòm bay là là, rồi đột nhiên xô vào Ồ cửa. Một tiếng động cánh chim lao đảo quay ra, nhưng để rồi lại trở vào va thêm lần nữa, cho tới khi nào đôi cánh ngừng đập, loang choang rơi xuống lề cổng rãnh hời thối của cửa Ồ.

Cửa Ồ, ôi ! Cửa Ồ đau khổ, giờ này chắc mưa đang rơi, mà tiếng cánh chim có còn va trên ô cửa ? Và người đẹp chắc đã khép đôi bàn tay trắng vào ngực !...

TRÊN bờ sông Bassac, giòng nước lạnh lùng trôi xuôi dầm cánh gió vật vờ trải trên bến rộng.

Trước ly cà phê đỏ nhờ nhờ như máu loãng, ở cái xứ bốn mùa nắng này, muốn uống cà phê cho ngon nên bỏ thêm vào ly cục nước đá.

Nước đá sẽ làm cho cà phê biến thành chất nước giải khát, hơn là gây cảm hứng. Có ai điên rồ, giữa bốn mùa nắng, ngồi trong nắng để đếm từng giọt cà phê nhỏ lấp lánh đẹp như giọt lệ rơi trong vực tối ? Cái màu nâu quanh quẩn cổ hữu của miền Bắc, chảy qua sông dài, biển rộng, đến đây đã phai hết mùi thương nhớ !

Hất mạnh ly cà phê xuống giòng sông để nhìn màu nước, nhưng cà phê loãng quá không thấy được hình ảnh pha trộn đôi màu,

Lấy rượu ra đây, họa chăng có vui được ! ở mà thú hơn thực. Chất men Tây Phương nó thấm thái làm sao. Rượu vào đến đầu, máu thấy xôn xao đến đó, chẳng trách được có lắm kẻ ham uống.

Rượu Tây Phương có say thật, nhưng thiếu chất đậm đà, say rút và nó chỉ có hiệu lực với những tâm hồn lạc lõng, chứ so sánh làm sao được với chất men thuần túy của gạo nếp Duyên Hà !

Ly rượu vui dần theo nhịp tay lên xuống. Mênh mang giòng sông rộng. Nhìn qua phía bên kia, những chiếc pháo đài cao ngất ngưỡng in lên nền trời trong vắt, kiêu ngạo như vị hung thần. Những lỗ châu mai há hốc miệng đen lòm như chờ đợi đêm sâu xáo động là tung ra Máu Lửa. Những hàng rào giây thép gai chẳng ràng rịt,

tua tua muôn ngàn chiếc móng tay nhọn hoắt, lúc nào hình như cũng muốn cứa xé thịt da của con người để chìm sâu vào lòng đất nổi oán hờn kiếp sống.

Đưa rượu kề môi, thấy tê tê buốt lạnh, tuy chất men chứa toàn hơi nóng mũi tanh tanh như có pha lẫn máu người.

Dần mạnh chiếc ly xuống mặt bàn, tiếng vỡ tan tành của pha lê chạm nền gỗ cứng, đẹp như những mảnh sao rơi. Bất giác nổi lên tiếng cười man rợ.

Màu chàm chàm chậm chảy xuống giòng sông Bassac. Thèm khát một cơn mưa đất Bắc.

Gió lên. Mưa xuống thật. Mưa từng trận rào rạt. Tiếng mưa phả tấp vào lòng sông, giữa chiều đỏ tím. Những cánh buồm lao đảo quay vào như kẻ say đi guốc trên chiếc cầu tre nhỏ bé.

Lạy trời mưa to lên và gió thật nhiều để cho lòng mặt đất này khô cứng từ lâu được chut sữa ngọt của Mẹ hiền.

Mưa rơi hung hãn. Gió thổi điên cuồng, gục đầu xuống bàn tay, lắng nghe âm thanh hỉ hã của mặt đất tràn trề sinh lực. Mùa xuân có lẽ đã về trên mảnh đất miền Nam thân mến, không cần kể chi ngày tháng.

Hơi men làm cho người nồng bừng. Mở mắt nhìn lên, trời tối như bãi tha ma. Mười ngón lửa chài lấp lánh bình yên trên bến vắng. Những vì sao

BÁO, NHẠC MỚI

— Được tin từ Việt Kiều sẽ xuất bản hàng ngày tại Nam Vang, do ông Phan Vinh Tông chủ trương, chúng tôi xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc và chúc đồng nghiệp may mắn.

— Chúng tôi vừa nhận được các bản nhạc :

— Tiếng đàn cày của Mỹ Ca
— Chiến sĩ hải quân của Văn Cao và Phạm Duy

— Tà áo Văn quân của Phạm Duy Nhượng.

— Xuân về của Thẩm Oánh.

— Trăng mờ bên suối của Lê mộng Nguyên

— Bà mẹ nuôi của Phạm Duy.

— Nhớ quê của Yên Loan.

— Gió lạnh chiều đông của Hoàng Trọng.

— Bóng chiều xưa của Dương Thiệu Tước

— Quê hương của Hoàng Giốc.

Các bản nhạc trên đây đều do nhà xuất bản Tinh Hoa ở Huế xuất bản. Xin giới thiệu cùng các bạn mộ nhạc.

ĐỜI MỚI

nhấp nháy như vui mừng ngày mai lại nắng. Thế là hết cả ước mong !

Hỡi ! những đợt mưa liên tiếp trải xuống kinh thành Hà-nội, và có ai giờ này đang mặc áo ngự hàn miền lạnh, có thấy gì không ? Nỗi của người sưởi nắng bốn mùa không thay áo !

NẮNG đã lên.

Nắng, nắng quá. Nắng chói chang phơi bày màu sắc từ Bình Minh cho tới xế chiều. Những mái nhà miền Hựu Giang thấp xuống như không chịu nổi sức nóng của MẶT TRỜI đỏ lửa. Chỉ một tàn dóm tình cờ rơi xuống có thể cháy tan mọi vật, mà con người đã cần cù xây đắp. Bao cô gái nước da cháy nắng, đầu quấn khăn lông đội nắng đi khắp phố phường.

Chao ôi ! Nắng. Từng giờ, từng phút đỏ tràn trề như muốn thiêu tan tất cả trầm tư của tâm trạng. Những tàu lá dừa ngã xuống nước sông Bassac tựa những chiếc lược thời gian dùng để chải mái tóc uốn éo của nước nguồn quán quai.

Bốn mùa nắng không ngưng đọng lại bao giờ. Những con người xứ nóng đang phơi tẩm thân cháy sạm, nhảy xô vào thác LỬA. Từng cánh tay gân guốc, cuốc sâu xuống lòng ĐẤT rắn, khơi đào ý sống, Mầu xanh nhưng lựa rung lên tiếng cười bất tận của ruộng lúa dầm bóng. Cả Nhan Sắc nữa, đôi má đem ánh mặt trời hồng lên mẩn mẩn chín. Nắng hình như len lỏi cả vào thớ thịt, làn da để bốc lên mùi hương quyến rũ.

Tất cả, tất cả đã về trên mặt giấy loang loáng ánh nắng ban mai. Nắng cháy trên mặt bàn viết, ngòi bút rẩy mọ trong nắng. Mực chưa hết đã khô giòng tư tưởng giấy cũng ngả màu vàng ngà qua lớp mem mờ !...

Ồ hay, đẹp như thế, mà tại sao lòng người còn thèm khát ? hình như thiếu một chút gì ? một hơi gió lạnh, một hạt mưa dầm ! ở phải rồi, cơn gió lạnh, hạt mưa rơi miền Bắc ! có thể chứ !

— « Nhưng, hỡi ! người em miền Bắc, hãy đưa đôi bàn tay diêm lệ qua ô cửa nhỏ, đón lấy — có một phút nào — chút hương của miền Nam để làm ấm lại trong mùa Đông giá lạnh, và gửi vào đây cái LẠNH đương mùa ! »

TẠ TỴ
Cần Thơ 1-1954



Lê văn Tinh Càn thơ: Nước Việt Nam chúng ta nên đi theo phe nào, Nga hay Mỹ, vì chúng ta không thể độc lập hoàn toàn trong hoàn cảnh thế giới hiện tại?

TRẢ LỜI.— Nuôi cái chí đi theo phe nọ hay phe kia là thiếu tinh thần độc lập vì đi theo tức là bị lệ thuộc, mất chủ quyền nội bộ, hành động theo mệnh lệnh ngoại bang, để cho thiên hạ dùng xương máu của đồng bào mình làm vật hy sinh cho ván bài quốc tế của các nước lớn. Việt Nam, về vốn liếng tinh thần có tri thông minh, đức cần cù, có tinh thần hy sinh vì đại nghĩa, thấm nhuần tư tưởng nhân bản của Đạo học Đông phương, đã chịu ảnh hưởng văn hóa thực tiễn của Tây phương, đã bị Thực dân thống trị, Cộng sản đã tràn qua.

Việt Nam có đủ kinh nghiệm về các nguồn văn minh trên thế giới. Về vốn liếng vật chất, Việt Nam có hai vựa thóc miền Nam và miền Bắc, có rừng vàng bạc, có hàng ngàn cây số bờ biển, có nguyên liệu sung túc lại ở vào vị trí trung tâm liên lạc trên con đường giao thông từ Đông qua Tây. Vậy thì, tại sao chúng ta không tự tạo cho chúng ta một ý thức hệ, một chế độ, một chủ nghĩa riêng? Tại sao chúng ta không nuôi chí làm bạn lại cứ xây mộng làm bởi? Với vốn liếng tinh thần ấy, vật chất ấy, Việt Nam không thể chịu lép vế một dân tộc nào trên lục địa Á Châu này? Chúng ta không tự bản, không thực dân nhưng chúng ta phải có kết bình đẳng với các dân tộc nhược tiểu Lào, Miên, Xiêm, Diên để cùng tạo một địa vị thăng bằng với Ấn Độ và Trung Hoa ở Á châu và một địa vị xứng đáng trên thế giới.

Khi mà Thống chế Béria có thể bị tuyên án là phản bội dân tộc Nga, khi mà Tito có thể rời bỏ Liên Bang Xô viết, khi mà Mỹ có thể thành kẻ thù của Nga thì trong mọi sự bang giao quốc tế, không thể tin nước nào cá nhân nào là tử tế mãi được.

Trên trường ngoại giao, nước nọ chỉ từ tế với nước kia khi họ cầm dao còn nắm phía lưỡi chứ họ không thể tốt khi họ đã nắm chắc được phía cán.

Trong hiện tại, không một quốc gia nào có thể sống riêng rẽ nhưng mọi sự liên minh giữa nước nọ và nước kia đều chỉ là chiến lược giai đoạn, chỉ có thể có khi sự liên minh đó giúp ích cho sự bảo tồn và phát triển độc lập của quốc gia. Phải độc lập trong sự liên minh và liên minh cũng chỉ để bảo tồn và phát triển độc lập mà thôi.

Thế giới đại đồng không có nghĩa



là tất cả các quốc gia nhỏ phải phục tùng một quốc gia lớn nào mà nước nhỏ nọ phải liên kết với các nước nhỏ kia thành một khối lớn, khối lớn nọ có lực lượng tương đồng với khối lớn kia. Do đó các khối lớn mới có đủ sức kiềm chế lòng tham lam của nhau mà tạo nên hòa bình và sự công bằng trong nhân loại. Con đường hòa bình thế giới phải xây dựng bằng chính sách quân-bình-hóa các lực lượng, các dân tộc, chứ không thể là chính sách binh-điện-hóa hay quốc-tế-hóa được.

Hồ xuân Tấn, Quảng Nam: Tôi biết cha tôi đang có những hành động phương hại cho xã hội. Nếu tôi tố cáo việc đó ra thì cha tôi sẽ bị nguy hiểm. Tôi có nên tố cáo việc đó với chính phủ, với nhà chức trách không?

TRẢ LỜI.— Cha cậu sinh cậu ra, đánh hay rằng một phần là do nhu cầu sinh lý, nhưng khi cậu ra đời, cha cậu nếu có tính ích kỷ thì vẫn có thể ném cậu vào nhà chung hay giết cậu đi để đỡ tốn cơm áo, khối nuôi nấng lời thôi. Thế nhưng, cha cậu đã nuôi cậu thành người, biết xét đoán phải trái việc làm của cha cậu ngày nay. Vậy thì cậu đã chịu ơn lớn với cha và người cha là ân nhân của cậu rồi. Cha cậu là kẻ ban ơn cho cậu mà không tính toán như các người mà cậu gặp trong đời. Cha cậu làm điều này, cậu phải hết sức khuyên can, tìm mọi phương sách ngăn cản để những tội lỗi của cha cậu đừng phát hiện được.

Khi không thể ngăn cản được nữa thì cậu đành âm thầm đau khổ mặc cho xã hội xử trí với người cha có tội. Cậu không thể tố cáo tội lỗi của cha mà phải lập công nghiệp với xã hội để đền tội cho cha.

Cậu tự nghĩ khi một gia đình mà cha không tin con, vợ không tin chồng, người ta dò la, tố cáo lẫn

nhau thì cuộc đời này còn gì là hạnh phúc, còn nghĩa lý gì nữa.

L. Q. Sĩngôn: Em là một thanh niên có hai giòng máu Hoa Việt, học ban trung học năm thứ hai, khá Hán văn. Xã hội đương độ giao thừa giữa các chế độ, tư tưởng em đứng trước ngã ba đường. Đầu là chân lý sinh tồn? em nguyện đem xương máu làm một viên gạch cho bức tường thành của Nhân loại. Em rất nóng lòng hành động và rất mong sự giải đáp của ông.

TRẢ LỜI.— Giai đoạn hiện tại, phụng sự cho dân tộc là chính yếu, phụng sự nhân loại là thứ yếu. Chúng ta đang ở trong giai đoạn cách mạng dân tộc, dân tộc tiến để cho nhân loại tiến chứ không thể đặt nhân loại trước dân tộc. Phải tạo sự bình đẳng và độc lập giữa các dân tộc chứ không phải tạo nên các loại đế quốc. Em có hai giòng máu Hoa Việt trong người nhưng em lại sinh trưởng ở Việt, ăn cơm uống nước Việt Nam, chịu khí hậu Việt Nam. Vậy thì, em là người Việt chính tông rồi, cũng như anh, tôi tiền anh trước đây là người Tàu nhưng ngày nay anh đã là người Việt, đứng vào hàng ngũ Việt Nam, chiến đấu cho sự tồn tại, sự tiến hóa và sự đoàn kết của dân tộc Việt Nam.

Em nên bắt chước những người Tàu chính cống như Mạc Cửu, Mạc Thiên Tứ, Trần tiền Thành đã lập nên những công nghiệp về vang ở Việt Nam. Em có giòng máu Việt ở trong người, em đã là người Việt. Em đừng nên nóng lòng vì sự nóng nảy, ít suy nghĩ, nhiều khi em chán vô đưa nhưng lại gặp phải vô đưa đẩy em ạ, Em đừng nên tin ở những danh từ hào nhoáng, em phải nghĩ kỹ nhận xét chắc chắn để khỏi phải than phiền như nàng Kiều:

*Ma đưa lối, quỷ đem đường
Cứ tìm những chốn đoạn trường mà đi.*

HỘP THƯ QUẢN LÝ

Chúng tôi có nhận được bưu phiếu của Ông.:

Phạm xuân Thảo, SP: 4791 (T.O.E.)	60\$
Nguyễn văn Bàng, SP: 4321 (T.O.E.)	80\$
Nguyễn lương Kỳ, Battambang	154\$
Phan đức Thuận, Việntiane	400\$
Lê đình Quý, K.B.C. 4.365 (T.O.E.)	400\$
Lê huy Tý và Nguyễn thị Tô, Hà Nội	221\$
Hoàng thị Lê, Đồng Hới	244\$
Huỳnh đình Quảng, Long Xuyên	2-01
Phan văn Hinh, Quảng Trị	400\$
Phan thị phư Hoa, Quảng Trị	440\$
Nguyễn thị ngọc Sương, Nha Trang	121\$
Ngô văn Mão, Bão	480\$
Nguyễn trọng Thọ, Kontum	2-01
Xuân Mai Phom, Penh	412\$
Hoàng đình Giáo, Đà Nẵng	408\$
Hội Trí Trí, Hà Nội	2-14
Nguyễn tấn Se, Nguyễn hữu Dư, Vũ Văn Toàn	6-04
Bích Ai Infirmière, Kontum	420\$
Epicerie Nhân Phụng, Hải phòng	304\$

XIN ĐA TẠ

ĐỜI MỚI 95

TRÁI CÂY MIỀN NAM

Phóng sự của DUY SINH

I chi Ma

CHI MA, LÊ QUY MA hay LÔNG

BỔ TRÙNG GÀ ĐỀU là một thứ trái, thường lớn bằng trái vú sữa, hay nhỏ hơn một chút. I chi Ma thuộc vào loại đu đủ, hình thù tương tự, màu sắc gần giống nhau, chỉ khác là nhỏ hơn nhiều. Chúng có một lớp da màu vàng đậm, loang lổ vài mảng xám xanh, toàn thể đều bóng lộn như ai quét lên trên một lớp sơn dầu hoặc một lớp « vécní » đánh kỹ. Nụm ăn thật vào trong trái, tét lên trên hình một bông nhài màu nâu, hương thơm nhẹ nhàng thoảng tới mũi, khiến ta liên tưởng đến trái « mỗ qua » mọc chen trong bụi tơ hồng.

Dùng dao bóc lần da mỏng, bóc chớ không phải gọt lấy các bạn ạ, gọt thân trái sẽ sần sùi, lở chỗ, vì thịt trái là một chất bột mềm mềm, bự bự, xôm xốp và có từng thớ một, dễ cuốn theo lưỡi dao lăm. Bóc xong xuôi, ta có trên tay một cái lồng đỏ trùng gà không lỗ, màu vàng của vỏ bớt nhiều, thay vào bằng màu đỏ. Hết phần hình thức rồi, giờ đây bắt đầu là nội dung, hay nói một cách khác, bây giờ đã đến lúc ăn trái, thưởng thức trái.

Cắt trái ra làm đôi, ta nhận thấy lồng trái vàng rực rỡ, vàng nhạt đều đặn, y như màu lồng đỏ trứng vịt luộc, củi năm thành lớp, thành mũi bao quanh hột. Bỏ một miếng vào miệng, chúng dính trên lưỡi ta, mềm nhũn như mảnh dưa bở vậy, ngọt đậm khắp chân răng, rồi khi chất ngọt trôi xuống cổ họng, để lại trên lưỡi ta một vị bùi bùi êm ái. Hết lớp cùi, nếu bạn gọt vào sâu hơn chút nữa là đến phần thịt bao quanh hột. Chỗ này mà ăn vào thì nguy hiểm lắm đấy bạn ạ, vì nó chất xin xít, chất quá lắm kia, ăn vào thì khổ lâu, vì vị chất nằm dai dẳng trên lưỡi dây vô ta, càng súc miệng lại càng chát, càng nhỏ nước bọt càng chát hơn, chát hơn cả kỷ ninh vàng nữa. Vậy thì chớ có ăn lớp thịt bao quanh hột mà khổ đấy nhé. Không ăn được, bóc ra xem chơi. Nụm lớp thịt bao quanh, màu nâu thẫm, bóng lộn của hột trái, làm người ta muốn ăn lắm, lớp màng bao quanh hột cũng bóng như nõn chuối vậy. Nửa phần dưới của hột bao bằng một thứ da vàng

như phần trong của mề gà. Một trái có chừng bốn hột, tùy theo độ lớn của nó. Nếu hột lớn chút nữa thì đích thị là cái mỗ của nhà chùa. Thứ trái này không thể ăn mề mãi, say đắm như vú sữa, vì nó ngọt quá, ăn một trái là thỏa mãn rồi không thể gấp năm vô mười như hai loại trái trên. Loại trái này dễ ngấm và ngửi sượng hơn là ăn.

CỐC

NHÂN viết bài phóng sự trái cây miền Nam, một bạn sinh sống ở miền này, giúp tôi thêm vài thứ trái nữa để giới thiệu cùng bạn đọc. Đó là hai thứ trái trên. Lang thang khắp mọi nẻo chợ, tìm hoài tìm hũy mà nào có thấy tăm hơi. Gặp hàng trái, hàng nước, hiệu kẹo, đầu đầu tôi cũng đặt chân tới. Hỏi đến trái Cốc, họ đều lắc đầu rồi hỏi tôi bằng nhiều câu ngộ nghĩnh:

— Chứa mấy tháng rồi mà đi tìm trái Cốc.

— Không, tôi chưa thay cho mọi người khác.

— Chưa chết cha chết mẹ, chưa vãi dãi ra mà ăn làm chi trái đó.

Mặc người rèm pha, mặc nó chưa, mặc bị nói riếu, tôi vẫn kiên nhẫn tìm kiếm, vì mấy cột báo đang chờ tôi, đang ra lệnh, bắt tôi phải tuân theo một cách thật nghiêm khắc. Tìm được một trái Cốc giờ đây là tất cả niềm sung sướng của tôi, lang thang trên khắp hàng quán cũng chẳng có. Mọi người đều bảo tôi đến tháng bảy mới có trái cốc. Thất vọng tôi đành lui thủi trở về. Chiều nay phải có bài rồi, làm sao được? May sao, anh em ti pò lại kiếm được cho hai trái. Tôi nắm chặt chúng trong hai bàn tay như nắm được một vật quý tự phương xa gửi tới. Mà quý thật, đối với những người chưa được ăn nó.

Trái cốc xanh mượt màu lá cây, như da trái hồng ngâm, hình thườn thườn gần giống như trái mướp, thân chúng rắn chắc, thuộc vào loại trái đặc. Mấy anh thợ nhà in không quên dặn tôi cách ăn:

— Phải gọt cho dày vỏ, nếu không thì chua hơn me lặn, phải mua 5 các muối ớt nữa thì xài mới ngon được. Mà coi chừng thủng lưỡi, rách miệng vì bên trong có gai tre đó nghe.



Bị khùng bỏ tinh thần dữ quá, tôi đâm bồi hồi nghĩ cách gọt, cách cắn, cách nhai, và lúc đó nước miếng ở chân răng cứ trào ra không ngớt. Cái nghề thầy của chùa, ai chẳng thêm. Nhưng cũng liều vậy chứ biết làm sao. Dao không có, muối ớt thì không, mà trái chua hơn me, lại có gai tre ở trong, ghê gớm quá.

Theo đúng như kế hoạch vạch sẵn, tôi dùng lưỡi dao cạo gọt thật lẹm vào cùi trái, mùi thơm hăng hăng như mùi lá mướp xông lên mũi, chất nhựa trắng trong ứa ra. Hết lớp da xanh đậm, ta đến một lớp cùi xanh mát. Bạn hãy nhắm thử một chút, sẽ nhận thấy chua thật, chua kềm cả răng, như sấu xanh, như bòng, tựa chày chua vậy. Đối với mấy bà có ghen, chắc rằng thú lắm. Nếu như bạn muốn ăn thật chua, muốn diễn hết cái nhân nhỏ của mặt mình thì hãy ăn bắt đầu từ phần này, còn bạn nào sợ ghê răng, ăn xong, mỗi luồng gió phả vào miệng là thấy buốt đến xương, hãy chịu khó gọt dày thêm nữa, sát qua một lần muối rồi hãy ăn.

Đến lớp thịt xanh nhạt này, bạn nên từ tốn cắn vào một bên trái, nếu không nếm trái đúng như cái gai tre sẽ đâm rách lưỡi, sước miệng bạn. Ở đây, trái có vị ròn rột chua, ròn ròn như củ đậu. Cắn một vài miếng, ta thấy xơ đâm ra tua tủa, cứng như rễ tre vậy. Cứ như thế ta ăn bao quanh, cho đến khi còn lại một cái lõi hình chóp nón, bao quanh bằng xơ như râu mực. Thứ trái này thường phải ngâm với nước dấm đường, ăn ngon hơn nhiều lắm.

Trái cốc phải chăng là một trong những thực phẩm quý báu của mấy bà đến thời kỳ ăn gờ.

Qua hai thứ trái đó rồi, còn Chùm ruột nữa, khát độc giả ra năm tôi sẽ giới thiệu tiếp cho kỳ hết mọi thứ trái đặc biệt của châu thành ngập trái cây này. Vì sao lại khát, chắc các bạn đã biết đất đai của báo Đời Mới chật hẹp, đất đỏ biết chừng nào.

Sài Gòn 1954



XXXIV

CHẮC chắn là Liên nghe nó gọi. Nhưng Liên không trả lời cho nó. Nó đuổi theo Liên với vẻ giận dữ, với lòng căm ghét... Nhưng, thâm tâm nó vẫn còn yêu Liên. Đồng đã dính liền với Liên cả linh hồn và xác thịt.

— Liên! Liên ơi!

Tại sao Liên lại trốn đi? Liên chạy đi đâu bây giờ? Tinh Liên vốn e nhát mà bây giờ trời tối như mực, thêm mưa đổ giọt, gió găm, nhưng sao Liên lại dám cương quyết bỏ ra đi như thế? Liên đi về đâu? Hay Liên lại...

Tim Đồng như muốn ngừng đập khi nó nghĩ đến trong khu rừng, nơi có mộ đàn bà giết quần áo và cô thiếu nữ trăm mình.

Quay mặt về phía ngôi nhà nghỉ mát, nó chụm tay lên miệng, la lớn:

— Cứu với! Cứu với!

Tiếng gọi bi thảm của Đồng vang trong đêm vắng, dư âm dội vào khu rừng nghe náo nức làm sao!

Thầy giáo Sắc ngồi lại trong phòng. Thầy bấm đèn lên làm bầm mấy tiếng tỏ ý không đồng ý về phương pháp giáo dục của bà Đốc.

— Nếu như những trẻ ấy phạm vào tội trộm cướp hoặc giết người, tôi không hiểu bà ấy sẽ xử chúng như thế nào?

Cô giáo Châu góp thêm:

— Bà ấy cũng dữ dằn quá! Trí óc bà quá hẹp hòi. Hình phạt của bà đem ra áp dụng chỉ làm chúng sợ mà không giáo hóa được chúng.

Thầy Sắc đặt tay che ngang tai rồi quay sang cô giáo Châu:

(Xem Hồi Mới từ số 62)

— Này! Cô giáo! Hình như tôi nghe có tiếng ai la ngoài kia.

— Thật ấy ư?

Tiếng la cầu cứu của Đồng vẫn nghe rõ mồn một trong tiếng mưa rơi, gió rít.

Nằm gần nhau hàng giờ, thừa bác sĩ như vậy có thể xảy ra những việc đáng tiếc lắm.

Bác sĩ tỏ vẻ ngạc nhiên:

— Tôi nhớ hình như bà bảo mấy trẻ chỉ mới ở cái tuổi 13, 14 phải không?

Bà Đốc bước nhanh tới văn chốt cửa. — Ở cái tuổi ấy! Cái tuổi ấy mà đã hư hỏng đến như thế đấy!

Gió tát vào mặt bà Đốc. Ngọn nến phụt tắt. Bác sĩ bước lên giữ chặt lấy cánh cửa, chống với sức gió. Bóng tối tràn lan khắp nơi, nhưng bà Đốc cũng mờ mờ được giường Liên nằm lúc này. Bà rùng mình khi nhận thấy chiếc giường trống rỗng. Bà thét lên một tiếng kinh khủng.

— Con bé trốn đâu rồi?

Nhìn cánh cửa sổ mở toang, bà mới rõ Liên đã trốn ra ngoài.

— Bác sĩ thấy chưa? Con bé ấy hư hỏng đến thế ấy!

Bác sĩ bỗng ra hiệu cho Bà Đốc:

— Im lặng! Bà nghe có tiếng người đấy chứ?

— Phải rồi! Có tiếng người đang kêu cứu. Lanh lên! Xem thử đã xảy ra chuyện gì rồi!

Cả ngôi nhà nghỉ mát được báo động. Thầy Sắc, cô giáo Châu, Bác Sĩ đều chạy ra ngoài. Đồ Ta và bọn bạn của nó cũng chạy theo. Bà Đốc bắt

gặp chúng, bà dơ tay định cản chúng lại, nhưng chúng ở sát tiền nên ép Bà vào bức tường. Bà gào lên như cắt cổ:

— Các trò có trở về phòng ngủ không? Nếu không nghe lời, tôi đuổi tất cả, đuổi tất cả!

Tiếng bà Đốc như lạc vào sa mạc. Chúng vẫn hăm hở chạy ra.

« Tất cả chúng mình không phải hèn nhát cả! »... Một tia chớp lóe lên. Không bao lâu cả ba đứa đều dừng chân lại. Trong lúc ấy, bà cũng nhận thấy bóng thầy giáo Sắc và cô giáo Châu đang mạnh dạn tiến tới trước.

Đồ Ta lên giọng:

— Chúng mình cũng đêch sợ! Tiến lên chứ? Bè khôn khéo đề nghị:

— Chúng mình cứ tiến với điều kiện là đừng có tách nhau đấy!

Du muốn tỏ cho hai đứa kia biết mình can đảm cũng góp lời:

— Tao chẳng sợ gì cả nhưng làm thế nào đừng có sét đánh là được.

Ánh ngọn đèn pha ô tô quét lên ngọn cây. Ba trẻ yên trí dần bước...

Ngôi nhà nghỉ mát trở nên ồn ào lạ thường. Ngoài hiên nhiều ánh lửa lượn đi lượn lại.

Bọn nữ sinh cũng lần lượt bỏ phòng ra đứng ngoài cùng nam học sinh.

Thấy học sinh con trai đứng lẫn lộn với đám nữ sinh, bà Đốc cuống quýt.

Bà oang oang ra lệnh:

— Nữ sinh trở về phòng ngay! Trở về phòng ngay!

Không được đứng gần nhau như thế! Tôi sẽ phạt tất cả...

Tiếng la the thé của bà làm đám học sinh thất kinh chạy tán loạn. Chúng đụng nhau, bà vai, bà cổ nhau, chen nhau chạy về phòng.

Trước cảnh ấy, Bà Đốc chỉ biết chấp tay ngưỡng mặt lên trời làm bầm:

— Lạy Chúa, chúng là những trẻ tội lỗi.

Ánh sáng ngọn đèn pha chiếu vào khu rừng làm nổi rõ ngọn cây và các lối đi. Xa xa một bóng đèn đang chờ với lao mình về phía trước.

Chợt thấy ánh sáng, bóng đen đó quay lại. Đồng đã rồi! Lúc này Đồng chỉ biết dơ tay về phía trước như tỏ ý cầu cứu. Nó cố chạy đuổi theo, chỉ sợ mất hút bóng Liên. Đến một lúc thẳng bé thấy hút bóng Liên, nó vội gọi thất thanh:

— Liên! Liên ơi!

Liên đã xa rồi! Dầu thế nào đi nữa, nó cũng phải đuổi kịp Liên. Phải đuổi kịp Liên mới được. Bỗng nó

sợ mất hút bóng Liên. Đến một lúc thẳng bé thấy hút bóng Liên, nó vội gọi thất thanh:

— Liên! Liên ơi!

Liên đã xa rồi! Dầu thế nào đi nữa, nó cũng phải đuổi kịp Liên. Phải đuổi kịp Liên mới được. Bỗng nó

sợ mất hút bóng Liên. Đến một lúc thẳng bé thấy hút bóng Liên, nó vội gọi thất thanh:

— Liên! Liên ơi!

Liên đã xa rồi! Dầu thế nào đi nữa, nó cũng phải đuổi kịp Liên. Phải đuổi kịp Liên mới được. Bỗng nó

sợ mất hút bóng Liên. Đến một lúc thẳng bé thấy hút bóng Liên, nó vội gọi thất thanh:

— Liên! Liên ơi!

Liên đã xa rồi! Dầu thế nào đi nữa, nó cũng phải đuổi kịp Liên. Phải đuổi kịp Liên mới được. Bỗng nó

phản nôi mà hình như không có đây kia mà! Lối mộ đàn bà nói mà linh thật. Đêm đêm nơi này sẽ nghe cả tiếng gọi của ma quỷ. Có phải đêm nay chính ma quỷ đang kêu gào đấy không?

Đồng quả lo sợ đến tính mạng Liên nên cũng dăm ra tin xằng bậy. Mắt nó nhìn những chiếc lá lấp lánh mà nó cứ ngỡ rằng đó là hàng trăm cặp mắt của ma quỷ hiện hình ngóng nó. Bọn quỷ đó còn đưa hàng ngàn cánh tay lỏng thông, vút sắc như dao chỉ chực kéo chân nó lại và toan bóp lấy cổ nó.

Đồng sợ đến lạnh tóc gáy, định quay lại nhưng mỗi tình đối với Liên làm cho nó quên tất cả, nó cầm đầu chạy theo đuổi bóng con bé.

— Liên! Tôi van nài Liên đợi tôi với! Tôi đã làm gì Liên, Liên nào! Liên ghét tôi lắm sao! Liên ơi! Liên đợi tôi với!

Nhưng Liên nào có nghe thấy gì! Tai con bé hình như chỉ nghe vang vang tiếng gọi của cô thiếu nữ trăm mình xuống hồ tự độ nào. Sợi giây vô hình đó đã lôi kéo Liên nhanh chân bước tới bờ hồ.

Đồng tuột chân té xuống. Nó lom khom đứng dậy rồi lại cầm đầu chạy. Mắt Đồng hoa lên. Nó thấy hiện ra trước mặt bóng Liên cứ chìm dần, chìm dần vào nơi vô tận. Tim thẳng bé như muốn ngừng đập. Nó không thể kêu lên được nữa. Nó mím miệng, nghiền răng lấy chút sức còn lại chạy nhanh hơn lúc trước.

Liên đã tới mép bờ hồ...

Trong bộ ba đi kiếm Đồng, Đồ Ta dẫn đầu:

— Chúng mình chạy nhanh như thế này nhất định sẽ vượt trước thầy Sắc và sẽ tìm ra Đồng trước thầy giáo cho mà xem!

Thầy Sắc có đôi lúc dăm vào bụi bờ suýt lạc lối đi còn cô giáo Châu quả mệt phải dựa lưng vào một thân cây và đứng hí hục thở.

Đồng vẫn la lên inh ỏi.

— Liên ơi! Liên!

Liên biến đâu mất rồi! Đồng thấy mất dạng Liên.

— Đứng lại Liên! Liên đi đâu rồi Liên ở đâu?

Vẫn im lặng. Không một tiếng trả lời...

Rồi nghiêng về phía trước, cả bọn lắng tai nghe ngóng.

Ừ! Lại một vật gì rất nặng rơi xuống mặt nước.

Hai thân hình ngoi ngóp trên mặt hồ.

Bè luống cuống:

— Tao thấy rõ cả hai đứa, nhưng bây giờ biết tính sao đây?

ĐỜI MỚI 95

Du xan tay áo:

Ừm!

Đồng rùng mình.

Thân hình mảnh khảnh của con bé đang chơi với giữa mặt nước trong veo...

Bộ ba Đồ Ta, Bè, và Du cũng đã bước tới gần bờ hồ. Có tiếng như tuồng nghẹn trong cuống họng vang lên gần đây:

— Liên! Liên!

Cả ba đứa cùng gọi:

— Đồng! Đồng ơi!

Nhưng tại đây cầm lấy tay thật chặt nha! Tao bơi không khá mấy! Nói xong, Du từ từ xuống ao. Bỗng nó bị hụt chân, Thẳng bé la lên:

— Đứng thả tay tao đây nha! Sầu lắm đấy!

Đồ Ta và Bè nắm chặt lấy tay Du. Cả hai đứa nắm sấp trên mép bờ hồ để ghì chặt lấy tay Du.

— Đứng thả tay tao đây, chỗ này sâu lắm.

Đồng tuy bơi giỏi nhưng cũng đã mệt nhỏi rồi. Chính nó cũng bắt đầu đang chìm dần. Dầu thế nào đi nữa, không bao giờ thẳng bé lại đánh tâm bỏ mặc Liên phó cho dòng nước. Không bao giờ nó thả Liên ra. Đến chết nó cũng vẫn cố cứu lấy Liên.

Du bỗng la lên thất thanh:

— Kéo ngay tao lên! Đồng nó nắm lấy chân tao tụi bay ơi!

Đồ Ta và Bè nghiêng chặt hàm răng, cố sức kéo. Loay hoay, không hiểu thế nào, cả bọn đều rơi tùm xuống nước.

Tiếng Du, rồi tiếng Bè và cả Đồ Ta la lên chỉ choé:

— Nguy rồi, tụi bay ơi!

Có tiếng một người lớn hỏi trong bóng tối:

— Các em ở đâu! Các em ở đâu?

Bè còn nói lên được tiếng sau cùng:

— Thầy Sắc! Thầy lại cứu chúng em mau...

CHƯƠNG THỨ XIX

TRONG phòng bà Đốc thấp nhiều ngọn nến.

Bà Đốc, ca mặt vàng vọt, ngồi im lặng giữa căn phòng. Cằm ngồi viết chì sẵn ở tay, bà viết nhăm nhì lên tờ giấy thấm đặt trước mặt.

Ông cha có ở vùng đó, hai tay để sau mông, về mặt trầm ngâm, đi đi lại lại trong phòng bà Đốc. Cô giáo Châu ngồi một mình vào một góc tối cũng chẳng nói chẳng rằng.

Đêm đã gần tàn. Tận giọng xem chừng cũng đã dịu. Sấm còn vang ầm ầm từ phương xa. Im lặng nặng nề.

Cánh cửa mở. Bác sĩ bước vào.

— Con bé thoát chết được, cũng may!

Cô giáo Châu vội đứng dậy:

— Bác sĩ cho phép tôi lại thăm em Liên được đấy chứ?

— Chưa được cô ạ! Em còn mệt lắm!

Nên nhớ rằng chúng tôi mất đến gần nửa giờ mới cứu sống em lại đây! Phải để em bé hết sức yên tĩnh. Lúc em tỉnh dậy cần nhất không nên để một khuôn mặt nào quen thuộc ở đây lại gần em.

Cô giáo Châu mỉm cười trả lời:

— Tôi hiểu rồi ạ!

Bà Đốc lên giọng cộc lốc:

— Còn thẳng bé ra sao?

Thầy Sắc trả lời thay bác sĩ:

— Đồng khỏe rồi. Chính tôi đã thoa bóp cho em ấy. Hiện Đồng còn nằm trong phòng riêng của tôi. Còn ba em kia đã tắm rửa sạch sẽ và trở về phòng rồi. Du có hơi mệt, nhưng chẳng hề gì.

Bà Đốc dơ tay lên trời, buông một tiếng thở dài nào nuốt:

— Thế là xong mọi việc!

Thầy Sắc bước ra giữa phòng.

— Thừa bà chưa xong đâu! Chúng ta còn phải chữa cho Liên và Đồng thoát khỏi những ý tưởng đen tối chính bà đã gieo vào đầu óc non thơ của chúng.

Bà Đốc, mặt đỏ bừng, đứng dậy:

— Tôi đã làm gì chúng? Tôi đã lột cả mặt xấu như thế là có lỗi ư?

Thầy Sắc vẫn bình tĩnh:

— Nếu như chúng được giáo dục cần thận về vấn đề sinh lý, chúng không phạm vào những lỗi lầm ấy. Đáng này chúng mù mịt những lời chỉ bảo của người lớn. Với những đòi hỏi rất tự nhiên, chúng tìm cách cởi óc tò mò của chúng.

Bà Đốc cười chế nhạo:

— Tôi không chịu nhận được lý luận của thầy.

Thầy Sắc quay lại bác sĩ:

— Tôi mong rằng bác sĩ sẽ cho biết ý kiến.

Bác sĩ ung dung góp lời:

— Lẽ dĩ nhiên rồi! Em bé ở trong tình trạng hỗn loạn sau lúc bị tra vấn như một tội nhân phạm tội giết người. Và khi em tỉnh dậy thì em chỉ nghĩ đến việc quyền sinh để thoát khỏi hình phạt.

Bà Đốc cắt ngang:

— Vì em bé đã hối hận.

Thầy Sắc xua tay:

— Không có vấn đề hối hận ở đây

(Xem tiếp trang 38)



Sơ lược cốt truyện

HỌ gặp nhau sau những ngày biến cố ở Hànội. Tình viết văn, Bích làm thợ và Hương mới trở về, bán khoán đi tìm một con đường sống. Cả ba người trước đây cũng học trong trường Kỹ thuật. Gia đình Hương ở một tỉnh miền bắc, khi anh về, đã khác xưa một cách bất ngờ. Hương xin được một chân thư ký ở hãng buôn họ. Chẳng bao lâu anh bỏ nghề vì một chuyện xích mích trong buồng giấy. Anh được Bích đưa vào làm trong một anh thợ còn trẻ, hiền học và ham hoạt động xã hội. Anh bỏ nhà về ở trong xóm ngoài cùng Tào. Ít lâu sau, Tào gặp phải chuyện không may. Chấn nân và bất bình, Hương bỏ vào Nam.

Đến Saigon, Hương được Tự, một người bạn thủy thủ, đưa lại trọ nhà Duyên, em họ Tự là gái nhảy, đêm đêm Duyên phải đi làm nuôi gia đình có một mẹ già với đứa con trai còn nhỏ. Chẳng Duyên mất tí tấc đã lặn. Đời sống ngàn nấp khác thường của Duyên khiến Hương ngạc nhiên rồi cảm mến...

HAI đứa trẻ ngẩn ngơ nhìn Cận. Từ trước chúng chỉ gặp những con người đề ý đến miếng ăn ngon hơn là cảnh đói nghèo. Một bàn tay rờ rụt đón lấy từng iấy bạc.

Hương bắt gặp bên những miệng cười hề hã nhiều nét mặt thiếu náo. Trong ánh đèn rổ loan thấp thoáng một vài đôi mắt âu sầu, đọng những thêm khát. Trên nẻo về họ vừa thấy lại thẳng bề khi nẩy đương bùng bát mì của một khách ăn bỏ dở, húp sùm súp một cách ngon lành. Hương rào bước để tránh cái hình ảnh đó.

Bên kia đường trong bóng tối của mấy nhà hàng vừa đóng cửa lờ lờ những thân hình người áo rách. Họ nằm co quắp, ngủ trong ánh sáng và tiếng ồn ào từ xung quanh bắt lại. Đối diện với những gia đình đầu đường ống chói rục. Tầng cấp tinh nhân điếm dứa ôm nhau đi qua cái ngưỡng cửa rờ ràng ánh gương. Từ đầu, mơ hồ vọng đến một vũ khúc diu dặt, êm đềm. Tự ngược lên cái lầu quay

phương huyền nào. Và mưa quen lè rưng rớt mấy ngã đường xôn xao Mưa về đêm lạnh lạnh.

Giữa tiếng mưa rào rạt trên mái xé và tiếng máy xe sức nổ, Hương hỏi bạn: « Bao giờ anh lại đi? »

— Khi nào gió lên thì ngược...

Tự trả lời rồi cười xoa tiếp:

— Nói thế cho nó vãn về chủ trước giờ tàu nhỏ neo mà không có mặt thì cứ việc ở lại để chờ lãnh lương hưu trí!

Cận cười vãn vãn. Qua lỗ trống vuông đằng sau xe, Hương bắt gặp anh phụ xích lô đương khuynh hai chân ngồi nghiêm chỉnh trên đệm. Mưa rào rào tạt lên khuôn mặt thản nhiên rần rởi của người tài xế.

VI

ĐƯƠNG đi, Hương chợt đưa tay vuốt lên đầu, kêu:

— Mưa rồi chúng mày ạ!

Bóng tối đã đặc hẳn khi ba người về đến xóm. Tiếng ồn ào ở cái chợ theo Hương. Những mái lều thấp ánh đèn dầu không đủ soi sáng từng nét mặt người. Bàn ghế chen nhau đứng ngổn ngang trong mấy gian hàng rượu chật những tiếng người. Qua một con đường hẹp hai bên là hai dãy hàng xén, Hương cứ va phải những bộ lưng to như tấm phản và luôn miệng « bặt đơng ». Một vài cái miệng rộng cười lỗ mãng vào mặt hắn và như mèo xệch đi. Đôi ba cặp mắt sâu long lanh trong ánh đèn hơi nghiêng ngả. Mấy người bán hàng vừa ta vừa tàu lầu lầu một mực, khai giả tiền bằng cái thứ tiếng không phải Hương vẫn nói hàng ngày:

— Me sừ! Át sớ tề sù li ê cô cô đin!

À, người ta mời khách mua giày da cả sấu.

— Tăng biết, me sừ! Bông mác xê, nê!

Người ta rao giá. Mà sao giữa cái tiếng tây ngọng ngịu lộn chen cả vào một tiếng « nê » rất « Sê goong? Cận bật cười, thích cùi chỏ vào tay Hương.

— Anh cười gì vậy?

Lũy thực thà hỏi. Cận nín cười để gò một nét mặt thản nhiên bất chước giọng của một chú khách nói tiếng Pháp: « Mét sia! Át sớ tề... ca bốt! »

Hương không cười được nữa. Hắn nghe từng từ trong bụng vì cần nói lột trần sự thật của bạn. Cận vốn hay khôi hài. Hắn có những giọng nói, cứ chỉ mĩa mai làm cho người ta buồn cười đến tức anh ách. Điềm thêm vào câu nói một đôi mắt trắng tráo và một cái miệng bùm bùm như

người cổ nín cười. Bề ngoài, anh « anh phạm nhe » ấy có vẻ hiền lành, nhút nhát. Giảng người bé nhỏ, nhanh nhẹn. Hắn khôi hài cả giữa lúc người ta đương buồn giận. Vì vậy lẽ gặp Cận, Hương cứ phải tránh làm bộ mặt gầy nên một truyện chêm biếm giữa mấy anh em.

Gặp một chiều chủ nhật Lũy rủ cậu và Hương ra cái chợ ở trước thành linh, thăm một cô tinh nhân vợ tây ngày trước. Thoạt nghe cái danh từ kỳ khôi đó Hương đã nửa đùa nửa thật, giãi bày lên:

— Chịu thôi! Tao phải thọ chịu không rồi một mũi gậy sắn đá đầu.

Lũy mới cười khà khà để cất nghĩa rằng Mạc xen chả có chồng gì ráo, tuy mới được độ hai mụn con một đứa giống mẹ, một đứa giống anh hàng xóm linh tây. Mạc xen chừng hai mươi lăm, hai mươi sáu cái xuân. Người à thon thả như một cô con gái mười tám. Mặt trái soan, hai con mắt tinh anh dưới đôi nét mày kẻ bút chì đậm trông thanh ra sắc sảo. Một cái miệng có đôi môi mỏng quệt, lúc cười phỏ cả một phần ba hàm răng óng ánh những vàng, bộ tóc đen uốn quăn xù lên ở sau gáy. Vì dài quá nên à buộc nó lại bằng một mảnh giấy đỏ như màu gà. Mạc xen có một cửa hàng bán đồ giải khát khá gọn gàng với một cô « sếp vợ » chừng mười lăm tuổi.

Cô bé có vẻ như người mới ở dưới vườn lên. Mặt bầu bầu. Đôi mắt đen tròn thô lỗ. Cũng một bộ tóc quăn như bà chủ, lại được nhuộm thành

màu râu ngô. Hai vành tai đeo tồ tồ đôi bông hạt soan gả của một hiệu Mỹ Kỳ ở trên Chợ Cũ. Mạc xen gửi con cho một cụ già trong xóm nuôi. Ngày ngày trông coi một ngăn hàng rượu, toe toét cười với hết cả mọi người và đưa duyên với họ bằng cặp mắt nhỏ tinh tú. Cậu nghĩ rằng cô à kiêu chông. Kỳ dư à đã có Lũy rồi. Lũy đi làm trong thành. Thợ giặt thợ hồ gì không biết. Hắn xưa nay vốn trai tứ chiếng. Nói đúng ra là hắn vô nghề nghiệp, nhưng làm bất cứ việc gì rơi vào tay. Lầu lầu, què kệch nhưng tinh ranh, Lũy đã sống một cách dễ chịu với cái tài tháo vát xoay xở của mình.

Ở cuối ngõ, Mạc xen đang cười với hết cả cái miệng rộng của à trước một ông Tây mặt chín dù như Trương Phi. Từ xe, Lũy sửa một điệu bộ đến tức cười. Y như của một anh chồng ghen. Hắn Phệnh khạng bước vào hàng. Trông thấy hắn, Mạc xen thôi cười à nhìn Lũy và giữ cho một cái nguyệt yêu rất dài, Lũy kéo ghế, reo mình xuống như một anh chàng đã hả hê sau bữa rượu chè ăm ỹ vừa qua. Mạc xen vẫn liến láu tiếng Tây bồi với gã khách hàng quen đang dốc nổi ly rượu cười cùng vào cổ họng. Gã dẫn ly rượu xuống bàn, đưa tay lên quệt móp rồi lắc la lắc lư đi ra, sau một tiếng chào quen lè.

(Còn tiếp)

Chải GOMFIX

Bạn đẹp thêm và dễ tắm gội

Đền khêu đổi ngon

(tiếp theo trang 17)

Và từ bấy dần Việt đã chấm dứt thời chia xẻ. Và cũng từ bấy, kỷ nguyên lý gián cũng cáo chung, do một lý lẽ rất là dễ hiểu: với số nhân khẩu mỗi ngày một tăng gia thì miền trung châu các con sông Cái, Sông Mã, Sông Cả, Sông Gianh, Sông Trà khước không đủ nuôi dân Việt nữa, phải có hạ bạn sông Mẹ khổng mới giải quyết nổi vấn đề nhân mãn của Việt Nam. Đó là lý do... com áo.

Đây, lý do... xương máu! Suốt dọc con đường, dài trên ngàn dặm từ cực Bắc tới cực Nam hình chữ S đó, mỗi bước đi là mỗi giọt máu, là mỗi hạt lệ, là mỗi giọt mồ hôi của người dân Việt đã tưới cho làn đất thổ xư Bắc, làn đất cát xư Trung, làn đất sỏi xư Tây, làn đất bùn xư Nam thành ra một thửa vườn lớn, xum xuê hoa trái và ngọt ngào bông lúa vàng thơm, khiến cho nước Việt đã là một vực

thóc lớn nhất miền Nam Á, đủ nuôi không những con dân mình mà lại còn « cung đốn » cho biết bao phương tâm gửi báo cô, báo hại mình nữa!

Với những lý do và chứng lệ trên đây, lịch sử đã dạy rằng: dù đền có khêu đến mấy ngọn đi nữa thì người dân Việt cũng biết trông vào ngọn nào, đầu họ đến cửa... sinh, và dù có bị cắt ra làm bao nhiêu mảnh đi nữa thì, sau một năm, hai năm, mười năm, một trăm năm, hai trăm năm, dân Việt cũng vẫn lấy mồ hôi nước mắt và máu đào của mình để hàn gắn sơn hà thành một mối, để ta lên câu ca vạn cổ.

« Trung, Nam, Bắc! chị cùng em!

Chị em trông đó, con chim gọi đàn...

Chim kia còn biết gọi đàn.

Điền chỉ trái, phải chị ban cùng em!

Chị ban trái phải cùng em, để cùng nhau thu cả giang san về một mối!

Mặc cho con sông sâu nước chảy đôi dòng!

Mặc cho cây đèn khêu hai ngọn!

H. V. P.

Tiếng Việt đáng yêu

(tiếp theo trang 21)

thoát từ quang cảnh được diễn tả bằng những âm thanh và những hình ảnh kêu gọi đến như thế, tất độc giả Kim Vân Kiều chẳng còn ngạc nhiên gì khi thấy Kiều « thoát nghe nàng đã đầm đầm châu sa »?

Khóc là phải lắm!

Vì Nguyễn Du đã chuẩn bị cả một quá trình tâm lý cho thiên hạ tha thứ được cái điều mà gã Vương quang tho kịch dám chề là « khéo dư nước mắt khóc người đời xưa », bởi nỗi là « cậu em út » chưa biết rung động với khung cảnh tha ma mộ địa, được bố cục làm nơi hò hẹn cho mỗi tình đầu của mỹ nữ họ Vương.

Và bức thư nhì là:

« NON thanh thanh...

NUỐC thanh thanh...

NUỐC NON như vẽ bức tranh tình.

NON NUỐC tan tành!

Giọt lụy tràn năm canh...

Thương sao đành?

Nhớ sao đành?

Trần hoàn xa cách...

Bồng lai non nước thanh thanh».

thi họa chẳng có Đoàn thị Diễm mới « trả lời » nỗi Tần Đà bằng một bức sáu treo này:

« Cùng trông lại mà cùng chẳng thấy

Thấy x nh xanh những mây ngàn đầu...

Ngân đầu xanh ngắt một màu...

Lòng chàng ý thiếp... ai sâu hơn ai?

Đ. T. T.

Nhân lực văn nghệ

(tiếp theo trang 18)

Chứ, quả tình ở cái đất nghèo nàn này, kinh nghiệm ngay ở vớ Bến Cũ, ở vớ Ngõ Vẽ cũng đủ cho ta thấy là nước mình có đạo diễn ra hồn, nếu gặp được cán bộ lãnh đạo (chủ hăng) ra trò, và nếu có điều kiện khách quan thuận tiện. Ngoài những người đã xuất đầu lộ diện ra đó, kể cũng còn một số đạo diễn đáng tin cậy, đang mai danh ẩn tích.

Nhưng có ai thêm đêm xía đến họ?

Vì, cái thiên hạ lãnh đạo vẫn còn chạch lưỡi:

— Ai dào! ai làm đạo diễn chẳng được.

Đó là vì ngu đại, vì dốt nát, hay vì cầu thả, vì bon chen?

N. Đ. T.

KỲ SAU:

DIỄN VIÊN



THUỐC CHẠM GIÀ CORTISONE

Một bác sĩ còn trẻ tuổi ở Montréal tìm tòi mới thấy một chất lạ, có thể làm cho nhân loại chậm già được.

Chất thuốc mới này có thể chế ngự được vài ba chứng: « suy nhược » — « mòn mỏi » — « yếu liệt » của nhân loại tức là có thể « cứu » được vô số bệnh nhân khỏi chết non nghĩa là chết trước ngày đáng chết.

Lạ thật! thứ thuốc mới sưu tầm đây, ngoài ra có cái đặc biệt riêng để dùng cho thọ thêm, nó còn giảm bớt được những rắc rối cho thầy thuốc ở chỗ không cần phải mất thì giờ hỏi han lại lịch căn bệnh từ thuở trước, như các thầy thuốc đã từng làm thuở nay.

Không phải thuốc « trường thọ » đây chỉ là một chân lý mà ta có thể kinh nghiệm cũng thấy được rõ ràng và dễ hiểu.

Trong thân thể người ta cần phải có sự « thăng bằng » của chất hóa học tức là « Hormone » do thứ hạch nào đó sinh sản ra.

Chứng nào mực « thăng bằng » của 2 thứ hạch này đều nhau thì ngài cảm thấy sự khỏe khoắn như thường, rồi mà chất đó (Hormone) của các hạch nào đó sản xuất không được cân phân nhau thì ngài sẽ cảm thấy sự « khó chịu » và sinh ra nhiều chứng bệnh khác, chứng đó tự làm ngài giảm thọ rất chóng.

Bác sĩ phát minh ra thứ đó là Hans Selye người Canada 42 tuổi.

Cách đây độ 50 năm về trước, nhận thấy một số 17.000 con chuột, phần nhiều là chuột bạch phát ra một thứ bệnh tương tự như bệnh của người, nên mực « Thăng bằng » các .. thân thể làm việc vất vả làm than quá cũng bị « già » rất chóng.

Bác sĩ Selye có thể làm cho chuột bị bệnh suy nhược sút kém hao mòn thân thể để cho nó « chống già » và « chống chết ». Chứng chuột làm bệnh rồi, bác sĩ lại tìm chất thuốc có thể làm cho chất hóa học có mãnh lực trái ngược lại ngang với mực « Thăng bằng » rồi các chất khác, bằng cách thí nghiệm trên đây.

Mới đây có một người đàn ông bị bệnh ống máu tràn (artériosclérose) hòng nặng — huyết thành gang lăm

— đau rồi lành — lành rồi đau — thân thể suy nhược — sút kém — gầy mòn, bác sĩ cắt lấy một mảnh nhỏ của ống máu đưa xem kính hiển vi, thì thấy ống máu « chật » và « đơ » rất chóng không thể điều trị được bằng phương pháp nào cả chỉ có chờ ngày chết thôi.

Bệnh như vậy là bệnh của các người có tuổi và thân thể sút kém chỉ trong vòng vài tuần lễ thôi.

Hồi đó bác sĩ Selye tuyên bố kết quả của cuộc thí nghiệm quan hệ tới sự biến chuyển của thân thể giống như trường hợp của các bệnh đã kể trên, mà đã dùng toàn chuột thí nghiệm — ống máu của chuột cũng có sự biến chuyển như của người vậy, là cũng chẳng qua vì sự « Thăng bằng » giữa vài chất hóa học trong thân thể chênh lệch đó thôi.

Hội Y sĩ Mỹ chuyên môn sưu tầm về khoa « Cải tạo » này. Trong giới y sĩ được tin kết quả của ông Selye liền đưa khoa đó ra áp dụng chữa cho một bệnh nhân 43 tuổi, thì nhận thấy bệnh lành một cách rất dễ dàng áp dụng mạch (áp lực máu lên quá gang), và nóng cả người đều không còn nữa — kể đưa mảnh ống máu (cắt lấy 1 miếng đưa đi khám lại thì thấy như thường).

Vậy thì chất đó là chất gì?

Bác sĩ Selye giải thích công bố, chất mà đã biến chuyển được một cách quái lạ đó có 4 thứ cùng nhau và sắp ra làm 2 cụm.

Cụm thứ nhất: là « L.A.P. » tức là phần trước của hạch Pituitary (lobe Antérieur của Pituitary) làm thành nước « D.A.C. » tức là Desoscycortisterone acetate (1).

Cụm thứ hai: « A.C.T.H. » tức là Adreno - Cortico - Tropic - Hormone và « Cortisone ».

Các chất của hai cụm kể trên đây có tính chất khác phần nhau, như « Alkaline » và « Acide » trong hóa học vậy. Nếu chứng nào thân thể sản xuất 2 chất trên đây đều nhau thì « Hormones » trong thân thể mới điều hòa, chứng đó ta sẽ cảm thấy khỏe khoắn trong người. Còn chứng nào sự sản xuất đó chênh lệch, thì ta phải đau sinh ra bệnh này bệnh nọ.

Nếu cụm thứ nhất tức là « L.A.P » và « D.C.A. » sản xuất ra nhiều quá

thì sẽ phát ra một loại bệnh; còn cụm thứ hai sản xuất ra nhiều quá thì sẽ phát ra một loại bệnh khác.

Loại bệnh phát ra sẽ vạch ra cho ta hiểu đây là do ở sự chênh lệch của « Thăng bằng » thể nào đó, tiện cho phương pháp chữa bệnh đúng lẽ, bằng cách làm thể nào cho 2 thứ đó đừng chênh lệch là được.

Người bệnh điển hình kể trên mà bác sĩ đưa ra chữa thì nghiệm đó: áp lực ống máu rất mạnh và ống máu « tràn » là vì chất « D.C.A. » có nhiều quá. Ta phải tìm « Cortisone » cho bệnh nhân để « trừ khử » bớt các chất có thừa thãi, thì bệnh nhân lành ngay.

Hai loại « Hormones » A.C.T.H. và Cortisone, vừa mới đây đã làm cho ai ai cũng quan tâm đến.

Bác sĩ Selye đã giải thích vì sao mà lại có thể hiệu quả được như vậy và nói thêm, nếu sửa đổi thêm đôi chút, chất này có thể còn chữa được nhiều bệnh khác nữa.

Bác sĩ G. A. Perrera hưởng ứng thuyết của Selye đã thí nghiệm chữa 5 bệnh nhân bị áp động mạch (Hypertension) bằng « D.C.A. » thì nghiệm thấy bệnh càng tăng thêm, sau đó bác sĩ lấy « Cortisone » chữa thì bệnh nhân khỏi ngay.

Bác sĩ Selye còn biết thêm nữa là: nếu chất « D.C.A. » có nhiều, không những chỉ sống động riêng các ống máu lớn mà thôi, nó còn làm rắc rối đến bộ phận khác của thân thể nữa.

Bác sĩ G. W. Thorn cũng đã thí nghiệm chữa, bệnh ống máu « tràn » kinh niên, vừa có triệu chứng ở thận tím — và là lách nữa — số hột máu trắng ít xuống và các tia máu trên da rất « đỏ » bằng A.C.T.H. sau đó 5 ngày da dễ tốt tươi lại và sau 2 tuần là bệnh nhân lành.

Thứ thuốc mới này tức là một chất mà nó là một căn bản có sẵn trong thân thể ta đó thôi.

Chúng ta có thể chế ngự được bệnh đã kể trên một cách hiển nhiên rồi, thì cũng chưa có thể nói chuyện này thân thể ta không « già » nữa; như vậy thì ta làm một cách đại đột, sự suy nhược và « già rui » của thân thể là do luật của thiên liêng.

Bác sĩ Selye sưu tầm ra đó không phải mục đích đó, mà chỉ sưu tầm cái linh hiệu của thuốc cho tốt hơn, để không cho bệnh « đầy bừa » tẩm thân và chống « già » cho những người trong trạc tuổi chưa đáng già và đang mạnh mẽ đó thôi.

BÙI VĂN TRI thuật

(1) Xem lại thuốc Percorten của « Ciba » hộp 4 ống 5 và 10 mg

ĐỜI MỚI số 95

GYRALDOSE

(Dược phẩm Chatelain)

Dùng vào việc vệ sinh kín đáo

của phụ nữ

Có bán khắp các tiệm thuốc Tây



Nhà bán kính thuốc chuyên môn
PTIQUE SCIENTIFIQUE
LUNETTERIE
12. PHAN THANH GIÂN SAIGON

Do cựu cai quản nơi nhà bán kính Solirène-Heumainn đảm nhận

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sản:

1. — 1 gói

BEKINAN Tiên

(Equisine active)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quản thủ số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine active)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène — Santé — Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON



ALLO... ALLO

ĐÂY LÀ TIN TỨC HOÀN-CẦU

SONG HI!

SONG HI HOÀN ! !

Một tin đáng mừng cho quý Hàng Phụ-nữ.

Kể từ nay quý Bà, quý Cô sẽ đang vui lòng vì « Song Hi Hoan » chắc chắn là phương thuốc chuyên trị về bệnh máu huyết kém suy, ăn không ngon ngủ không được, bảo bọt, sốt ruột o chửa, chảy nước mắt, nhức đầu chóng mặt xây xam, bồn bứt...

Kính nguyệt không điều hòa, mỗi lần hành kinh đau bụng, nhức mỏi cùng mình đau lưng, Uống « Hoàn Cầu Song Hi Hoan » máu huyết tốt tươi, da thịt nở nang, mịn màng, trẻ đẹp lại và tất cả bệnh do máu huyết sinh ra đều hết.

Thật là một phương thuốc quý giá cho các hàng Phụ nữ.

TỔNG PHÁT HÀNH:

HOÀN-CẦU DƯỢC PHÒNG

99, Quai de Belgique Saigon — Và có bán khắp nơi

TRỊ BẢO ĐẢM

Nếu không hết trả tiền lại
hườn cả tiền xe

Bệnh GINGIVITE - Nướu răng chảy máu.

Ung xỉ máu - NOMA ung xỉ lâu mà PYORRHEE - Nướu răng chảy mủ.

Ung xỉ mủ.

L'HALEINE FORTE - Hôi, thúi miệng.

NGUYỄN-XUÂN

Tốt nghiệp y khoa

Chuyên môn bệnh nơi miệng

95 đường E Audouit - Bàn cờ, Saigon

VĨNH LỢI

Số 94 đường Tân Thành - Chợ Lớn

hay là

VĨNH HƯNG HIỆU

Số 49, đường Đỗ Hữu Vị - Saigon

Lãnh làm cửa sắt, đặt ống nước, máng xối, các đồ nhà tắm và cầu tiêu v.v...

DAY KHOA
CHÂM CỨU
 Trị bá bệnh
 Một tháng thành tài.
 Do Ô. LÊ CHÍ THUẬN truyền
 Nhà số 50/8 đường Duy Tân
 Tân định (Sàigòn).
 Ở xa viết thư để cô trả lời.
Có bán sách CHÂM CỨU THỰC HÀNH.

Nhà thuốc
ĐỨC LÂM SĨ
 16 đường An Diêm
 CHOLON

Có để bán
 khắp nơi

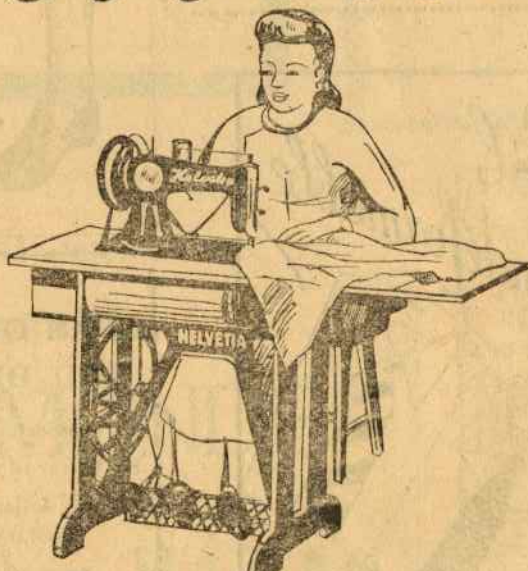
Lao-Xương, nhức-gân, tê-bại, rung, rữ, liệt, khắp cả cơ thể, hoặc bán thân bất toại.

dùng: Nhân-sâm hồ-cốt giao-hấp dẫn gân cốt, bồi bổ tinh huyết, phục hồi sức lực, mạnh mẽ




TIN MỚI
 Tuần báo trào phúng
 duy nhứt hiện thời
VỚI BA TIỂU THUYẾT DÀI SÁNG TÁC

Helvetia



Máy-May Suisse "Helvetia"

TỔNG PHÁT HÀNH INDO COMPTOIRS SAIGON

Thử hiểu danh từ dân chủ

(tiếp theo trang 14)

nguyên vọng chân chính của nhân dân chăng? Ta dám tin chắc rằng hội nghị sẽ không bị chi phối chăng?

Trong lúc ta, tức là nhân dân, chưa làm chủ hẳn vùng đất ta sống, ta chưa khôi phục chủ quyền, chưa có hòa bình, ta lại lo làm pháp luật để trị dân, chúng tôi e rằng pháp luật làm ra sẽ không phản ánh ý chí lành mạnh của nhân dân chút nào. Chúng tôi còn sợ nhân dân sẽ bị đặt trong một hoàn cảnh rối rắm và bế tắc hơn. Rồi nhân dân sẽ bị tay sai của thế lực nào đó cai trị một cách không trời đầu nổi.

Ta không thể ví nước ta với nước Pháp khi đuổi xong quân binh Đức. Thế mà ngay lúc đầu Pháp cũng chưa thiết lập quốc hội lập pháp. Mãi đến sau, quốc hội triệu tập xong, mà tình hình còn không ổn định, sự thù oán chưa tan, làm cho nước Pháp ươn nhược khác thường.

xã hội và trật tự. Vô trật tự xin đừng nói pháp trị.

Trong hiện tình nước ta, ta cần nhận ra cái nào là *chánh yếu*, cái nào là *thứ yếu*. Ta phải biết chia việc kiến quốc ra từng giai đoạn mà giai đoạn nào cũng lấy nhân dân làm đối tượng. Thì rồi ta tiến tới dân chủ. Bằng như ta không đặt việc ta làm trong thực trạng xã hội là ta đi ngoài thực tại, để làm những việc không ăn thua vào đâu.

Muốn xây dựng dân chủ, tối tiên là phải đức nền dân chủ, bởi vì dân chủ không thể kiến thiết một cách hồ đồ được. Ta phải biết vì dân mới có thể

tiến tới chánh trị do dân. Những yếu tố tâm lý cũng không kém phần quan trọng trong sự thiết lập chế độ dân chủ. Xây dựng nền chánh trị cho nước Việt Nam, có thể nào ta đứng ngoài dân tộc Việt Nam được chăng? Có thể nào ta «nhập cảng» những thứ chánh trị mục nát đang sụp đổ, để làm kiểu mẫu cho dân tộc ta đang vươn mình tiến lên chăng?

Tôi xin đặt câu hỏi cho những ai trung thiết với nhân dân. Và xin nói hẳn rằng chúng ta không cần bắt chước, mà cần có óc tìm tòi xây dựng một nền chánh trị dân chủ thích ứng cho dân tộc ta, một thứ dân chủ không biến thành vô chủ, dân chủ cả về ba mặt chánh trị, xã hội và kinh tế.

TRẦN VĂN AN

Người bạn nhỏ

(tiếp theo trang 23)

tiền, mắc hay rẽ. Cái cơ mà trẻ con biết rõ: khi mẹ cho con một vật gì là bởi vì mẹ thương con quá.

Bà nói tiếp:

— Bây giờ thì có tàu rồi, nhưng đại dương đâu?

Thì ra chúng tôi thiếu nhiều quá. Đại dương, theo bà giảng, là một vùng nước mênh mông. Người ta vượt đại dương trên một chiếc tàu.

Với chiếc tàu thủy, Hương và tôi tự nhiên sinh muốn đi cho thật xa trên cái vùng mênh mông mà mẹ Hương nói. Hương bảo:

— Có cả mẹ Hương nữa.

Nhưng tôi nghĩ rằng đi như thế, sẽ lạc mất và tôi khóc. Đi như thế thì đến đâu? Điều đó thật đáng sợ.

Những ngày đẹp trời qua như thế cho đến một buổi chiều kia, mẹ Hương bảo hai đứa hãy hôn nhau, rồi bà ôm hai đứa vào lòng và đặt trên má mỗi đứa một chiếc hôn. Cùng với chiếc hôn của mẹ Hương, mà tôi thấm lệ của bà.

Từ buổi chiều đó, không còn mẹ Hương nữa, tôi chẳng bao giờ gặp lại cô bạn thời nhỏ của tôi.

Hộp phấn đánh mặt của mẹ Hương tôi còn giữ để sau này lên trợn vào phấn của mẹ tôi vì tôi nghĩ rằng nếu mẹ tôi đánh phấn đó vào hai má thì mẹ tôi cũng là mẹ của Hương vậy.

Từ buổi chiều đó không còn Hương nữa. Trong đêm khuya, gia đình Hương đã dời đi, không biết đi đâu, lặng lẽ quá như mặt trăng biến trước lúc trời rạng.

Vào sáng sớm, tôi đến nhà Hương như mọi bữa thì thấy nhiều người đang hẳn học chữ rửa mẹ Hương. Một mục đàn bà béo phệ nghiêng rằng

vì đã mất hai tháng tiền nhà. Nhìn những kẻ đó, tôi thấy có một cái gì đáng ghét trong đôi mắt họ.

Họ đi lui đi lại trong nhà, giành nhau từ chiếc ghế hư hay một cái tủ còn dùng được.

Còn tôi, tôi vừa nhìn thấy trong góc con búp bê thương ngày Hương chơi mà Hương nói với nó như với một đứa trẻ không bằng: ngủ đi, ngủ đi, mẹ về chứ... hờ ơ!

Tôi định chạy lại lấy búp bê về nuôi thì một người đàn ông thô bỉ dữ tợn đã đạp nát em bé của Hương mất rồi.

Sợ hẳn có thể cũng đạp nát mình nữa, tôi chạy thoát ra đường, miệng gọi thầm: Hương! Hương! Trên đường về nhà, tất cả hoa lá từ trên cao rụng xuống chôn ngập tôi.

Tôi không thấy gì nữa cả cho đến khi nhìn thấy mẹ tôi, nhưng lại không trả lời khi mẹ tôi hỏi:

— Vì sao con khóc?

KIỆM MINH

HỘ THƯ QUẢN LÝ

Chúng tôi có nhận được bưu phiếu của quý ông:

Trần Chí, Chùa Cầu, Hội An	100đ
Nguyễn hữu Quang SP 50.604 (T.D. E)	84đ
Chu Tiêm Douanes et Régies Vientiane	200đ
Hoàng công Hòa Kontum	100đ
Nguyễn văn Thuận Vientiane	112đ
Lê văn Thái Blao	224đ
Hồ văn Trạch Cánh. 9	250đ
Nguyễn bằng Doãn Nam Định	200đ
Phan đàm Quỳnh S. P. 50.658 (T. O. E.)	140đ
Nguyễn văn Phúc Paksé	170đ
Nguyễn văn Kiến Paksé	84đ
Lê tái Sanh Kheai Mimot	28đ
Lê như Thanh, Đồng Hới	200đ
Louis Lê văn Ng Cảnh sát Hà Tiên	40đ
Hoàng ứn Tuyên, SP: 4.349 (T.O.E.)	84đ
Đặng đình Văn, S P: 4.183 (T.O.E.)	200đ
Lê đang Tiến, Vientiane	168đ
Nguyễn văn Ty, Vientiane	100đ
Bùi đức Vinh, Vientiane	100đ
Trúc Nam, Quảng Trị	196đ
Lý văn Tâm, Hà Tiên	240đ
Trang kim Hoàn Long Xuyên	140đ

BA TÁ

7 ngày quốc tế

(tiếp theo trang 3)

ho quốc hội phê chuẩn. Bản quyết nghị căn cứ vào ý kiến của ông tổng trưởng quốc phòng Nam Hàn Sơn Vho Nil cho rằng quyết định của Mỹ có thể làm xuống tinh thần của dân chúng Nam Hàn.

Chính các giới thạo tin ở Séoul đã liệt rõ như trên.

Nữ hoàng Elizabeth II bị hăm ám sát ?

Một phát ngôn viên bộ Thuộc địa tuyên bố rằng bộ này không nhận được tin tức gì về những tin đồn hăm dọa ám sát nữ hoàng Elizabeth II nước Anh.

Lời hăm dọa này được phát biểu trong một bức thư gửi cho Sir Ickin Botham, thống đốc miền bảo hộ Aden.

Dân số trên thế giới tăng gia

Văn phòng thống kê loan báo rằng dân số thế giới tăng gia mau lẹ đến nỗi chẳng bao lâu nữa sẽ không đủ thực phẩm để nuôi sống.

Văn phòng đã kêu gọi nước Mỹ và các nước lớn khác hãy dùng mọi phương tiện để sản xuất nông phẩm

NGÀY MAI ĐÃ MUỘN RỒI

(tiếp theo trang 29)

Không có tội lỗi gì cả, đây chỉ là một sự tìm tòi cái mình chưa biết rõ. Tội lỗi phải chăng chính ở bà đã tạo ra. Bác sĩ cũng góp lời:

— Không nên huộc cho trẻ những nỗi mà chúng còn lâu mới phạm phải những lỗi đó. Đừng ruồng bỏ chúng khi chúng chưa hẳn là những người phạm lỗi.

Cô giáo Châu từ lúc này đến giờ vẫn ngồi yên bây giờ cũng lên tiếng:

— Lỗi của chúng ta tất cả, vì chúng ta đã không cho trẻ biết những điều chúng thắc mắc.

Ông cha cố cũng góp ý kiến:

— Con người phải làm chủ được ý muốn, ngự trị được thú tính của mình. Nhà thờ cũng không sao lãng trong việc giáo dục sinh lý cho con người. Theo lời của hồng y giáo chủ Verdier thì chúng ta không nên để thú tính đi dắt chúng ta đi đến chỗ phi pháp hoặc ngược với luân thường đạo lý, nhưng chúng ta phải cần thận giải tỏ rành rọt bí mật của con người và bản phận của con người ở trên cõi đất này...

và kiểm soát việc sinh đẻ.

Hiện nay, số tử giảm bớt hẳn và số sinh sẽ tăng gấp đôi trong vòng ba chục năm hoặc ít hơn nữa.

Văn phòng thêm rằng hiện có thể chế ra loại thực phẩm nhân tạo, nhưng còn phải một thời gian nữa mới sản xuất đủ.

Thượng nghị sĩ Mac Carthy tố cáo chánh phủ dân chủ đã đề hơn 30 ngàn sách cộng sản trong những thư viện

Thượng nghị sĩ Joseph Mac Carthy đã tố cáo chánh phủ dân chủ đề hơn ba chục ngàn quyển sách có tánh cách cộng sản rõ rệt, hay thân Nga, và chống Mỹ, trong những thư viện của sở thông tin Mỹ tại các xứ ở ngoại quốc.

Ông Mac Carthy tố cáo việc này

BẢO MỜI

Chúng tôi được tin đến ngày 18, tháng 4 Dương lịch này, nhật báo THỜI ĐẠI sẽ xuất bản hàng ngày, do ông Phạm Xuân Thái làm chủ nhiệm.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc và chúc đồng nghiệp mạnh tiến.

ĐỜI MỚI

trong một báo cáo của ủy hội điều tra mà ông điều khiển.

Theo báo cáo này, các tác phẩm bị cấm đều do những nhà văn cộng sản ủng hộ viết ra.

Báo cáo cũng cho biết rằng một cuộc điều tra đã khởi sự trong sở chuyên trách về các thư viện tại nước Mỹ.

Chánh phủ Việt-nam và Thái-lan thương thuyết về việc hồi hương 10.000 Việt kiều ở Thái-lan

Các nguồn tin thông thạo cho biết rằng các chánh phủ Thái lan và Việt nam đang thương thuyết về vấn đề hồi hương gần 10.000 Việt kiều tại xứ Thái lan.

Các Việt kiều sẽ hồi hương về Sài-gòn đó là một phần trong số 50.000 người Việt Nam tản cư qua Thái Lan khi Pháp chiếm lại Đông dương hồi năm 1945 và 1946. Tháng Mai năm rồi, khi Việt Minh tiến vào Thượng Lào thì vấn đề các Việt kiều đã được nêu lên thành một vấn đề quan trọng đối với nhà cầm quyền Thái Lan.

Chải Brillantine

BOBEL

Tức là xức dầu thơm thứ quý nhất

nhi Đức, Ý, Nhật, Pháp, Anh đã chứng tỏ sự thật hiển nhiên nói trên.

Thanh thiếu nhi Việt Nam ở đây cũng đang làm vào cảnh huống của lớp Thanh thiếu nhi các nước trên đây trong những năm 1939-1953.

Chừng nào các hộp đêm được che dấu kín đáo, chừng nào trên màn bạc không còn thấy chiếu những loại phim ca tụng thú nhục dục đáng tởm và chừng nào các văn nghệ sĩ hết đánh đi với ngòi bút của họ để ra những tác phẩm tinh thần đầu độc người lớn cũng như trẻ em... thì lúc ấy, chúng ta cũng ít thấy những trẻ em sớm hư hỏng như Đông, Liên, Mẫu, Đô Ta... và chúng ta cũng đỡ mất thì giờ phân tách tội lỗi chúng phạm phải... ».

Trong lúc bác sĩ nhìn nét mặt trầm ngâm của bà Đốc thì cô giáo Châu mỉm cười, bên phòng cô Ly lại nổi lên bản « Ánh dương trời mai » của nhạc sĩ Nguyễn hữu Ba, thanh âm râm rập vui tươi hòa với tiếng chim hót liu lo ngoài trời.

Một ngày lại bắt đầu...

HẾT

GIANG TÂN

Giá báo Đời Mới
dài hạn ở Nam-Việt
(cả tiền cước phí)

1 tháng...	20\$
3 tháng...	60
6 tháng...	120
1 năm.....	240

Bưu phiếu xin đề tên:

ông TRẮC - ANH

96 Colonel Grimaud — Saigon

Nhi Thiên Đường

đanh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay như
47, rue Canton-Cholon

Ba môn học rất cần thiết cho các bạn thanh niên:

Xã hội học

Kinh tế học

Chánh trị học

dạy bằng Việt văn theo lối hàm thụ.

Hết chương trình điều lệ:

COURS DE SCIENCES SOCIALES

82-84, Bld. de Belleville—Paris

Hãng đúc **TRÍ-ĐỘ**

Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21,133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

BASTOS



CLICHÉ DAU

Bát Tô tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám(1838) là năm ra đời,

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người sành điệu lại người không ưa.

NHÀ KHIÊU VŨ
ARC EN CIEL

52-59 ĐƯỜNG JACCAREO — CHOLON

Có nhiều môn giải trí bầu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

Hoàng Thơ

viết chuyện và
trình bày

NGƯỜI VÀN MẮT

Hiếu Đệ

nhất tập



94.— Tiến chồng và Hoet ra đi, L'ân thần thờ cảm thấy tất cả sự vắng vẻ, chán nản của người ở lại.



95.— Đột ngột lặng lẽ, hăng hái lên đường.



96.— Già Nghĩa tuy đã tuổi tác mà cũng thấy bồng bồng lên :
— Lúc này mẹ nên đi theo cậu...



97.— Hùng và Hoet ngày đêm mãi miết đi



98.— Tin Nhứt đều hàng chằng bao lâu lan truyền khắp nơi, với các biến động xảy ra đó đây trong nước.



99.— Biển chuyển đôn dập ..

HẾT